

ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU BIỂN & ĐẢO



DANH MỤC TỪ LIỆU
ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG
DỮ LIỆU NGHIÊN CỨU KHOA HỌC TỪ SAU 1980

TP.HCM, tháng 11 năm 2016

Lời cảm ơn

Đồng bằng sông Cửu Long là vùng đất có nguồn tài nguyên phong phú, đa dạng với nhiều tiềm năng cần được nghiên cứu, khai thác nhằm phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội và góp phần xây dựng, bảo vệ đất nước. Trong đó, Trung tâm Nghiên cứu Phát triển đồng bằng sông Cửu Long (MDDRC) là đơn vị đi đầu, tiên phong trong công tác nghiên cứu khoa học kỹ thuật và ứng dụng kết quả vào quy hoạch phát triển bền vững các vùng lãnh thổ đồng bằng sông Cửu Long. Với bề dày hoạt động 25 năm (1991 – 2016), Trung tâm Nghiên cứu Phát triển đồng bằng sông Cửu Long đã tiếp tục các công việc của Chương trình Nghiên cứu cấp Nhà nước (Chương trình điều tra tổng hợp đồng bằng sông Cửu Long – 60B, thực hiện từ tháng 10/1983 đến 12/1990) và thực hiện nhiều dự án trọng điểm cấp vùng, cấp tỉnh/thành. Từ kết quả nghiên cứu đó, đã tạo ra kho dữ liệu lớn hàng đầu cả nước, có tính nền tảng và có giá trị khoa học cao về khu vực đồng bằng sông Cửu Long.

Trung tâm Nghiên cứu Biển và Đảo - Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh xin chân thành cảm ơn Trung tâm Nghiên cứu Phát triển đồng bằng sông Cửu Long đã tin nhiệm bàn giao dữ liệu của Trung tâm **cho** Trung tâm Nghiên cứu Biển và Đảo. Đây là kết quả về "**ĐBSCL – DỮ LIỆU NGHIÊN CỨU SAU NĂM 1980**".

Nhân đây Ban Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Biển và Đảo xin chân thành cảm ơn **GS.TSKH Nguyễn Ngọc Trân** (Chuyên gia cao cấp của Hội đồng Chính sách KH&CN Quốc gia, Nguyên Phó chủ nhiệm Ủy ban Đối ngoại Quốc hội. Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển đồng bằng sông Cửu Long) đã dành nhiều thời gian quý báu đến để chia sẻ và khai thác khối dữ liệu về ĐBSCL khá đồ sộ này. Danh mục thống kê trong tập báo cáo này sẽ giúp quý vị độc giả, các nhà nghiên cứu về ĐBSCL sẽ hiểu rõ hơn.

Tp. Hồ Chí Minh, Ngày 10 tháng 11 năm 2016

Giám đốc Trung tâm

TS. Lê Thanh Hòa

MỤC LỤC

THỐNG KÊ HỒ SƠ CHƯƠNG TRÌNH ĐIỀU TRA TỔNG HỢP ĐBSCL 60.02	1
THỐNG KÊ HỒ SƠ CHƯƠNG TRÌNH ĐIỀU TRA TỔNG HỢP ĐBSCL 60B.....	7
THỐNG KÊ HỒ SÁCH TIẾNG VIỆT (CŨ) THUỘC TRÌNH ĐIỀU TRA TỔNG HỢP ĐBSCL.....	9
THỐNG KÊ NIÊN GIÁM THỐNG KÊ - SỐ LIỆU THAM KHẢO THUỘC TTNC ĐBSCL.....	15
THỐNG KÊ CÁC BÁO CÁO QUY HOẠCH TỔNG THỂ ĐBSCL	69
THỐNG KÊ DANH MỤC CÁC BẢN ĐỒ TỔNG HỢP VỀ ĐBSCL	127
DANH SÁCH BẢN ĐỒ CAO ĐỘ.....	127
DANH SÁCH BẢN ĐỒ ĐỊA HÌNH.....	137
DANH SÁCH BẢN ĐỒ DẠNG TỔNG HỢP	160
DANH SÁCH BẢN ĐỒ PHÂN CHIA THEO KHU VỰC	167
THỐNG KÊ CÁC SÁCH NGOẠI VĂN THUỘC TTNC ĐBSCL.....	176

THỐNG KÊ HỒ SƠ CHƯƠNG TRÌNH ĐIỀU TRA TỔNG HỢP ĐBSCL 60.02

Thông tin chung
Số lượng thống kê: 61 bộ hồ sơ (bao gồm đề tài, báo cáo tổng hợp...)
Thời gian thực hiện: 1986 – 1991

TT	Mã công trình	Đề tài/Báo cáo (bộ)	Cơ quan thực hiện	Giai đoạn	Ghi chú đính kèm
----	---------------	---------------------	-------------------	-----------	---------------------

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

1	60.02.04.05	Thủy văn Thủy lợi hợp ĐBSCL (Đặc điểm Thủy văn – Thủy lợi)	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
2	60.02.04.07	Điều tra cơ bản tài nguyên địa chất ĐBSCL (Đặc điểm địa chất)	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	25 bản đồ đính kèm. Đánh giá KQ (Bị mất phần báo cáo)
3	60.02.04.01	Biên hội có bổ sung tiềm năng nước ngầm ĐBSCL	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
4	60.02.05.05	Hiện trạng khả năng phát triển rừng	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
5	60.02.05.04	Điều tra cơ bản tài nguyên sinh vật: heo, vịt, trâu, bò ĐBSCL	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	2 bộ
6	60.02.05.06	Điều tra cơ bản về côn trùng bệnh	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
7	60.02.05.07(b)	Hiện trạng thủy lợi thủy sản ĐBSCL phương hướng sử dụng có hiệu quả nguồn lợi	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	Chỉ có phụ lục, mất báo cáo chính
8	60.02.05.07(a)	Chỗ ở của thủy sinh vật ĐBSCL + kèm 1 bản đồ	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
9	60.02.05.01	Báo cáo về cây lúa ĐBSCL	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	19856	
10	60.02.05.05	Tài nguyên rừng	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

11	60.02.05.08b	Điều tra nghiên cứu tài nguyên thủy sinh vật Đồng Tháp Mười	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
12	60.02.05.08a	Khảo sát thảm thực vật Đồng Tháp Mười	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
13	60.02.04.02	Đặc điểm thủy văn Tứ Giác Long Xuyên	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi		đợt 3
14	60.02.05.07a	Điều tra cơ bản tài nguyên địa chất	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
15	60.02.04.02	Số liệu khảo sát thủy văn	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi		đợt 2
16	60.02.04.06	Tổng hợp thủy văn thủy lợi ĐBSCL	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
17	60.02.04.03	Báo cáo thủy văn Vùng bán đảo Cà Mau	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
18	60.02.04.03	Báo cáo điều tra cơ bản về tài nguyên nước thủy văn Vùng bán đảo Cà Mau	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
19	60.02.04.04	Vấn đề thủy văn vùng Đồng Tháp Mười	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
20	60.02.02.02A	Báo cáo về thổ nhưỡng Vùng Đồng Tháp Mười: bổ sung và hoàn thiện bản đồ đất vùng ĐTM	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	bản tóm tắt
21	60.02.02.01	Hiện trạng sử dụng đất ĐBSCL	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
22	60.02.02.02c	Thuyết minh bản đồ đất Tỉnh An Giang, Minh Hải	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	thiếu Kiên Giang, Hậu Giang
23	60.02.07.01	Phương pháp luận ĐTCB Tổng hợp	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
24	60.02.07.02	Điều tra cơ bản tài nguyên địa chất: báo cáo kết quả tổng hợp Đồng Tháp Mười	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

25	60.02.07.03	Điều tra cơ bản tài nguyên địa chất: xây dựng bản đồ địa mạo thổ nhưỡng ĐBSCL	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
26	60.02.01.01	Điều tra cơ bản tài nguyên thổ nhưỡng, Báo cáo địa chất trầm tích đồng bằng Sông Cửu Long	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	mất báo cáo chính, các bản đồ đính kèm
27	60.02.06.00	Báo cáo về dân cư và lao động ĐBSCL	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
28	60.02.06.04b	Điều tra cơ bản kinh tế xã hội, Phân tích số liệu thống kê tổng hợp KTXH ĐBSCL	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
29	60.02.06.02	60.02.06.01--> 05, báo cáo về cơ cấu sản xuất ĐBSCL	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
30	60.02.06.03	60.02.06.01--> 05, báo cáo về đời sống vật chất và văn hóa ĐBSCL	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
31	60.02.06.04	60.02.06.01--> 05, báo cáo về quan hệ sản xuất + phân phối hệ thống ĐBSCL	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
32	60.02.06.05	60.02.06.01--> 05, chưa biết nội dung	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
33	60.02.04.02	Báo cáo Đặc điểm thủy văn Tứ Giác Long Xuyên	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
34	60.02.05.01	Điều tra cơ bản tài nguyên địa chất: Chinh lý khảo sát bổ sung hoàn chỉnh bản đồ đất tỉ lệ 1/100.000 Tỉnh Hậu Giang	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	Mất báo cáo chính, chỉ có bản đồ đính kèm
35	60.02.04.04	Tài nguyên nước Đồng Tháp Mười: Một số ý kiến về chế độ nước trong mùa lũ, mùa kiệt Vùng Đồng Tháp Mười	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
36	60.02.05.02	Điều tra cơ bản tài nguyên sinh vật: Hiện trạng và khả năng phát triển cây dừa	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

37	60.02.05.03	Điều tra cơ bản tài nguyên sinh vật: Báo cáo tóm tắt Hiện trạng điều kiện và khả năng phát triển cây công nghiệp ngắn ngày - cây họ đậu: Đay, mía, đậu tương vùng ĐBSCL	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
38	60.02.05.03	Điều tra cơ bản tài nguyên sinh vật: Báo cáo tóm tắt Hiện trạng điều kiện và khả năng phát triển cây công nghiệp ngắn ngày - cây họ đậu: Đay, mía, đậu tương vùng ĐBSCL	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
39	60.02.05. 08	Khảo sát thảm thực vật + tài nguyên thực vật Đồng Tháp Mười	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1985	Chỉ có phụ lục, mất báo cáo chính
40	60.02.05. 08B	Báo cáo kết quả thực hiện đề tài năm 1984	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
41	60.02.04.01	Biên hội có bổ sung tiềm năng nước ngầm ĐBSCL	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
42	60.02.03.01	Khí tượng thủy văn ĐBSCL	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
43	60.02.03.01	Khí tượng thủy văn ĐBSCL với sản xuất Nông nghiệp: Một số kết quả nghiên cứu về đặc điểm thủy văn trên các sông chính ở ĐBSCL	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
44	60.02.02.02c	Điều tra cơ bản tài nguyên địa chất vùng Đồng Tháp Mười	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
45	60.02.06	Thuyết minh kế hoạch tiến hành đề tài nghiên cứu khoa học kỹ thuật: 60.02.06.01-->04	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
46	60.02.02.03	Phân hạng đất ĐBSCL	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
47	60.02.07.04	Hiện trạng tài nguyên nước ĐBSCL	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
47	60.02.04.05	Báo cáo Thủy văn - Thủy lợi vùng giữa Sông Tiền, Sông Hậu	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1985	mất báo cáo chính

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

48	60.02.02.02b	Báo cáo Thổ nhượng vùng giữa Sông Tiền, Sông Hậu	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
49	60.02.01.01	Phụ lục 01,02,03,04	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
50	60.02.04.01	Báo cáo Biên hội có bổ sung tiềm năng nước ngầm ĐBSCL	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
51	60.02.02.02b	Điều tra cơ bản tài nguyên thổ nhượng	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
52	60.02.05.02	Điều tra cơ bản tài nguyên sinh vật: hiện trạng 2 khả năng phát triển cây dừa ĐBSCL	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
53	60.02.01.02	Điều tra cơ bản tài nguyên địa chất vùng Đồng Tháp Mười	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
54	60.02.01.01	Biên hội địa chất trầm tích ĐBSCL	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
55	60.02.01.02	Báo cáo tóm tắt sơ đồ địa chất Trầm tích Kỷ thứ tư vùng Đồng Tháp Mười	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
56	60.02.02.02(b)	Chỉnh lý bổ sung bản đồ thổ nhượng tỷ lệ 1/100.000 Vùng Đồng Tháp Mười	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
57	60.02	Tổng hợp rút gọn các đề tài thuộc chương trình 60.02	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
58	60.02.02.01	Điều tra cơ bản tài nguyên thổ nhượng: hiện trạng sử dụng đất ĐBSCL	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
59	60.00.05.03	Bước đầu đánh giá thích nghi đất đai cho dừa, mía, đậu, đậu	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
60	60.02.01.01	Biên hội địa chất trầm tích ĐBSCL	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	
61	60.02	Hồ sơ, sổ sách, chứng từ	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986	

THỐNG KÊ HỒ SƠ CHƯƠNG TRÌNH ĐIỀU TRA TỔNG HỢP ĐBSCL 60B

Thông tin chung

Số lượng thống kê: 21 bộ hồ sơ (bao gồm đề tài, báo cáo tổng hợp...)

Thời gian thực hiện: 1986 – 1991

TT	Mã công trình	Đề tài/Báo cáo (bộ)	Cơ quan thực hiện	Giai đoạn	Ghi chú đính kèm
1	60B.01.03	Phân tích và thiết kế cơ sở dữ liệu về tài nguyên mực nước mặt ĐBSCL	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986-1991	Tài liệu phụ lục
2	60B.02.03	Thử xác định sự phân bố mịn trong kênh rạch - nội đồng bằng phương pháp điều chỉnh	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986-1991	Tài liệu phụ lục
3	60B.03.02	Biên hội và điều tra bổ sung tài nguyên động thực vật rừng ĐBSCL (Sử dụng tài nguyên rừng ngập mặn ở các Tỉnh ĐBSCL tỉnh Minh Hải. Tình hình hiểu biết về hệ sinh thái RNM ở nước CHXHCNVN).	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986-1991	
4	60B.05.02(a)	Quan hệ sản xuất và động thái giai cấp ở ĐBSCL	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986-1991	
5	60B.02.01	báo cáo tài nguyên nước ĐBSCL và một số vấn đề khai thác phục vụ nông nghiệp	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986-1991	
6	60B.04.03b	Báo cáo "Khảo sát bổ sung hoàn chỉnh bản đồ đất tỷ lệ 1/100.000 khu vực Tứ Giác Long Xuyên bán đảo Cà Mau"	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986-1991	
7	60B.05.03	Quan hệ kinh tế giữa ĐBSCL với cả nước, trước hết với Tp.HCM và miền Đông Nam Bộ	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986-1991	

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

8	60B.05.01(a)	Điều tra về lực lượng sản xuất và cơ cấu kinh tế ĐBSCL	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986-1991	
9	60B.04.03a	Tổng hợp và chỉnh lý xây dựng bản đồ Đất tỷ lệ 1/250.000 Vùng ĐBSCL trên cơ sở bản đồ đất khu vực tỷ lệ 1/100.000	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986-1991	
10	60B.04.01	Sơ đồ địa chất trầm tích kỳ thứ tư vùng bán đảo Cà Mau tỷ lệ 1/50.000	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986-1991	
11	60B.05.02b	Báo cáo Tổng kết đề tài: "Đặc điểm ứng xử kinh tế của nông dân và ảnh hưởng của các nhân tố văn hóa cộng đồng tới sản xuất và nếp sống ở ĐBSCL"	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986-1991	Tóm tắt
12	60B.05.04	Đề tài Hệ sinh thái và tộc người trong tiến trình trong tiến trình phát triển sản xuất XH ở vùng tộc người ĐBSCL	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986-1991	
13	60B.05.05	Suy nghĩ cải tiến một số chính sách kinh tế tài chính để phát triển đồng bằng Sông Cửu Long (hợp phần hoàn thiện một số chính sách chủ yếu về KT-XH để thúc đẩy sx phát triển, cải thiện đời sống văn hóa XH ở ĐBSCL từ nay đến năm 2000)	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986-1991	
14	60B.04.03c	Tổng kết một số đặc tính hóa học trên các nhóm đất chính Vùng Tây Nam Sông Hậu	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986-1991	
15	60B.06.01	Nước ngầm tầng nông Tây Sông Hậu	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986-1991	
16	60B.06.01	Báo cáo khu vực Hòn đất Hà Tiên, Kiên Giang (địa hình, địa chất)	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986-1992	

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

17	60B.06.01	Sơ đồ thảm thực vật khu vực Bảy Núi An Giang	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986-1991	
18	60B.01.03	Xây dựng phần mềm GIS hỗ trợ việc thành lập cơ sở dữ liệu bản đồ	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986-1991	
19	60B.06.01	07 báo cáo khu vực Bảy Núi An Giang	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986-1991	
20	60B.06.01	Bản đồ khu vực Bảy Núi An Giang	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986-1991	
21	60B	Hồ sơ trình chủ nhiệm: Chương trình 60B.	Viện Quy hoạch và Quản lý nước – Bộ Thủy lợi	1986-1992	

THỐNG KÊ HỒ SÁCH TIẾNG VIỆT (CŨ) THUỘC TRÌNH ĐIỀU TRA TỔNG HỢP ĐBSCL

Thông tin chung
Số lượng thống kê: 836 quyển thuộc 104 nhan đề (bao gồm sách, tạp chí, báo cáo chuyên đề, báo...)
Thời gian thực hiện: 1986 – 2000

STT	Tên sách		NXB	Năm	Số trang	Số lượng	Tác giả
1	Điều tra cơ bản và quy hoạch phát triển Vùng ĐBSCL	Quyển 2	Sở VH-TT Tp.HCM	1986	25	150	Tủ 05-P.4-01
2	Nội san ĐBSCL			1991	89	380	Tủ 05-P.4-01

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

3	Báo cáo chính điều tra cơ bản tổng hợp ĐBSCL (1985 -1986)		UBKH&KT NN	Jun-86	284	20	Tủ 05-P.4-01
4	Báo cáo tổng hợp : ĐBSCL Tài nguyên - Môi trường - Phát triển			1990	403	40	Tủ 05-P.4-01
5	Kết quả điều tra KT-XH					11	Tủ 05-P.4-01
6	Phương án quy hoạch tổng thể bán đảo Cà Mau					10	Tủ 05-P.4-01
7	Quy hoạch mạng lưới điện					10	Tủ 05-P.4-01
8	Limnology and oceanography	Volume 21, No 01	Bimonthly	1976		105	Tủ 05-P.4-01
9	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH An Giang II			1990		2	Tủ 05-P.4-01
10	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Kiên Giang			1990		1	Tủ 05-P.4-01
11	Quy hoạch xây dựng đô thị		Xây dựng	1982	197	1	Tủ 05-P.4-01
12	Quy hoạch xây dựng và phát triển điểm dân cư nông thôn		Xây dựng	1997	160	1	Tủ 05-P.4-01
13	Các phương pháp giám sát và xử lý ô nhiễm môi trường			1992	135	1	Tủ 05-P.4-01
14	Kỹ thuật trồng bắp ở các tỉnh phía Nam		Tp.HCM	1981	79	1	Tủ 05-P.4-01
15	Định hướng chiến lược phát triển KT-XH Vùng Nam Bộ thời kỳ 1991 -2000			1992	142	1	Tủ 05-P.4-01
16	Quy hoạch ngành nông nghiệp Tỉnh Cần Thơ đến năm 2010			1999	404	1	Tủ 05-P.4-01
17	Báo cáo chính điều tra cơ bản tổng hợp ĐBSCL (1985 -1986)			1986	284	1	Tủ 05-P.4-01
18	Báo cáo khoa học của chương trình và đề tài 1978 - 1981			1982	345	1	Tủ 05-P.4-01
19	Quan hệ giữa quy hoạch vùng lãnh thổ và quy hoạch xây dựng đô thị	Hoàng Như Tiệp	KH&KT	1978	292	1	Tủ 05-P.4-01
20	Quy chuẩn xây dựng Việt Nam, tập 2			1997	185	1	Tủ 05-P.4-01
21	Quy chuẩn xây dựng Việt Nam, tập 3			1997	123	1	Tủ 05-P.4-01
22	Quy chuẩn xây dựng Việt Nam, tập 1			1997	306	1	Tủ 05-P.4-01
23	Sơ đồ phát triển lưới điện Tỉnh Minh Hải 1906-1990						Tủ 05-P.4-01
24	Mực nước sông 1987, 1982, 1976, 1977, 1984, 1981, 1985, 1986, 1988, 1989, 1990, 1991			1987 - 1991		1	Tủ 05-P.4-01
25	Tập bản đồ tự nhiên, và KTXH (1989) Nam Bộ (đi kèm phương án chiến lược phát triển KT-XH Nam Bộ)						Tủ 05-P.4-01
26	Tập bản đồ tự nhiên, và KTXH (1993) Tỉnh Minh Hải		cũ				Tủ 05-P.4-01
27	Tập bản đồ tự nhiên, và KTXH (1993) Tỉnh Minh Hải						Tủ 05-P.4-01
28	Tập bản đồ Đồng bằng Sông Cửu Long Atlas of the Cửu Long Delta						Tủ 05-P.4-01

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

29	Dự án nhà ở cho vùng ĐBSCL			1997		3	Tủ 05-P.4-01
30	Phương pháp biên soạn hệ thống tài khoản quốc gia ở VN	sách cũ	Tổng cục thống kê	1998	354	1	Tủ 05-P.4-01
31	Kinh tế vĩ mô (Phần lý thuyết) - tái bản lần thứ 6	TS.Dương Tấn Hiệp	Thống Kê	2001		1	Tủ 01&02-P.4-01
32	Bộ tài liệu hướng dẫn: Nghiên cứu lập quy hoạch phát triển KT-XH thời kỳ 2001-2010 các tỉnh/Tp trực thuộc trung ương	Bộ kế hoạch và đầu tư viện chiến lược phát triển		1999		1	Tủ 01&02-P.4-01
33	Phương pháp thí nghiệm đồng ruộng	Phạm Chí Thanh	Nông Nghiệp	1976		1	Tủ 01&02-P.4-01
34	Mức sống trong thời kỳ bùng nổ kinh tế Việt Nam	Dominique Houhgton, Jonathan Houghton, Nguyễn Phong	Thống Kê	2000		1	Tủ 01&02-P.4-01
35	Mô hình INPUT-OUTPUT và những ứng dụng cụ thể trong phân tích dự báo về kinh tế và môi trường	Trần Đình Việt	Tp.HCM	2001		1	Tủ 01&02-P.4-01
36	Vận dụng các mô hình toán trong phân tích và dự báo kinh tế (Các khác biệt khi vận dụng vào các nền kinh tế khác nhau và vận dụng cho địa phương cấp tỉnh, thành phố)	PGS.TS.Nguyễn Thị Cành, ThS.Nguyễn Văn Phúc...	Trẻ	1999		1	Tủ 01&02-P.4-01
37	Giáo trình: Phương pháp thí nghiệm trồng rừng	Phạm Chí Thanh	Nông Nghiệp	1976		1	Tủ 01&02-P.4-01
38	Những giải pháp về thị trường cho sản phẩm Thủy sản Xuất khẩu của Việt Nam	PGS.TS.Võ Thanh Thu	Thống Kê	2002		1	Tủ 01&02-P.4-01
39	General computable equilibrium (CGE) Model / Lecture and researches		University of Nottingham, Nottingham, UK	2003		1	Tủ 01&02-P.4-01
40	Hệ thống ngành kinh tế quốc dân		Thống Kê	1994		1	Tủ 01&02-P.4-01
41	Tập bản đồ (phần tự nhiên) Đồng bằng sông Cửu Long	GS.TS.Nguyễn Ngọc Trân	TTNC PT Đồng bằng sông Cửu Long	1991		1	Tủ 01&02-P.4-01

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

42	Tuyển tập nghiên cứu khí tượng thủy văn 1976-1982 (Tập 2)	Văn Thanh	Đài khí tượng thủy văn Tp.HCM	1983		1	Tủ 01&02- P.4-01
43	Kết quả nghiên cứu khoa học kỹ thuật trên cây Tiêu, Café năm 1987-1988	Nguyễn Đặng Long	Công ty dịch vụ kỹ thuật Nông nghiệp Huyện Châu Thành, Đồng Nai	1988		1	Tủ 01&02- P.4-01
44	Sinh lý học thực vật (Tập 1)	Phạm Đình Thái	Giáo dục	1987		1	Tủ 01&02- P.4-01
45	Sinh lý học thực vật (Tập 2)	Phạm Đình Thái	Giáo dục	1987		1	Tủ 01&02- P.4-01
46	Machinebukding technologies from the USSR (Công nghệ chế tạo máy ở Nga)	A.V.Butrimen ko	The international center for scientific	1992		1	Tủ 01&02- P.4-01
47	Cơ khí - điện tử		Republic of Germany			1	Tủ 01&02- P.4-01
48	Kỹ thuật trồng Điều		TT Khuyến nông Bình Phước	2000		1	Tủ 01&02- P.4-01
49	Một số bệnh thường gặp ở tôm biển và biện pháp phòng trị	Đại học Cần Thơ	Nông Nghiệp	1994		1	Tủ 01&02- P.4-01
50	Sổ tay cây cỏ rừng ngập Cà Mau	TTNC và ứng dụng kỹ thuật rừng ngập Minh Hải	Sở khoa học công nghệ và môi trường Tỉnh Cà Mau	1999		1	Tủ 01&02- P.4-01
51	Làm gì cho nông thôn Việt Nam	Phạm Đỗ Chí...	Tp.HCM	2003		1	Tủ 01&02- P.4-01
52	Khuếch trương kỹ nghệ	Murray D.Bryce	TTNC Việt Nam	1962		1	Tủ 01&02- P.4-01
53	Phương pháp hạch toán (SNA)/ Hệ thống tài khoản Quốc gia Việt Nam	Nguyễn Văn Chính...	Thống Kê	1994		1	Tủ 01&02- P.4-01
54	Từ điển môi trường Anh - Việt và Việt - Anh		Khoa học và Kỹ thuật	1995		1	Tủ 01&02- P.4-01
55	Từ điển Kỹ thuật Thủy lợi Anh - Việt		Khoa học và Kỹ thuật	1985		1	Tủ 01&02- P.4-01
56	Kỹ thuật trồng và chăm sóc Ca Cao, Cà Phê, Tiêu, Sầu Riêng		Tuổi Trẻ	1999		1	Tủ 01&02- P.4-01
57	Hỏi - đáp về các chế phẩm điều hòa sinh trưởng tăng năng suất cây trồng		Nông Nghiệp	2000		1	Tủ 01&02- P.4-01

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

58	Cây xanh phát triển và quản lý trong môi trường đô thị	PTS.Chế Đình Lý	Nông Nghiệp	1997		1	Tủ 01&02-P.4-01
59	Kỹ thuật nuôi thủy đặc sản Tôm Cua		Tuổi Trẻ	2000		1	Tủ 01&02-P.4-01
60	Sổ tay người quản lý: Pháp lệnh giống cây trồng và pháp lệnh giống vật nuôi		Tổng hợp Tp.HCM	2004		1	Tủ 01&02-P.4-01
61	Sổ tay tra cứu thuốc bảo vệ thực vật		Công ty sát trùng Việt Nam			1	Tủ 01&02-P.4-01
62	Hướng dẫn bón phân cho cây trồng nhiệt đới và á nhiệt đới	J.G.de Geus	Nông Nghiệp	1984		1	Tủ 01&02-P.4-01
63	Assessment of source of air, water and land pollution - A guide to rapid source inventory techniques and their use in formulating environmental control strategies	Alexader P.Economopoulos	WHO	1993		1	Tủ 01&02-P.4-01
64	Báo cáo khoa học của chương trình và đề tài 1978 - 1981	UBKHTHNN	Chương trình Điều tra NCTH ĐBSCL	1982		2	Tủ 01&02-P.4-01
63	Phương án quy hoạch tổng thể bán đảo Cà Mau (tóm lược)	Ban NCKT BĐCM	Quy hoạch	1989		2	Tủ 01&02-P.4-01
64	Phương án quy hoạch tổng thể bán đảo Cà Mau (báo cáo)	Ban NCKT BĐCM	Quy hoạch	1989		1	Tủ 01&02-P.4-01
65	Phương án quy hoạch tổng thể bán đảo Cà Mau	Ban NCKT BĐCM	Quy hoạch	1989		1	Tủ 01&02-P.4-01
65	Tập bản đồ Tự nhiên ĐBSCL	UBKH NN	60-B	1990		1	Tủ 01&02-P.4-00
66	Tập bản đồ KT-XH ĐBSCL	UBKH NN	60-B	1990		2	Tủ 01&02-P.4-01
67	Nghiên cứu KTKT về khí thiên nhiên sản xuất & sử dụng	UNDP	Chương trình phát triển tiềm năng khu vực	1986		1	Tủ 01&02-P.4-01
68	Tập văn bản về kinh tế đối ngoại	Bộ Xây dựng		1989		1	Tủ 01&02-P.4-01
69	Báo cáo khoa học hiện trạng và phương hướng sử dụng đất nông nghiệp ĐBSCL	Bộ Nông nghiệp		1983		3	Tủ 01&02-P.4-01
68	Quy hoạch tổng thể KT-XH	UBND Kiên Giang		1990	1 tập	1	Tủ 01&02-P.4-00
69	Quy hoạch tổng thể KT-XH	UBND An Giang		1990	2 tập	1	Tủ 01&02-P.4-01
70	Nghiên cứu phương hướng PT Tổng thể KT-XH 1991-2000	UBND Hậu Giang		1991		2	Tủ 01&02-P.4-01
	Phương hướng PT Tổng thể KT-XH	UBND Tiền Giang		1991		1	Tủ 01&02-P.4-00
	Phương hướng PT Tổng thể KT-XH	UBND Hậu Giang		1991		1	Tủ 01&02-P.4-01

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

69	Các dự án đầu tư	UBND Kiên Giang		1991		2	Tủ 01&02-P.4-01
70	Các dự án đầu tư	UBND An Giang		1991		1	Tủ 01&02-P.4-00
71	Các dự án đầu tư	UBND Hậu Giang		1991		1	Tủ 01&02-P.4-01
72	Các dự án đầu tư	Lê Văn Cẩn	NXB Giải phóng	1975		1	Tủ 01&02-P.4-01
73	Sổ tay phân bón	Bộ XD	NXB Xây dựng	1998		1	Tủ 01&02-P.4-01
74	Hướng dẫn lập và xét duyệt QHXD các thị trấn & Thị tứ	Bộ NN	Viện NC Lúa ĐBSCL	1994		1	Tủ 01&02-P.4-01
75	Thông tin chuyên đề phân bón cho ĐBSCL	UBKH&KTNN		1986		1	Tủ 01&02-P.4-01
76	Tập báo cáo điều tra cơ bản tài nguyên đất	Vũng Tàu	Côn Đảo	1990		1	Tủ 01&02-P.4-01
77	Dự án đầu tư phát triển kinh tế tái đặc khu Vũng Tàu - Côn Đảo	An Gung		1989		1	Tủ 01&02-P.4-01
78	Khoáng sản không kim loại	Nguyễn Ngọc Kiểng	NXB GD	1996		1	Tủ 01&02-P.4-01
79	Thổnhổng kê học trong NCKH	Phan Phúc Huân	NXB HCM	1984		1	Tủ 01&02-P.4-01
80	Cây điều và kỹ thuật trồng	Trần Công Tấu	NXB ĐH & THCN	1986		1	Tủ 01&02-P.4-01
81	Thổ nhưỡng học	Hậu giang	NXB Hậu gIang	1980		1	Tủ 01&02-P.4-01
82	Sơ thảo đặc điểm khí hậu	UBKHKT HCM		1984		1	Tủ 01&02-P.4-01
83	Quy hoạch tổng thể thị trấn So6gn Đốc	MDDRC	Nội bộ			1	Tủ 01&02-P.4-01
84	Góp phần vào phương hướng PTBV vùng Tứ giác Long Xuyên	MDDRC	Nội bộ	1995		1	Tủ 01&02-P.4-01
85	Đề tài cấp tỉnh: Dự thảo lần II, phương hướng chiến lược ổn định và phát triển KTXH của Tây Ninh đến năm 2000					1	Tủ 01&02-P.4-01
86	Báo cáo bước đầu tổng kết các nghiên cứu về hệ sinh thái rừng ngập mặn ĐBSCL					1	Tủ 01&02-P.4-01
87	Báo cáo tổng kết chỗ ở của thủy sinh vật tại đồng bằng Sông Cửu Long					1	Tủ 01&02-P.4-01
88	Đặc điểm môi trường và vấn đề sử dụng vùng bãi bồi Huyện Ngọc Hiển					1	Tủ 01&02-P.4-01
89	Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội Tỉnh Tiền Giang					1	Tủ 01&02-P.4-01
90	Quy hoạch tổng thể Tỉnh Minh Hải thời kỳ 1994 -2010					1	Tủ 01&02-P.4-01

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

91	Báo cáo khoa học trước hội đồng đánh giá cấp Nhà nước. Đề tài 52C.02.06C - Nghiên cứu ứng dụng thiết bị khí sinh học cho Đồng bằng Sông Cửu Long					1	Tủ 01&02-P.4-01
92	Tuyển tập các báo cáo khoa học tại Hội nghị khoa học khí tượng thủy văn toàn quốc lần thứ I					1	Tủ 01&02-P.4-01
93	Tổng điều tra dân số 1989, Huyện Giồng Trôm					1	Tủ 01&02-P.4-01
94	Dự án Phát triển kinh tế xã hội Vùng bán đảo Cà Mau, thời kỳ 1989 - 1995					1	Tủ 01&02-P.4-01
95	Dự thảo sơ đồ quy hoạch ngành Nông nghiệp Vùng bán đảo Cà Mau					1	Tủ 01&02-P.4-01
96	Đề tài khôi phục môi trường đầm nội địa ở bị tái xâm nhập mặn Vùng VI, bán đảo Cà Mau (ngã tư Chủ Chí và Phụ Cận)					1	Tủ 01&02-P.4-01
97	Đề tài cấp ngành: Báo cáo tóm tắt chiến lược phát triển ngành Bưu chính Viễn Thông vùng Nam Bộ					1	Tủ 01&02-P.4-01
98	Báo cáo sơ bộ về môi trường Vật lý và Tài nguyên của Quận Côn Đảo (đặc khu Vũng Tàu Côn Đảo)					1	Tủ 01&02-P.4-01
99	Hồ sơ về Hội nghị long Xuyên tiểu vùng TGLX					1	Tủ 01&02-P.4-01
100	Quy hoạch tổng thể Vùng bán đảo Cà Mau					1	Tủ 01&02-P.4-01
101	Quy hoạch tổng thể Bán đảo Cà Mau					1	Tủ 01&02-P.4-01
102	Quy hoạch tổng thể Hậu Giang					1	Tủ 01&02-P.4-01
103	Báo cáo quy hoạch Tứ giác Long Xuyên					1	Tủ 01&02-P.4-01
104	Báo cáo hiện trạng sử dụng đất SXNN Vùng ĐBSCL					1	Tủ 01&02-P.4-01

THỐNG KÊ NIÊN GIÁM THỐNG KÊ - SỐ LIỆU THAM KHẢO THUỘC TTNC ĐBSCL

Thông tin chung

Số lượng thống kê: 703 nhan đề (bao gồm sách, báo cáo tổng hợp, văn kiện...)

Thời gian thực hiện: 1986 – 2013

STT	Tên Loại	Tỉnh/ Tp	Năm	NXB
-----	----------	----------	-----	-----

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

1	An Giang priority investment projects - Book 2	An Giang	1990	The people's committee of An Giang province 1990
2	Báo cáo kết quả nghiên cứu diễn biến lòng sông Hậu đoạn chảy qua tp. Long Xuyên dài 16.5km	An Giang	1999	Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang - chương trình điều tra cơ bản và phòng chống thiên tai
3	Niên giám thống kê Huyện Vĩnh Thạnh 2003	An Giang	2004	Phòng thống kê Huyện Vĩnh Thạnh
4	Niên giám thống kê năm 2007	An Giang	2014	Cục thống kê An Giang
5	Niên giám thống kê Thị xã Châu Đốc 1996-2000	An Giang	2000	Cục thống kê An Giang
6	Niên giám thống kê Thị xã Châu Đốc 1999-2003	An Giang	2003	Cục thống kê An Giang
7	Niên giám thống kê 1989-1991	An Giang	1991	Cục thống kê An Giang
8	Niên giám thống kê 2003	An Giang	2004	Cục thống kê An Giang
9	Niên giám thống kê 2004	An Giang	2005	Cục thống kê An Giang
10	Niên giám thống kê 2008	An Giang	2009	Cục thống kê An Giang
11	Tài liệu hội thảo: Kiến trúc cảnh quan trục Long Xuyên - Châu Đốc, Tỉnh An Giang	An Giang	2007	KTS.Nguyễn Thanh Quế
12	Tài liệu hội thảo: Tình hình kinh tế - xã hội tỉnh An Giang	An Giang	2007	Sở Xây dựng tỉnh An Giang
13	Thông báo tình hình kinh tế - xã hội (quý I năm 2009)	An Giang	2009	Cục thống kê An Giang
14	Thông báo tình hình kinh tế - xã hội (quý I năm 2010)	An Giang	2011	Cục thống kê An Giang
15	Thông báo tình hình kinh tế - xã hội (quý I năm 2011)	An Giang	2011	Cục thống kê An Giang
16	Thông báo tình hình kinh tế - xã hội (quý I năm 2012)	An Giang	2012	Cục thống kê An Giang

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

17	Thông báo tình hình kinh tế - xã hội (quý I năm 2013)	An Giang	2013	Cục thống kê An Giang
18	Thông báo tình hình kinh tế - xã hội (quý I năm 2014)	An Giang	2014	Cục thống kê An Giang
19	Thông báo tình hình kinh tế - xã hội Tỉnh An Giang 6 tháng năm 2009	An Giang	2009	Cục thống kê An Giang
20	Thông báo tình hình kinh tế - xã hội Tỉnh An Giang 6 tháng năm 2010	An Giang	2010	Cục thống kê An Giang
21	Thông báo tình hình kinh tế - xã hội Tỉnh An Giang 6 tháng năm 2011	An Giang	2011	Cục thống kê An Giang
22	Thông báo tình hình kinh tế - xã hội Tỉnh An Giang 6 tháng năm 2012	An Giang	2012	Cục thống kê An Giang
23	Thông báo tình hình kinh tế - xã hội Tỉnh An Giang 6 tháng năm 2013	An Giang	2013	Cục thống kê An Giang
24	Thông báo tình hình kinh tế - xã hội Tỉnh An Giang 6 tháng năm 2014	An Giang	2014	Cục thống kê An Giang
25	Thông báo tình hình kinh tế - xã hội Tỉnh An Giang 9 tháng năm 2008	An Giang	2008	Cục thống kê An Giang
26	Thông báo tình hình kinh tế - xã hội Tỉnh An Giang 9 tháng năm 2010	An Giang	2010	Cục thống kê An Giang
27	Thông báo tình hình kinh tế - xã hội Tỉnh An Giang 9 tháng năm 2011	An Giang	2011	Cục thống kê An Giang
28	Thông báo tình hình kinh tế - xã hội Tỉnh An Giang 9 tháng năm 2013	An Giang	2013	Cục thống kê An Giang
29	Thông báo tình hình kinh tế - xã hội Tỉnh An Giang năm 2008	An Giang	2008	Cục thống kê An Giang
30	Thông báo tình hình kinh tế - xã hội Tỉnh An Giang năm 2009	An Giang	2009	Cục thống kê An Giang

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

31	Thông báo tình hình kinh tế - xã hội Tỉnh An Giang năm 2010	An Giang	2010	Cục thống kê An Giang
32	Thông báo tình hình kinh tế - xã hội Tỉnh An Giang năm 2011	An Giang	2011	Cục thống kê An Giang
33	Báo cáo "sơ bộ": Kết quả tổng điều tra nông thôn nông nghiệp và thủy sản Huyện Chợ Lách 2011	Bến Tre	2011	Huyện Chợ Lách
34	Báo cáo chuyên đề: Kết quả điều tra tình hình xử lý điều khiển mùa vụ trên cây ăn trái	Bến Tre	2003	
35	Báo cáo kế hoạch kinh tế - xã hội 5 năm 2001-2005 Tỉnh Bến Tre	Bến Tre	2001	UBND Tỉnh Bến Tre
36	Báo cáo khả thi Trung tâm đào tạo và trình diễn kỹ thuật nuôi trồng thủy sản Thạnh Phú	Bến Tre	1999	Sở Thủy sản Bến Tre - TT Khuyến ngư
37	Báo cáo thuyết minh kết quả kiểm kê đất đai năm 2005 Tỉnh Bến Tre	Bến Tre	2005	UBND tỉnh Bến Tre
38	Báo cáo tình hình phát triển kinh tế xã hội năm 2005, phương hướng nhiệm vụ năm 2006	Bến Tre	2005	UBND tỉnh Bến Tre
39	Báo cáo tình hình phát triển kinh tế xã hội năm 2009, phương hướng nhiệm vụ năm 2010 Huyện Mỏ Cày Bắc	Bến Tre	2010	UBND Huyện Mỏ Cày Bắc
40	Báo cáo tổng hợp: Hiện trạng môi trường 5 năm tỉnh Bến Tre (2005-2010)	Bến Tre	2010	Sở Tài nguyên và môi trường
41	Báo cáo: Đánh giá thực trạng và định hướng phát triển nông nghiệp Tỉnh Bến Tre giai đoạn 1994-2000-2010	Bến Tre	1995	UBND tỉnh Bến Tre
42	Báo cáo: Kết quả nghiên cứu và phương hướng phát triển - Khu Lạc Địa, xã Phú Lễ - Sân chim, xã Mỹ Hòa, Huyện Ba Tri, Tỉnh Bến Tre	Bến Tre	1997	ĐHQG Tp.HCM - Đại học Khoa học tự nhiên

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

43	Báo cáo: Tổng kết công tác điều tra và công bố kết quả tổng điều tra dân số và nhà ở Huyện Chợ Lách 2009	Bến Tre	2009	Huyện Chợ Lách
44	Công tác thực hiện dự án mận giai đoạn III ở tỉnh Bến Tre	Bến Tre	1995	Ủy ban thư ký Ban sông Mekong
45	Dân số Tỉnh Bến Tre (số liệu tổng điều tra Dân số 1.4.1989)	Bến Tre	1992	Cục thống kê Bến Tre
46	Dân số Tỉnh Bến Tre (số liệu tổng điều tra Dân số 1.4.1989)	Bến Tre		Cục thống kê Bến Tre
47	Đánh giá năng lực cạnh tranh động của các doanh nghiệp chế biến dừa Tỉnh Bến Tre	Bến Tre	2015	Luận văn thạc sĩ - Khẩu Thị Kim Thư
48	Đề án: Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã thuộc tỉnh Bến Tre giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến 2020	Bến Tre	2011	UBND tỉnh Bến Tre
49	Định hướng chiến lược phát triển bền vững Tỉnh Bến Tre (giai đoạn 2006-2010 và đến năm 2020)	Bến Tre	2006	UBND Tỉnh Bến Tre
50	Dự án thủy lợi Bắc Bến Tre (JICA3) - Báo cáo chính nghiên cứu khả thi	Bến Tre	2014	Bộ nông nghiệp & PTNT
51	Hệ thống chỉ tiêu niên giám thống kê Huyện Mỏ Cày 2001-2002	Bến Tre	2002	Phòng thống kê Huyện Mỏ Cày
52	Hệ thống chỉ tiêu niên giám thống kê Huyện Mỏ Cày 2001-2002	Bến Tre	2002	Phòng thống kê Huyện Mỏ Cày
53	Hệ thống chỉ tiêu niên giám thống kê Huyện Mỏ Cày 2003	Bến Tre	2004	Phòng thống kê Huyện Mỏ Cày
54	Hệ thống chỉ tiêu kinh tế - xã hội Huyện Thạnh Phú (giai đoạn 2000-2020)	Bến Tre	2008	UBND Huyện Thạnh Phú
55	Hệ thống chỉ tiêu niên giám thống kê (2003-2007)	Bến Tre	2008	Cục thống kê Bến Tre

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

56	Hệ thống chỉ tiêu niên giám thống kê (2003-2007)	Bến Tre		Cục thống kê Bến Tre
57	Hệ thống chỉ tiêu niên giám thống kê 1991-1997	Bến Tre	1997	Phòng thống kê Ba Tri
58	Hệ thống chỉ tiêu niên giám thống kê 1996-2002	Bến Tre	2003	Phòng thống kê Châu Thành
59	Hệ thống chỉ tiêu niên giám thống kê 1999-2004	Bến Tre	2005	Phòng thống kê Giồng Trôm
60	Hệ thống chỉ tiêu niên giám thống kê 2000-2003	Bến Tre		Phòng thống kê Ba Tri
61	Hệ thống chỉ tiêu niên giám thống kê 2000-2004	Bến Tre	2005	Phòng thống kê Ba Tri
62	Hệ thống chỉ tiêu niên giám thống kê Huyện Mỏ Cày 1995-1999	Bến Tre	1999	Phòng thống kê Huyện Mỏ Cày
63	Hệ thống chỉ tiêu niên giám thống kê Huyện Mỏ Cày 2000-2001	Bến Tre	2001	Phòng thống kê Huyện Mỏ Cày
64	Hệ thống chỉ tiêu niên giám thống kê Huyện Mỏ Cày 2003	Bến Tre	2004	Phòng thống kê Huyện Mỏ Cày
65	Hệ thống chỉ tiêu niên giám thống kê Huyện Mỏ Cày 2004	Bến Tre	2005	Phòng thống kê Huyện Mỏ Cày
66	Hệ thống chỉ tiêu niên giám thống kê năm 2000-2004	Bến Tre	2005	Phòng thống kê Châu Thành
67	Kế hoạch kinh tế - xã hội 2006-2010 Huyện Mỏ Cày Bắc	Bến Tre	2005	UBND Huyện Mỏ Cày Bắc
68	Kế hoạch kinh tế - xã hội 2011-2015 Huyện Thạnh Phú	Bến Tre	2010	UBND Huyện Thạnh Phú
69	Kết quả điều tra cơ sở sản xuất kinh doanh cá thể năm 2009	Bến Tre	2010	Phòng thống kê Mỏ Cày Bắc

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

70	Kết quả điều tra dân số 01/01/1989 Huyện Bình Đại	Bến Tre	1989	Ban chỉ đạo tổng điều tra dân số Trung ương.
71	Kết quả điều tra dân số 01/01/1989 Huyện Châu Thành	Bến Tre	1989	Ban chỉ đạo tổng điều tra dân số Trung ương.
72	Kết quả điều tra dân số 01/01/1989 Huyện Mỏ Cày	Bến Tre	1989	Ban chỉ đạo tổng điều tra dân số Trung ương.
73	Kết quả điều tra dân số và nhà ở 01/04/1999 Huyện Chợ Lách	Bến Tre	1999	Phòng thống kê Chợ Lách
74	Kết quả tổng điều tra dân số và nhà ở 01/04/1999 Huyện Châu Thành	Bến Tre	1999	Cục thống kê Tỉnh Bến Tre
75	Kết quả tổng điều tra dân số và nhà ở 01/4/1999 Huyện Ba Tri	Bến Tre	1999	Phòng thống kê Huyện Ba Tri
76	Kết quả tổng điều tra dân số và nhà ở 01/4/1999 Huyện Bình Đại	Bến Tre	1999	Phòng thống kê Huyện Bình Đại
77	Kết quả tổng điều tra dân số và nhà ở 01/4/1999 Huyện Mỏ Cày	Bến Tre	1999	Phòng thống kê Huyện Mỏ Cày
78	Kết quả tổng điều tra dân số và nhà ở tỉnh Bến Tre năm 2009	Bến Tre	2010	
79	Kết quả tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2006 - Tỉnh Bến Tre	Bến Tre	2007	
80	Kết quả tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2006 - Tỉnh Bến Tre	Bến Tre	2007	
81	Nghiên cứu sự thay đổi một vài chỉ tiêu sinh lý trong cây chôm chôm khi xử lý ra hoa bằng phương pháp đập gốc	Bến Tre	2003	UBND Huyện Chợ Lách - Bến Tre
82	Nghiên cứu sự thay đổi một vài chỉ tiêu sinh lý trong cây chôm chôm khi xử lý ra hoa bằng phương pháp đập gốc	Bến Tre	2003	UBND Huyện Chợ Lách - Bến Tre
83	Niên giám thống kê 1999	Bến Tre	1999	Cục thống kê Bến Tre

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

84	Niên giám thống kê 2000	Bến Tre	2001	Cục thống kê Bến Tre
85	Niên giám thống kê 2002	Bến Tre	2002	Cục thống kê Bến Tre
86	Niên giám thống kê 2004	Bến Tre	2005	Cục thống kê Bến Tre
87	Niên giám thống kê 1991-1995	Bến Tre	1995	Cục thống kê Bến Tre
88	Niên giám thống kê 1991-1995	Bến Tre	1995	Cục thống kê Bến Tre
89	Niên giám thống kê 1991-1995	Bến Tre		Cục thống kê Bến Tre
90	Niên giám thống kê 1995-1996	Bến Tre	1996	Phòng thống kê Thị xã Bến Tre
91	Niên giám thống kê 1995-1997	Bến Tre	1997	Cục thống kê Bến Tre
92	Niên giám thống kê 1995-1997	Bến Tre	1998	Cục thống kê Bến Tre
93	Niên giám thống kê 1995-1997	Bến Tre		Cục thống kê Bến Tre
94	Niên giám thống kê 2002	Bến Tre	2002	UBND Huyện Mỏ Cày
95	Niên giám thống kê 2004	Bến Tre	2005	Tổng cục thống kê Bến Tre
96	Niên giám thống kê 2004 - Bến Tre	Bến Tre	2005	
97	Niên giám thống kê 2004 - Bến Tre	Bến Tre	2005	
98	Niên giám thống kê 2006	Bến Tre	2007	Cục thống kê Bến Tre
99	Niên giám thống kê 2006	Bến Tre	2007	Tổng cục thống kê Bến Tre
100	Niên giám thống kê 2006	Bến Tre	2007	Tổng cục thống kê Bến Tre
101	Niên giám thông kê Bến Tre 2005	Bến Tre	2006	Cục thống kê Bến Tre
102	Niên giám thông kê Bến Tre 2005	Bến Tre	2006	Cục thống kê Bến Tre
103	Niên giám thông kê Bến Tre 2009	Bến Tre	2010	Cục thống kê Bến Tre
104	Niên giám thông kê Bến Tre 2010	Bến Tre	2011	Cục thống kê Bến Tre
105	Niên giám thông kê Bến Tre 2011	Bến Tre	2012	Cục thống kê Bến Tre
106	Niên giám thống kê Huyện Chợ Lách 1990-1999	Bến Tre	1999	Phòng thống kê Chợ Lách
107	Niên giám thống kê Huyện Chợ Lách 1996-2000	Bến Tre	2000	Phòng thống kê Chợ Lách

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

108	Niên giám thống kê Huyện Chợ Lách 1998-2003-2004	Bến Tre	2005	Phòng thống kê Chợ Lách
109	Niên giám thống kê Huyện Chợ Lách 2001	Bến Tre	2002	Phòng thống kê Huyện Chợ Lách
110	Niên giám thống kê Huyện Chợ Lách 2008	Bến Tre	2009	Phòng thống kê Huyện Chợ Lách
111	Niên giám thống kê Huyện Chợ Lách 2009	Bến Tre	2010	Phòng thống kê Huyện Chợ Lách
112	Niên giám thống kê Huyện Chợ Lách 2010	Bến Tre	2011	Phòng thống kê Huyện Chợ Lách
113	Niên giám thống kê Thị xã Bến Tre 2003	Bến Tre	2004	Phòng thống kê Thị xã Bến Tre
114	Niên giám thống kê Thị xã Bến Tre 2004	Bến Tre	2005	Phòng thống kê Thị xã Bến Tre
115	Niên giám thống kê 2004	Bến Tre	2005	Tổng cục thống kê Bến Tre
116	Quy hoạch bố trí dân cư tỉnh Bến Tre giai đoạn 2011-2015, định hướng đến 2020	Bến Tre	2011	
117	Quy hoạch phát triển GTVT đường bộ tỉnh Bến Tre đến năm 2020 và tầm nhìn sau năm 2020	Bến Tre	2010	TTNC phát triển GTVT
118	Tài liệu hội thảo: Giải pháp liên kết sản xuất - tiêu thụ và xây dựng nhãn hiệu cây ăn quả	Bến Tre	2004	UBND tỉnh Bến Tre
119	Tài liệu hội thảo: Giải pháp liên kết sản xuất - tiêu thụ và xây dựng nhãn hiệu cây ăn quả	Bến Tre	2004	UBND tỉnh Bến Tre
120	Tài liệu hội thảo: Một số kinh nghiệm và tiến bộ kỹ thuật mới về trồng và nâng cao chất lượng thương phẩm Bưởi Da Xanh, Mãng Cụt, Sầu Riêng	Bến Tre	2004	UBND tỉnh Bến Tre

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

121	Tài liệu hội thảo: Một số kinh nghiệm và tiến bộ kỹ thuật mới về trồng và nâng cao chất lượng thương phẩm Bưởi Da Xanh, Măng Cụt, Sầu Riêng	Bến Tre	2004	UBND tỉnh Bến Tre
122	Tài liệu hội thảo: Tác động của các cổng kiểm soát mặn, lũ đối với kinh tế - xã hội, môi trường vùng dự án và công tác quản lý vận hành, khai thác. - Dự án thủy lợi Bắc Bến Tre (JICA3)	Bến Tre	2014	Bộ nông nghiệp & PTNT
123		Bến Tre		
124	Báo cáo hiện trạng môi trường Tỉnh Cà Mau 2001	Cà Mau	2001	Sở Khoa học công nghệ Tỉnh Cà Mau
125	Báo cáo: Diện tích rừng và đất lâm nghiệp năm 2005 - tỉnh Cà Mau	Cà Mau	2006	Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau - chi cục Kiểm Lâm
126	Báo cáo: Điều tra tiềm năng và đề xuất phương hướng khai thác bền vững các nguồn tài nguyên vùng cửa sông và ven biển Huyện Ngọc Hiển, Tỉnh Cà Mau	Cà Mau	2008	Sở Khoa học công nghệ Tỉnh Cà Mau
127	Đánh giá thực trạng và phân tích các hệ thống canh tác trong vùng chuyển đổi cơ cấu sản xuất Tỉnh Cà Mau - Đề tài nhánh 1	Cà Mau	2003	Trường ĐH Cần Thơ - Viện NC&PT hệ thống canh tác
128	Dự án đầu tư xây dựng khu đa dạng sinh học rừng ngập mặn Cà Mau	Cà Mau	1998	Sở Nông nghiệp & PTNT Cà Mau
129	Hội thảo khoa học: Bước đầu cung cấp luận cứ khoa học phục vụ chuyển đổi, quy hoạch sản xuất các huyện Trần Văn Thời, Đầm Dơi, Cái Nước và Tp. Cà Mau 2001-2005 và định hướng đến 2010	Cà Mau	2001	

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

130	Kế hoạch khoa học - công nghệ và môi trường 5 năm 2001-2005 và năm 2001	Cà Mau	2000	UBND Tỉnh Cà Mau - Sở khoa học, công nghệ & môi trường
131	Minh Hải - 20 năm xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc (30/4/1975-30/4/1995)	Cà Mau	1995	Tỉnh Ủy Minh Hải
132	Một số vấn đề khai thác tài nguyên theo sinh thái - các phương án phát triển kinh tế - xã hội 2001-2010 Tỉnh Cà Mau - Phần phụ lục	Cà Mau	2000	
133	Niên giám thống kê 1991-1993	Cà Mau	1994	Cục thống kê Minh Hải
134	Niên giám thống kê 1997	Cà Mau	1998	Cục thống kê Cà Mau
135	Niên giám thống kê 1998	Cà Mau	1999	Cục thống kê Cà Mau
136	Niên giám thống kê 1999	Cà Mau	1999	Cục thống kê Cà Mau
137	Niên giám thống kê Cà Mau 2000	Cà Mau	2001	Phòng thống kê Cà Mau
138	Niên giám thống kê Huyện Thới Bình 1999-2002	Cà Mau	2003	Phòng thống kê Thới Bình
139	Niên giám thống kê Huyện Trần Văn Thời 1996-2000	Cà Mau	2001	Cục thống kê Cà Mau
140	Niên giám thống kê năm 2000	Cà Mau	2000	Cục thống kê Cà Mau
141	Niên giám thống kê năm 2000	Cà Mau	2001	Cục thống kê Cà Mau
142	Số liệu kinh tế xã hội Tỉnh Cà Mau giai đoạn 1991-1996	Cà Mau	1997	Cục thống kê Cà Mau
143	Số liệu thủy văn - Tại đầm Cùg, Cầu Cái Nước 1,2 và Lương Thế Trân (Từ 15 đến 20/10/2000)	Cà Mau	2000	Trường ĐH Thủy Lợi - Cơ sở 2
144	9 Chương trình 7 đề án Tỉnh Cần Thơ	Cần Thơ	2001	UBND Tp.Cần Thơ
145	Báo cáo chính thức năm 2003 - Tài khoản Quốc gia	Cần Thơ	2004	Cục thống kê Cần Thơ

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

146	Báo cáo chuyên đề điều tra tình hình dân cư và đời sống tại các cụm dân cư vượt lũ	Cần Thơ	2004	TTNC PT Đồng bằng sông Cửu Long
147	Báo cáo kết quả ba năm thực hiện Nghị quyết Đại hội IX của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Cần Thơ lần thứ X và định hướng phát triển của thành phố Cần Thơ đến năm 2010	Cần Thơ	2001	Thành ủy Cần Thơ
148	Báo cáo nghiên cứu khả thi: Dự án thoát nước và xử lý nước thải thành phố Cần Thơ	Cần Thơ		Ủy ban nhân dân tỉnh Cần Thơ
149	Báo cáo nghiên cứu vấn đề sạt lở sông Hậu GDII, Tỉnh Cần Thơ - Báo cáo nghiên cứu vấn đề sạt lở bờ sông Hậu, Khu vực Cần Thơ	Cần Thơ	2002	TTNC PT Đồng bằng sông Cửu Long
150	Báo cáo nghiên cứu vấn đề sạt lở sông Hậu GDII, Tỉnh Cần Thơ - Báo cáo khảo sát, đánh giá và dự báo tình trạng sạt lở bờ sông Hậu, Khu vực Cần Thơ - GD2	Cần Thơ	2002	TTNC PT Đồng bằng sông Cửu Long
151	Báo cáo nghiên cứu vấn đề sạt lở sông Hậu GDII, Tỉnh Cần Thơ - Báo cáo tóm tắt nghiên cứu vấn đề sạt lở bờ sông Hậu, Khu vực Cần Thơ	Cần Thơ	2002	TTNC PT Đồng bằng sông Cửu Long
152	Báo cáo nghiên cứu: Định hướng phát triển cấp nước Tp.Cần Thơ năm 2025	Cần Thơ		UBND Tp.Cần Thơ
153	Báo cáo tổng hợp - đề án giải pháp chuyển dịch cơ cấu kinh tế Tp.Cần Thơ đến năm 2020	Cần Thơ	2015	Sở kế hoạch và đầu tư Tp.Cần Thơ

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

154	Báo cáo tổng hợp đề tài: Nghiên cứu thống kê các nguồn ô nhiễm chính ở các quận nội thành thành phố Cần Thơ (Cái Răng, Ninh Kiều, Bình Thủy, Ô Môn), tính toán khả năng tự làm sạch, khả năng tiếp nhận chất thải của các sông, kênh trong khu vực.	Cần Thơ	2005	Ủy ban nhân dân Tp.Cần Thơ - Sở khoa học và công nghệ
155	Báo cáo tổng hợp: Đề án giải pháp chuyển dịch cơ cấu kinh tế Tp.Cần Thơ 2020	Cần Thơ	2015	UBND Tp.Cần Thơ
156	Báo cáo: Hiện trạng môi trường tỉnh Cần Thơ năm 2002 (tập 1 - Báo cáo chính)	Cần Thơ	2002	
157	Báo cáo: Hiện trạng môi trường tỉnh Cần Thơ năm 2002 (tập 1 - Báo cáo chính)	Cần Thơ	2002	Ủy ban nhân dân tỉnh Cần Thơ - sở khoa học công nghệ và môi trường
158	Báo cáo: Nghiên cứu vấn đề sạt lở bờ sông Hậu trên địa bàn tỉnh Cần Thơ	Cần Thơ	2002	TTNC PT Đồng bằng sông Cửu Long - TS.Lê Xuân Thuý
159	Báo cáo: Nghiên cứu vấn đề sạt lở bờ sông khu vực trạm bơm nước thô, nhà máy nước Cần Thơ 2	Cần Thơ	2000	
160	Cần Thơ 35 năm phát triển và hội nhập (1975-2010)	Cần Thơ	2010	
161	Chỉ tiêu kế hoạch KT-XH năm 2011 - Huyện Cờ Đỏ	Cần Thơ	2011	HĐND Huyện Cờ Đỏ
162	Chương trình phát triển nhà ở thành phố Cần Thơ đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030	Cần Thơ	2015	UBND Tp.Cần Thơ
163	Chương trình xây dựng và phát triển y tế Tp.Cần Thơ giai đoạn 2006-2010 và tầm nhìn đến năm 2020	Cần Thơ	2005	UBND Thành phố Cần Thơ

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

164	Chuyên đề số 2: Kinh tế Huyện Ô Môn - Thực trạng thời kỳ 1995-2000 và đề xuất mô hình phát triển thời kỳ 2001-2010	Cần Thơ	2000	Ban Kinh tế Trung ương
165	Đề án nâng cao chỉ số phát triển con người (HDI) thành phố Cần Thơ thời kỳ đến năm 2020	Cần Thơ	2015	UBND Tp.Cần Thơ
166	Đề án sống chung với lũ, chủ động ổn định và phát triển Tỉnh Cần Thơ, giai đoạn 2002-2010 và tầm nhìn đến 2015 - Báo cáo chính	Cần Thơ	2004	TTNC PT Đồng bằng sông Cửu Long
167	Đề án sống chung với lũ, chủ động ổn định và phát triển Tỉnh Cần Thơ, giai đoạn 2002-2010 và tầm nhìn đến 2015 - Phần phục lục	Cần Thơ	2004	TTNC PT Đồng bằng sông Cửu Long
168	Đề án: Tái cơ cấu nông nghiệp Tp.Cần Thơ theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững đến năm 2020	Cần Thơ	2015	UBND Tp.Cần Thơ
169	Đề án: tạo nguồn vốn thực hiện các chương trình, đề án theo kế hoạch 10-KH/TU của thành ủy Tp.Cần Thơ	Cần Thơ	2005	UBND Thành phố Cần Thơ
170	Đề tài: Nghiên cứu tổng kê các nguồn ô nhiễm chính ở các quận nội thành Tp.Cần Thơ (Cái Răng, Ninh Kiều, Bình Thủy, Ô Môn), tính toán khả năng tự làm sạch, khả năng tiếp nhận chất thải của các sông - kênh trong khu vực - Báo cáo tóm tắt	Cần Thơ	2005	Viện môi trường và phát triển bền vững
171	Điều tra dân số và nhà ở Tp.Cần Thơ năm 2009	Cần Thơ	2009	
172	Điều tra dân số và nhà ở Tp.Cần Thơ năm 2009	Cần Thơ	2010	Cục thống kê tỉnh Cần Thơ

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

173	Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006-2010 thành phố Cần Thơ	Cần Thơ	2006	UBND Thành phố Cần Thơ
174	Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015 thành phố Cần Thơ	Cần Thơ	2010	
175	Nghiên cứu xử lý nước thải trong sản xuất nông nghiệp và gia đình ở nông thôn và thị trấn bằng phương pháp lên men kỵ khí và các phương pháp khác	Cần Thơ	1999	Trường Đại học Cần Thơ - Trung tâm năng lượng mới
176	Niên giám thống kê 1998	Cần Thơ	1999	Cục thống kê Cần Thơ
177	Niên giám thống kê 2000	Cần Thơ	2000	Cục thống kê Cần Thơ
178	Niên giám thống kê 2001	Cần Thơ	2002	Cục thống kê Cần Thơ
179	Niên giám thống kê 2001 - phòng thống kê huyện Châu Thành A	Cần Thơ	2001	Cục thống kê Cần Thơ
180	Niên giám thống kê 2001 - phòng thống kê huyện Ô Môn	Cần Thơ	2001	Cục thống kê Cần Thơ
181	Niên giám thống kê 2001- phòng thống kê huyện Long Mỹ	Cần Thơ	2001	Cục thống kê Cần Thơ
182	Niên giám thống kê 2001- phòng thống kê huyện Phụng Hiệp	Cần Thơ	2001	Cục thống kê Cần Thơ
183	Niên giám thống kê 2002	Cần Thơ	2003	Cục thống kê Cần Thơ
184	Niên giám thống kê 2004	Cần Thơ	2005	Cục thống kê Cần Thơ
185	Niên giám thống kê 2010	Cần Thơ	2010	Cục thống kê Tp.Cần Thơ
186	Niên giám thống kê 2011	Cần Thơ	2011	Cục thống kê Tp.Cần Thơ
187	Niên giám thống kê 2011	Cần Thơ	2012	Cục thống kê tỉnh Cần Thơ
188	Niên giám thống kê 2012	Cần Thơ	2012	Cục thống kê Tp.Cần Thơ
189	Niên giám thống kê Cần Thơ	Cần Thơ		Cục thống kê Cần Thơ
190	Niên giám thống kê Cần Thơ	Cần Thơ		Cục thống kê Cần Thơ
191	Niên giám thống kê Cần Thơ - huyện Long Mỹ	Cần Thơ		Cục thống kê Cần Thơ

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

192	Niên giám thống kê Cần Thơ - huyện Ô Môn	Cần Thơ		Cục thống kê Cần Thơ
193	Niên giám thống kê Cần Thơ - huyện Vị Thủy	Cần Thơ		Cục thống kê Cần Thơ
194	Niên giám thống kê Huyện Cờ Đỏ 2003	Cần Thơ	2004	Phòng thống kê Huyện Cờ Đỏ
195	Niên giám thống kê Huyện Cờ Đỏ 2004	Cần Thơ	2005	Phòng thống kê Huyện Cờ Đỏ
196	Niên giám thống kê Huyện Cờ Đỏ 2009	Cần Thơ	2010	Phòng thống kê Huyện Cờ Đỏ
197	Niên giám thống kê Huyện Cờ Đỏ 2012	Cần Thơ	2013	Phòng thống kê Huyện Cờ Đỏ
198	Niên giám thống kê Huyện Long Điền 2003	Cần Thơ	2004	Phòng thống kê Huyện Long Điền
199	Niên giám thống kê Huyện Ô Môn 2001	Cần Thơ	2002	Cục thống kê Cần Thơ
200	Niên giám thống kê Huyện Phụng Hiệp 2003	Cần Thơ	2004	Phòng thống kê Huyện Phụng Hiệp
201	Niên giám thống kê Huyện Thốt Nốt 2001	Cần Thơ	2002	Phòng thống kê Huyện Thốt Nốt
202	Niên giám thống kê Huyện Thốt Nốt 2003	Cần Thơ	2004	Phòng thống kê Huyện Thốt Nốt
203	Niên giám thống kê Huyện Thốt Nốt 2004	Cần Thơ	2005	Phòng thống kê Huyện Thốt Nốt
204	Niên giám thống kê Huyện Thốt Nốt 2005	Cần Thơ	2006	Phòng thống kê Huyện Thốt Nốt
205	Niên giám thống kê Huyện Thốt Nốt 2006	Cần Thơ	2007	Phòng thống kê Huyện Thốt Nốt
206	Niên giám thống kê Huyện Thốt Nốt 2008	Cần Thơ	2009	Phòng thống kê Huyện Thốt Nốt

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

207	Niên giám thống kê năm 1999 - xã Vĩnh Thanh	Cần Thơ	1999	Cục thống kê tỉnh Cần Thơ
208	Niên giám thống kê năm 2000 - Cần Thơ	Cần Thơ	2000	Cục thống kê tỉnh Cần Thơ
209	Niên giám thống kê năm 2000 - xã Vĩnh Thanh	Cần Thơ	2000	Cục thống kê tỉnh Cần Thơ
210	Niên giám thống kê năm 2001	Cần Thơ	2001	Cục thống kê tỉnh Cần Thơ
211	Niên giám thống kê năm 2001 - huyện Long Mỹ	Cần Thơ	2001	Cục thống kê tỉnh Cần Thơ
212	Niên giám thống kê năm 2001 - Huyện Ô Môn	Cần Thơ	2001	Cục thống kê tỉnh Cần Thơ
213	Niên giám thống kê năm 2001 - Huyện Phụng Hiệp	Cần Thơ	2000	Cục thống kê tỉnh Cần Thơ
214	Niên giám thống kê năm 2001 - Huyện Phụng Hiệp	Cần Thơ	2001	Cục thống kê tỉnh Cần Thơ
215	Niên giám thống kê năm 2001 - xã Vị Thủy	Cần Thơ	2001	Cục thống kê tỉnh Cần Thơ
216	Niên giám thống kê năm 2003 - Tp.Cần Thơ	Cần Thơ	2003	Cục thống kê tỉnh Cần Thơ
217	Niên giám thống kê Quận Bình Thủy 2003	Cần Thơ	2004	Phòng thống kê Quận Bình Thủy
218	Niên giám thống kê Quận Cái Răng 2003	Cần Thơ	2004	Phòng thống kê Quận Cái Răng
219	Niên giám thống kê Quận Ninh Kiều 2003	Cần Thơ	2004	Phòng thống kê Quận Ninh Kiều
220	Niên giám thống kê Quận Ô Môn 2004	Cần Thơ	2005	Phòng thống kê Quận Ô Môn
221	Niên giám thống kê Thốt Nốt 2011	Cần Thơ	2012	Chi cục thống kê Quận Thốt Nốt
222	Niên giám thống kê tỉnh Cần Thơ - huyện Vị Thanh 1993-1997	Cần Thơ	1997	Cục thống kê Cần Thơ

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

223	Niên giám thống kê tỉnh Cần Thơ - xã Vị Thanh 1999	Cần Thơ	1999	Cục thống kê Cần Thơ
224	Niên giám thống kê Tp.Cần Thơ	Cần Thơ		Cục thống kê Cần Thơ
225	Niên giám thống kê Tp.Cần Thơ 2003	Cần Thơ	2002	Cục thống kê Cần Thơ
226	Niên giám thống kê Tp.Cần Thơ 2013	Cần Thơ	2014	Cục thống kê Cần Thơ
227	Niên giám thống kê Tp.Cần Thơ 2014	Cần Thơ	2015	Cục thống kê Cần Thơ
228	Niên giám thống kê năm 1993-1997- Huyện Vị Thanh	Cần Thơ	1997	Cục thống kê tỉnh Cần Thơ
229	Niên giám thống kê năm 1993-1997- Huyện Vị Thanh	Cần Thơ	1997	Cục thống kê tỉnh Cần Thơ
230	Niên giám thống kê năm 2000 - xã Vị Thanh	Cần Thơ	2000	Cục thống kê tỉnh Cần Thơ
231	Phụ lục các chuyên đề	Cần Thơ	2002	TTNC PT Đồng bằng sông Cửu Long
232	Số liệu kinh tế xã hội - Thành phố Cần Thơ & Tỉnh Hậu Giang 2000-2003	Cần Thơ	2003	UBND Tỉnh Cần Thơ
233	Số liệu thống kê kinh tế - xã hội chủ yếu Tỉnh Cần Thơ và 9 huyện, thị, thành phố 2002	Cần Thơ	2002	Cục thống kê Cần Thơ
234	Tài liệu khảo sát địa chất công trình/ Phục vụ đề tài "Khảo sát, đánh giá, dự báo tình trạng sạt lở bờ sông Hậu tỉnh Cần Thơ	Cần Thơ	2000	Trường Đại học Cần Thơ
235	Tài liệu thủy văn - Giai đoạn 1, thuộc dự án - Khảo sát, đánh giá và dự báo tình trạng sạt lở bờ sông Hậu, khu vực tỉnh Cần Thơ	Cần Thơ	1999	Đoàn khảo sát thủy văn ĐBSCL
236	Thông báo kết quả kỳ họp lần thứ 18 và tổng kết nhiệm kỳ 2004-2011 HĐND Huyện Cờ Đỏ, Khóa IX	Cần Thơ	2011	HĐND Huyện Cờ Đỏ

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

237	Thông báo kết quả kỳ họp thứ tám HĐND Huyện Cờ Đỏ, Khóa X, Nhiệm kỳ 2011-2016	Cần Thơ	2013	HĐND Huyện Cờ Đỏ
238	Thuyết minh đề tài: Nghiên cứu thống kê các nguồn ô nhiễm chính ở Tp.Cần Thơ và xung quanh, đánh giá khả năng tự làm sạch, khả năng tiếp nhận chất thải của các sông, kênh trong khu vực	Cần Thơ	2003	PGS.TS.Lê Trình
239	Thuyết minh đề tài: Nghiên cứu thống kê các nguồn ô nhiễm chính ở Tp.Cần Thơ và xung quanh, đánh giá khả năng tự làm sạch, khả năng tiếp nhận chất thải của các sông, kênh trong khu vực	Cần Thơ		
240	Báo cáo chính trị của ban chấp hành Đảng bộ Tỉnh khóa VIII trình đại hội đại biểu lần thứ IX Đảng bộ tỉnh Đồng Tháp	Đồng Tháp	2010	Tỉnh ủy Đồng Tháp
241	Báo cáo kết quả quan trắc môi trường Huyện Lấp Vò 2006	Đồng Tháp	2006	Sở tài nguyên và môi trường Đồng Tháp
242	Báo cáo kết quả quan trắc môi trường Huyện Lấp Vò 2007	Đồng Tháp	2007	Sở tài nguyên và môi trường Đồng Tháp
243	Báo cáo kết quả quan trắc môi trường Huyện Lấp Vò 2008	Đồng Tháp	2008	UBND Huyện Vấp Lò
244	Báo cáo kết quả tổng điều tra người lao động và việc làm 2004 - Huyện Vấp Lò	Đồng Tháp	2006	Cục thống kê Đồng Tháp
245	Báo cáo kết quả tổng điều tra nguồn lao động và việc làm năm 2004	Đồng Tháp	2006	

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

246	Báo cáo thuyết minh tổng hợp: Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2006-2010) Tp.Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp	Đồng Tháp	2007	Sở tài nguyên và môi trường Đồng Tháp
247	Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội năm 2008/ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2009	Đồng Tháp		UBND Huyện Lai Vung
248	Báo cáo tình hình phát triển kinh tế xã hội Tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 1990-1998	Đồng Tháp	1999	Cục thống kê Đồng Tháp
249	Báo cáo: Kết quả quan trắc môi trường năm 2008 Tỉnh Đồng Tháp	Đồng Tháp	2008	UBND Tỉnh Đồng Tháp
250	Các chuyên đề phục vụ cho quy hoạch tổng thể KT-XH Tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020	Đồng Tháp	2006	
251	Dân số phân theo độ tuổi Huyện Lấp Vò 1999	Đồng Tháp	2000	Cục thống kê Đồng Tháp
252	Đề án: Điều chỉnh địa giới hành chính Huyện Hồng Ngự để thành lập Thị xã Hồng Ngự	Đồng Tháp	2007	UBND Huyện Hồng Ngự
253	Đề tài: Ứng dụng phương pháp PACA và một số công cụ phân tích kinh tế khác để đưa ra sáng kiến phát triển kinh tế vùng Nam Sông Tiền - Báo cáo phân tích theo PACA dành cho Huyện Lấp Vò	Đồng Tháp	2008	TS.Võ Hùng Dũng
254	Điều chỉnh quy hoạch chung Thị xã Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Thuyết minh tổng hợp	Đồng Tháp	2004	Cty tư vấn xây dựng tổng hợp - Xí nghiệp thiết kế quy hoạch xây dựng
255	Dự thảo các văn kiện trình Đại hội IV Đảng bộ Huyện (Tài liệu sử dụng tại Đại hội Đảng bộ Huyện)	Đồng Tháp	2005	Huyện ủy Lai Vung

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

256	Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2009	Đồng Tháp	2009	Huyện ủy Lấp Vò
257	Kết quả điều tra các chỉ tiêu kinh tế tổng hợp Huyện Lấp Vò 2004	Đồng Tháp	2005	Cục thống kê Đồng Tháp
258	Kết quả điều tra các chỉ tiêu kinh tế tổng hợp Huyện Lấp Vò 2006	Đồng Tháp	2007	Cục thống kê Đồng Tháp
259	Kết quả điều tra các chỉ tiêu kinh tế tổng hợp Huyện Lai Vung 2005	Đồng Tháp	2006	Cục thống kê Đồng Tháp
260	Kết quả điều tra các chỉ tiêu kinh tế tổng hợp Huyện Thanh Bình - năm 2000	Đồng Tháp	2001	Cục thống kê Đồng Tháp
261	Kết quả điều tra các chỉ tiêu kinh tế tổng hợp Huyện Thanh Bình - năm 2001	Đồng Tháp	2002	Cục thống kê Đồng Tháp
262	Kết quả điều tra các chỉ tiêu kinh tế tổng hợp Huyện Thanh Bình - năm 2002	Đồng Tháp	2003	Cục thống kê Đồng Tháp
263	Kết quả điều tra các chỉ tiêu kinh tế tổng hợp Huyện Thanh Bình - năm 2003	Đồng Tháp	2004	Cục thống kê Đồng Tháp
264	Kết quả điều tra các chỉ tiêu kinh tế tổng hợp Huyện Thanh Bình - năm 2004	Đồng Tháp	2005	Cục thống kê Đồng Tháp
265	Kết quả điều tra các chỉ tiêu kinh tế tổng hợp Huyện Thanh Bình - năm 2005	Đồng Tháp	2006	Cục thống kê Đồng Tháp
266	Kết quả điều tra các chỉ tiêu kinh tế tổng hợp Huyện Thanh Bình - năm 2006	Đồng Tháp	2007	Cục thống kê Đồng Tháp
267	Kết quả điều tra các chỉ tiêu kinh tế tổng hợp Huyện Thanh Bình - năm 2007	Đồng Tháp	2008	Cục thống kê Đồng Tháp
268	Kết quả điều tra các chỉ tiêu kinh tế tổng hợp Huyện Thanh Bình 2008	Đồng Tháp	2009	Phòng thống kê Thanh Bình
269	Kết quả điều tra các chỉ tiêu kinh tế tổng hợp Huyện Vấp Lò năm 2006	Đồng Tháp	2007	

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

270	Kết quả điều tra dân cư & lao động Huyện Lấp Vò 2000	Đồng Tháp		Cục thống kê Đồng Tháp
271	Kết quả điều tra: Các chỉ tiêu kinh tế tổng hợp năm 2004 Huyện Lấp Vò	Đồng Tháp	2005	Cục thống kê Đồng Tháp
272	Kết quả tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2006 Tỉnh Đồng Tháp	Đồng Tháp	2007	Ban chỉ đạo tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản Tỉnh Đồng Tháp
273	Kết quả tổng hợp số liệu dân cư & lao động Huyện Hồng Ngự (Tổng hợp từ kết quả Tổng điều tra dân số và nhà ở năm 1999)	Đồng Tháp		Cục thống kê Đồng Tháp - BQL dự án & lao động
274	Một số suy nghĩ về sự phát triển bền vững của Tp.Cao Lãnh	Đồng Tháp	2010	
275	Nền tảng đô thị và các trung tâm dịch vụ - kinh tế ở tỉnh Đồng Tháp Việt Nam - Đề cương của khóa thi	Đồng Tháp	2009	
276	Nghiên cứu các vấn đề thoát lũ và kinh tế xã hội, môi trường phục vụ phát triển bền vững Đồng Tháp Mười	Đồng Tháp	2003	Tài liệu hội thảo
277	Niên giám thống kê Huyện Hồng Ngự 2001	Đồng Tháp	2002	Phòng thống kê Hồng Ngự
278	Niên giám thống kê 1991 - 1995	Đồng Tháp	1995	Cục thống kê tỉnh Đồng Tháp
279	Niên giám thống kê 1997	Đồng Tháp		Cục thống kê tỉnh Đồng Tháp
280	Niên giám thống kê 1999	Đồng Tháp	2000	Phòng thống kê Thị xã Sa Đéc
281	Niên giám thống kê 2001	Đồng Tháp	2001	Phòng thống kê Thị xã Cao Lãnh

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

282	Niên giám thống kê 2002	Đồng Tháp	2003	Phòng thống kê Huyện Vấp Lò
283	Niên giám thống kê 2003	Đồng Tháp	2004	Phòng thống kê Huyện Vấp Lò
284	Niên giám thống kê 2005	Đồng Tháp	2006	Phòng thống kê Thị xã Sa Đéc
285	Niên giám thống kê 2005	Đồng Tháp	2006	Phòng thống kê Huyện Vấp Lò
286	Niên giám thống kê 2005	Đồng Tháp	2006	Phòng thống kê Huyện Vấp Lò
287	Niên giám thống kê 2005	Đồng Tháp	2006	Phòng thống kê Thị xã Cao Lãnh
288	Niên giám thống kê 2005	Đồng Tháp		Cục thống kê Đồng Tháp
289	Niên giám thống kê 2006	Đồng Tháp	2006	Phòng thống kê Thị xã Sa Đéc
290	Niên giám thống kê 2006	Đồng Tháp	2007	Phòng thống kê Thị xã Sa Đéc
291	Niên giám thống kê 2006	Đồng Tháp	2007	Phòng thống kê Huyện Vấp Lò
292	Niên giám thống kê 2007	Đồng Tháp	2008	Cục thống kê tỉnh Đồng Tháp
293	Niên giám thống kê 2007	Đồng Tháp	2008	Phòng thống kê Thị xã Sa Đéc
294	Niên giám thống kê 2007	Đồng Tháp	2008	Phòng thống kê Huyện Vấp Lò
295	Niên giám thống kê 2008	Đồng Tháp	2009	Phòng thống kê Thị xã Sa Đéc

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

296	Niên giám thống kê 2008	Đồng Tháp	2009	Phòng thống kê Huyện Vấp Lò
297	Niên giám thống kê 2008	Đồng Tháp	2009	Phòng thống kê Thị xã Cao Lãnh
298	Niên giám thống kê 2010	Đồng Tháp	2011	Cục thống kê tỉnh Đồng Tháp
299	Niên giám thống kê 2012	Đồng Tháp	2013	Cục thống kê tỉnh Đồng Tháp
300	Niên giám thống kê 2013	Đồng Tháp	2014	Cục thống kê tỉnh Đồng Tháp
301	Niên giám thống kê 2014	Đồng Tháp	2015	Cục thống kê tỉnh Đồng Tháp
302	Niên giám thông kê Đồng Tháp 1998	Đồng Tháp	1999	Cục thống kê Đồng Tháp
303	Niên giám thông kê Đồng Tháp 1999	Đồng Tháp	2000	Cục thống kê Đồng Tháp
304	Niên giám thông kê Đồng Tháp 2001	Đồng Tháp	2002	Cục thống kê Đồng Tháp
305	Niên giám thông kê Đồng Tháp 2005	Đồng Tháp	2006	Cục thống kê Đồng Tháp
306	Niên giám thông kê Đồng Tháp 2006	Đồng Tháp	2007	Cục thống kê Đồng Tháp
307	Niên giám thông kê Đồng Tháp 2006	Đồng Tháp	2007	Cục thống kê Đồng Tháp
308	Niên giám thông kê Đồng Tháp 2009	Đồng Tháp	2010	Cục thống kê Đồng Tháp
309	Niên giám thông kê Đồng Tháp 2011	Đồng Tháp	2012	Cục thống kê Đồng Tháp
310	Niên giám thống kê Huyện Cao Lãnh 1996	Đồng Tháp	1997	Phòng thống kê Huyện Cao Lãnh

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

311	Niên giám thống kê Huyện Cao Lãnh 2001	Đồng Tháp	2002	Phòng thống kê Cao Lãnh
312	Niên giám thống kê Huyện Cao Lãnh 2005	Đồng Tháp	2006	Phòng thống kê Huyện Cao Lãnh
313	Niên giám thống kê Huyện Châu Thành 2005	Đồng Tháp	2006	Phòng thống kê Huyện Châu Thành
314	Niên giám thống kê Huyện Hồng Ngự 2000	Đồng Tháp	2001	Phòng thống kê Hồng Ngự
315	Niên giám thống kê Huyện Hồng Ngự 2000	Đồng Tháp	2001	Phòng thống kê Hồng Ngự
316	Niên giám thống kê Huyện Hồng Ngự 2001	Đồng Tháp	2002	Phòng thống kê Hồng Ngự
317	Niên giám thống kê Huyện Hồng Ngự 2002	Đồng Tháp	2002	Phòng thống kê Hồng Ngự
318	Niên giám thống kê Huyện Hồng Ngự 2003	Đồng Tháp	2003	Phòng thống kê Hồng Ngự
319	Niên giám thống kê Huyện Hồng Ngự 2004	Đồng Tháp	2004	Phòng thống kê Hồng Ngự
320	Niên giám thống kê Huyện Hồng Ngự 2005	Đồng Tháp	2006	Phòng thống kê Hồng Ngự
321	Niên giám thống kê Huyện Hồng Ngự 2006	Đồng Tháp	2007	Phòng thống kê Hồng Ngự
322	Niên giám thống kê Huyện Hồng Ngự 2007	Đồng Tháp	2008	Phòng thống kê Hồng Ngự
323	Niên giám thống kê Huyện Hồng Ngự 2008	Đồng Tháp	2009	Phòng thống kê Hồng Ngự
324	Niên giám thống kê Huyện Lai Vung 2001	Đồng Tháp	2002	Phòng thống kê Lai Vung
325	Niên giám thống kê Huyện Lai Vung 2002	Đồng Tháp	2003	Phòng thống kê Lai Vung

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

326	Niên giám thống kê Huyện Lai Vung 2003	Đồng Tháp	2004	Phòng thống kê Lai Vung
327	Niên giám thống kê Huyện Lai Vung 2004	Đồng Tháp	2005	Phòng thống kê Lai Vung
328	Niên giám thống kê Huyện Lai Vung 2005	Đồng Tháp	2006	Phòng thống kê Lai Vung
329	Niên giám thống kê Huyện Lai Vung 2006	Đồng Tháp	2007	Phòng thống kê Lai Vung
330	Niên giám thống kê Huyện Lai Vung 2007	Đồng Tháp	2008	Phòng thống kê Lai Vung
331	Niên giám thống kê Huyện Lai Vung 2008	Đồng Tháp	2009	Phòng thống kê Lai Vung
332	Niên giám thống kê Huyện Tam Nông 1996	Đồng Tháp	1997	Phòng thống kê Huyện Tam Nông
333	Niên giám thống kê Huyện Tam Nông 2000	Đồng Tháp	2001	Phòng thống kê Huyện Tam Nông
334	Niên giám thống kê Huyện Tam Nông 2002	Đồng Tháp	2003	Phòng thống kê Tam Nông
335	Niên giám thống kê Huyện Tân Hồng 1996	Đồng Tháp	1997	Phòng thống kê Tân Hồng
336	Niên giám thống kê Huyện Tân Hồng 2001	Đồng Tháp	2002	Phòng thống kê Tân Hồng
337	Niên giám thống kê Huyện Thanh Bình 1996	Đồng Tháp	1997	Phòng thống kê Thanh Bình
338	Niên giám thống kê Huyện Thanh Bình 2000	Đồng Tháp	2001	Phòng thống kê Thanh Bình
339	Niên giám thống kê Huyện Thanh Bình 2001	Đồng Tháp	2002	Phòng thống kê Thanh Bình
340	Niên giám thống kê Huyện Thanh Bình 2001	Đồng Tháp	2002	Phòng thống kê Thanh Bình

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

341	Niên giám thống kê Huyện Thanh Bình 2002	Đồng Tháp	2003	Phòng thống kê Thanh Bình
342	Niên giám thống kê Huyện Thanh Bình 2003	Đồng Tháp	2004	Phòng thống kê Thanh Bình
343	Niên giám thống kê Huyện Thanh Bình 2004	Đồng Tháp	2005	Phòng thống kê Thanh Bình
344	Niên giám thống kê Huyện Thanh Bình 2005	Đồng Tháp	2006	Phòng thống kê Thanh Bình
345	Niên giám thống kê Huyện Thanh Bình 2005	Đồng Tháp	2006	Phòng thống kê Thanh Bình
346	Niên giám thống kê Huyện Thanh Bình 2006	Đồng Tháp	2007	Phòng thống kê Thanh Bình
347	Niên giám thống kê Huyện Thanh Bình 2007	Đồng Tháp	2008	Phòng thống kê Thanh Bình
348	Niên giám thống kê Huyện Thanh Bình 2008	Đồng Tháp	2009	Phòng thống kê Thanh Bình
349	Niên giám thống kê Huyện Tháp Mười 1996	Đồng Tháp	1997	Phòng thống kê Huyện Tháp Mười
350	Niên giám thống kê Huyện Tháp Mười 2001	Đồng Tháp	2002	Phòng thống kê Huyện Tháp Mười
351	Niên giám thống kê Huyện Tháp Mười 2005	Đồng Tháp	2006	Phòng thống kê Huyện Tháp Mười
352	Niên giám thống kê Thị xã Cao Lãnh 1996	Đồng Tháp	1997	Phòng thống kê Thị xã Cao Lãnh
353	Niên giám thống kê Tp.Cao Lãnh 2008	Đồng Tháp	2009	Phòng thống kê Thị xã Cao Lãnh
354	Phân tích kết quả điều tra GDP Huyện Lấp Vò 2007	Đồng Tháp	2008	Cục thống kê Đồng Tháp

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

355	Tài liệu học tập: Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ Huyện Lấp Vò lần thứ IX - Nhiệm kỳ 2005-2010	Đồng Tháp	2005	Huyện ủy Lấp Vò
356	Tài liệu hội nghị: Giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ cho sự nghiệp CNH, HĐH nông nghiệp, nông thôn Tỉnh Đồng Tháp	Đồng Tháp	2012	UBND Tỉnh Đồng Tháp
357	Tài liệu hội nghị: Tổng kết hoạt động ngành nông nghiệp năm 2009 - Triển khai kế hoạch năm 2010	Đồng Tháp	2009	UBND Huyện Lấp Vò
358	Tài liệu phân tích thành phố Cao Lãnh và bối cảnh khu vực.	Đồng Tháp		
359	Tài liệu: Hội nghị đóng góp định hướng phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2010-2015	Đồng Tháp	2010	Tỉnh ủy Đồng Tháp
360	Tài liệu: Hội nghị kiểm điểm giữa nhiệm kỳ thực hiện nghị quyết Đại hội IX Đảng bộ Huyện Lấp Vò	Đồng Tháp	2008	Huyện ủy Lấp Vò
361	Thuyết minh bản đồ thổ nhưỡng huyện Hồng Ngự - tỉnh Đồng Tháp (tỉ lệ: 1/25.000)	Đồng Tháp	1991	Trung tâm NC ứng dụng KHKT nông nghiệp - Tp.HCM
362	Văn kiện Đại hội VI đảng bộ Huyện, nhiệm kỳ 2005-2010	Đồng Tháp	2005	Huyện ủy Thanh Bình
363	Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006-2010 tỉnh Hậu Giang	Hậu Giang	2006	
364	Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006-2010 tỉnh Hậu Giang	Hậu Giang	2006	UBND tỉnh Hậu Giang
365	Niên giám thống kê Huyện Châu Thành A 2003	Hậu Giang	2004	Phòng thống kê Huyện Châu Thành A

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

366	Niên giám thống kê Huyện Vị Thủy 2003	Hậu Giang	2004	Phòng thống kê Huyện Vị Thủy
367	Niên giám thống kê tỉnh Hậu Giang - Huyện Châu Thành A - 2003	Hậu Giang	2003	Cục thống kê Hậu Giang
368	Niên giám thống kê năm 2003 - Huyện Châu Thành A	Hậu Giang	2004	Cục thống kê tỉnh Hậu Giang
369	Nội dung 5 chương trình phát triển KT-XH trọng điểm thực hiện nghị quyết Đại hội tỉnh Đảng bộ Hậu Giang lần thứ XI, nhiệm kỳ 2005-2010	Hậu Giang	2006	UBND Tỉnh Hậu Giang
370	Báo cáo: Chính lý khảo sát bổ sung hoàn chỉnh bản đồ đất tỉ lệ 1/100.000 tỉnh Kiên Giang	Kiên Giang	1986	Đại học Cần Thơ
371	Báo kết quả: Điều tra khảo sát tổng hợp các điều kiện tự nhiên vùng biển Kiên Giang - Minh Hải (Đề tài KT.03.22)	Kiên Giang	1995	Phân viện khí tượng thủy văn Tp.HCM
372	Báo cáo điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010	Long An	2002	UBND huyện Đức Hòa
373	Báo cáo: Tổng kết sản xuất nông nghiệp năm 2014 và triển khai kế hoạch sản xuất nông nghiệp năm 2015	Long An	2014	UBND Huyện Mộc Hóa
374	Dân số huyện Tân Thạnh năm 1999	Long An	1999	Phòng thống kê huyện Tân Thạnh
375	Dân số tỉnh Long An thời điểm 01/04/1989	Long An	1991	UB Kế hoạch tỉnh Long An
376	Đề án: Đề nghị công nhận thị trấn Hậu Nghĩa đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV	Long An	2007	UBND Thị trấn Hậu Nghĩa

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

377	Hệ thống biểu kèm theo báo cáo - Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất nền năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2006-2010 tỉnh Long An	Long An	2004	UBND tỉnh Long An
378	Hệ thống chỉ tiêu niên giám thống kê năm 2001	Long An	2001	Phòng thống kê huyện Bến Lức
379	Hệ thống chỉ tiêu niên giám thống kê năm 2002	Long An	2003	Phòng thống kê huyện Bến Lức
380	Hệ thống chỉ tiêu niên giám thống kê năm 2003	Long An	2004	Phòng thống kê huyện Bến Lức
381	Hệ thống chỉ tiêu niên giám thống kê năm 2004	Long An	2005	Cục thống kê Long An
382	Hệ thống chỉ tiêu niên giám thống kê năm 2005	Long An	2006	Cục thống kê Long An
383	Hệ thống chỉ tiêu niên giám thống kê năm 2005	Long An	2006	Phòng thống kê huyện Cần Giuộc
384	Hệ thống chỉ tiêu niên giám thống kê năm 2006	Long An	2007	Phòng thống kê huyện Cần Giuộc
385	Hệ thống chỉ tiêu niên giám thống kê năm 2007 - áp dụng cho cấp huyện	Long An	2008	Cục thống kê Long An
386	Hệ thống chỉ tiêu niên giám thống kê năm 2008 - áp dụng cho cấp huyện	Long An	2009	Cục thống kê Long An
387	Hệ thống chỉ tiêu niên giám thống kê năm 2009	Long An	2010	Phòng thống kê huyện Bến Lức
388	Hệ thống chỉ tiêu niên giám thống kê năm 2009 - áp dụng cho cấp huyện	Long An	2010	Cục thống kê Long An
389	Hệ thống chỉ tiêu niên giám thống kê năm 2010 - áp dụng cho cấp huyện	Long An	2011	Cục thống kê Long An

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

390	Kết quả điều tra dân số năm 1983	Long An	1989	Ban chỉ đạo tổng điều tra dân số Trung ương.
391	Kết quả tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản tỉnh Long An năm 2006	Long An	2007	Cục thống kê Long An
392	Niên giám thống kê	Long An	2012	Chi cục thống kê Huyện Cần Đước
393	Niên giám thống kê 1991 - 1995	Long An	1996	Cục thống kê Long An
394	Niên giám thống kê 1996	Long An	1997	Cục thống kê Long An
395	Niên giám thống kê 1997	Long An	1998	Cục thống kê Long An
396	Niên giám thống kê 1999	Long An	2000	Cục thống kê Long An
397	Niên giám thống kê 2001	Long An	2002	Cục thống kê
398	Niên giám thống kê 2001	Long An	2002	Cục thống kê Long An
399	Niên giám thống kê 2004	Long An	2005	Phòng thống kê thị xã Long An
400	Niên giám thống kê 2005	Long An	2006	Chi cục thống kê Mộc Hóa
401	Niên giám thống kê 2006	Long An	2007	Phòng thống kê huyện Mộc Hóa
402	Niên giám thống kê 2006	Long An	2007	Cục thống kê Long An
403	Niên giám thống kê 2006	Long An	2007	Cục thống kê Long An
404	Niên giám thống kê 2007	Long An	2008	Phòng thống kê huyện Mộc Hóa
405	Niên giám thống kê 2007	Long An	2008	Cục thống kê tỉnh Long An
406	Niên giám thống kê 2007	Long An	2008	Cục thống kê Long An
407	Niên giám thống kê 2008	Long An	2009	Phòng thống kê huyện Mộc Hóa
408	Niên giám thống kê 2009	Long An	2010	Phòng thống kê huyện Mộc Hóa

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

409	Niên giám thống kê 2009	Long An	2010	Phòng thống kê thành phố Tân An
410	Niên giám thống kê 2010	Long An	2011	Chi cục thống kê Mộc Hóa
411	Niên giám thống kê 2010	Long An	2011	Chi cục thống kê tỉnh Long An
412	Niên giám thống kê 2011	Long An	2012	Chi cục thống kê Mộc Hóa
413	Niên giám thống kê 2012	Long An	2013	Chi cục thống kê Mộc Hóa
414	Niên giám thống kê 2012	Long An	2013	Chi cục thống kê Mộc Hóa
415	Niên giám thống kê 2013	Long An	2014	Chi cục thống kê Mộc Hóa
416	Niên giám thông kê Long An 2001	Long An	2000	Cục thống kê Long An
417	Niên giám thông kê Long An 2001	Long An	2002	Cục thống kê Long An
418	Niên giám thông kê Long An 2002	Long An	2003	Cục thống kê Long An
419	Niên giám thông kê Long An 2002	Long An	2003	Cục thống kê Long An
420	Niên giám thông kê Long An 2003	Long An	2004	Cục thống kê Long An
421	Niên giám thông kê Long An 2003	Long An	2004	Cục thống kê Long An
422	Niên giám thông kê Long An 2004	Long An	2005	Cục thống kê Long An
423	Niên giám thông kê Long An 2004	Long An	2005	Cục thống kê Long An
424	Niên giám thông kê Long An 2005	Long An	2006	Cục thống kê Long An
425	Niên giám thông kê Long An 2005	Long An	2006	Cục thống kê Long An
426	Niên giám thông kê Long An 2006	Long An	2007	Cục thống kê Long An
427	Niên giám thông kê Long An 2006	Long An	2007	Cục thống kê Long An
428	Niên giám thông kê Long An 2007	Long An	2008	Cục thống kê Long An
429	Niên giám thông kê Long An 2007	Long An	2008	Cục thống kê Long An
430	Niên giám thông kê Long An 2008	Long An	2009	Cục thống kê Long An
431	Niên giám thông kê Long An 2008	Long An	2009	Cục thống kê Long An
432	Niên giám thông kê Long An 2009	Long An	2010	Cục thống kê Long An
433	Niên giám thông kê Long An 2010	Long An	2011	Cục thống kê Long An
434	Niên giám thông kê Long An 2011	Long An	2011	Cục thống kê Long An

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

435	Niên giám thông kê Long An 2011	Long An	2012	Cục thống kê Long An
436	Niên giám thông kê Long An 2012	Long An	2013	Cục thống kê Long An
437	Niên giám thông kê Long An 2013	Long An	2014	Cục thống kê Long An
438	Niên giám thống kê năm 2007	Long An	2008	Phòng thống kê Huyện Đức Hòa
439	Niên giám thống kê Tỉnh Long An 2014	Long An	2015	Chi cục thống kê tỉnh Long An
440	Niên giám thống kê 1998	Long An	1999	Cục thống kê Long An
441	Niên giám thống kê 2005	Long An	2006	Cục thống kê tỉnh Long An
442	Quy hoạch tổng thể phát triển Kinh tế - xã hội tỉnh Long An đến năm 2020	Long An	2007	UBND tỉnh Long An
443	Số liệu thống kê huyện Tân Thạnh năm 2000	Long An	2001	Phòng thống kê huyện Tân Thạnh
444	Số liệu thống kê huyện tân thanh năm 2001	Long An	2002	Phòng thống kê huyện Tân Thạnh
445	Số liệu thống kê huyện Tân Thạnh năm 2002	Long An	2003	Phòng thống kê huyện Tân Thạnh
446	Số liệu thống kê huyện Tân Thạnh năm 2003	Long An	2004	Phòng thống kê huyện Tân Thạnh
447	Số liệu thống kê huyện tân thanh năm 2004	Long An	2005	Phòng thống kê huyện Tân Thạnh
448	Số liệu thống kê huyện tân thanh năm 2005	Long An	2006	Phòng thống kê huyện Tân Thạnh
449	Số liệu thống kê huyện tân thanh năm 2006	Long An	2007	Phòng thống kê huyện Tân Thạnh
450	Số liệu thống kê huyện Tân Thạnh năm 2007	Long An	2008	Phòng thống kê huyện Tân Thạnh
451	Số liệu thống kê huyện Tân Thạnh năm 2008	Long An	2009	Phòng thống kê huyện Tân Thạnh

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

452	Số liệu thống kê huyện Tân Thạnh năm 2009	Long An	2010	Phòng thống kê huyện Tân Thạnh
453	Số liệu thống kê huyện Tân Thạnh năm 2010	Long An	2011	Phòng thống kê huyện Tân Thạnh
454	Số liệu thống kê huyện Tân Thạnh năm 2011	Long An	2012	Phòng thống kê huyện Tân Thạnh
455	Số liệu thống kê huyện Tân Thạnh năm 2011	Long An	2012	Phòng thống kê huyện Tân Thạnh
456	Số liệu thống kê huyện Tân Thạnh năm 2012	Long An	2013	Phòng thống kê huyện Tân Thạnh
457	Số liệu thống kê huyện Tân Thạnh năm 2013	Long An	2014	Phòng thống kê huyện Tân Thạnh
458	Số liệu: Nông thôn, nông nghiệp và thủy sản Tỉnh Long An năm 2006	Long An	2007	Cục thống kê Long An
459	Tổng điều tra dân số và nhà ở tỉnh Long An năm 2009	Long An	2010	Cục thống kê Long An
460	Tổng điều tra dân số và nhà ở tỉnh Long An năm 2009	Long An	2009	Cục thống kê Long An
461	Hội thảo: Tái cơ cấu phát triển nông nghiệp gắn xây dựng nông thôn mới thích ứng với biến đổi khí hậu vùng Đồng bằng Sông Cửu Long.	Sóc Trăng	2014	UBND Tỉnh Sóc Trăng
462	Hướng dẫn kỹ thuật khôi phục và quản lý Rừng ngập mặn	Sóc Trăng	2009	Phạm Trọng Thính, Hoàng Thơi, Trần Huy Mạnh, Lê Trọng Hải, Klaus Schmitt
463	Niên giám thống kê 2001	Sóc Trăng	2002	Phòng thống kê Huyện Long Phú
464	Niên giám thống kê 2005	Sóc Trăng	2006	Phòng thống kê Huyện Long Phú

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

465	Niên giám thống kê Cu Lao Dung 2002	Sóc Trăng	2003	Phòng thống kêCu Lao Dung
466	Niên giám thống kê Cu Lao Dung 2003	Sóc Trăng	2004	Phòng thống kêCu Lao Dung
467	Niên giám thống kê Cu Lao Dung 2005	Sóc Trăng	2006	Phòng thống kêCu Lao Dung
468	Niên giám thống kê Cu Lao Dung 2006	Sóc Trăng	2007	Phòng thống kêCu Lao Dung
469	Niên giám thống kê Cu Lao Dung 2007	Sóc Trăng	2008	Phòng thống kêCu Lao Dung
470	Niên giám thống kê Cu Lao Dung 2008	Sóc Trăng	2009	Phòng thống kêCu Lao Dung
471	Niên giám thống kê Cu Lao Dung 2009	Sóc Trăng	2010	Phòng thống kêCu Lao Dung
472	Niên giám thống kê Huyện Long Phú 2000	Sóc Trăng	2001	Phòng thống kê Huyện Long Phú
473	Niên giám thống kê Huyện Long Phú 2003	Sóc Trăng	2004	Phòng thống kê Huyện Long Phú
474	Niên giám thống kê Huyện Long Phú 2008	Sóc Trăng	2009	Phòng thống kê Huyện Long Phú
475	Niên giám thông kê Sóc Trăng 2008	Sóc Trăng	2009	Cục thống kê Tỉnh Sóc Trăng
476	Niên giám thông kê Sóc Trăng 2010	Sóc Trăng	2010	Cục thống kê Tỉnh Sóc Trăng
477	Niên giám thông kê Sóc Trăng 2011	Sóc Trăng	2012	Cục thống kê Tỉnh Sóc Trăng
478	Niên giám thống kê Tỉnh Sóc Trăng	Sóc Trăng	2006	Cục thống kê Tỉnh Sóc Trăng

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

479	Báo cáo đầu tư: Xây dựng mở rộng và nâng cao năng lực hệ thống cấp nước khu vực Gò Công, Tỉnh Tiền Giang (Đến năm 2020)	Tiền Giang	2006	UBND Tỉnh Tiền Giang
480	Báo cáo thuyết minh: Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2006-2010) có điều chỉnh quy hoạch - tỉnh Tiền Giang	Tiền Giang	2006	UBND Tỉnh Tiền Giang
481	Báo cáo tóm tắt - Quy hoạch lũ - tỉnh Tiền Giang	Tiền Giang	1995	Bộ nông nghiệp và phát triển nông thôn
482	Báo cáo tóm tắt - Quy hoạch sử dụng đất đai - Tỉnh Tiền Giang (1997-2010)	Tiền Giang	1997	UBND tỉnh Tiền Giang
483	Báo cáo tóm tắt: Điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Tiền Giang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	Tiền Giang	2014	
484	Báo cáo tóm tắt: Điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Tiền Giang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	Tiền Giang	2014	
485	Đề án đề nghị công nhận Tp.Mỹ Tho Tỉnh Tiền Giang đạt tiêu chuẩn đô thị loại II	Tiền Giang	2005	
486	Đề án: Xây dựng nông thôn mới xã Bình Xuân, Thị xã Gò Công - Tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2011-2015	Tiền Giang	2011	Ban quản lý xây dựng nông thôn mới xã Bình Xuân, Thị xã Gò Công
487	Dự án: Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội Tỉnh Tiền Giang - Giai đoạn 211-2020 và tầm nhìn tới năm 2030	Tiền Giang		Viện kinh tế Việt Nam
488	Hệ thống chỉ tiêu niên giám thống kê Huyện Gò Công Tây 2005	Tiền Giang	2006	Phòng thống kê Huyện Gò công Tây
489	Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 Tỉnh Tiền Giang	Tiền Giang	2015	UBND Tỉnh Tiền Giang

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

490	Kế hoạch phát triển thủy lợi 1996-2000	Tiền Giang	2000	UBND tỉnh Tiền Giang
491	Kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2006-2010) Huyện Châu Thành - Tỉnh Tiền Giang	Tiền Giang	2007	UBND Huyện Châu Thành
492	Kết quả điều tra nhà ở đô thị và nông thôn 2004	Tiền Giang	2004	UBND Tỉnh Tiền Giang
493	Kỷ yếu hội thảo khoa học: Tiền Giang trong tiến trình hội nhập vùng kinh tế trọng điểm phía Nam	Tiền Giang	2006	
494	Niên giám thống kê - Gò công Đông 2004	Tiền Giang	2004	Cục thống kê tỉnh Tiền Giang
495	Niên giám thống kê - Gò công Đông 2005	Tiền Giang	2005	Cục thống kê tỉnh Tiền Giang
496	Niên giám thống kê - Tiền Giang - Thị xã Gò Công	Tiền Giang	2013	
497	Niên giám thống kê - Tiền Giang - Thị xã Gò Công	Tiền Giang	2013	
498	Niên giám thống kê 1997	Tiền Giang	1998	Cục thống kê tỉnh Tiền Giang
499	Niên giám thống kê 2003 - Gò công Đông 2004	Tiền Giang		Cục thống kê Tỉnh Tiền Giang
500	Niên giám thống kê 2004 - Tiền Giang	Tiền Giang	2004	
501	Niên giám thống kê 2004 - Tiền Giang	Tiền Giang	2004	
502	Niên giám thống kê 2005	Tiền Giang	2006	Phòng thống kê Châu Thành
503	Niên giám thống kê 2009	Tiền Giang	2010	Cục thống kê Tỉnh Tiền Giang

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

504	Niên giám thống kê 2013	Tiền Giang	2014	Cục thống kê Tỉnh Tiền Giang
505	Niên giám thống kê Huyện Cai Lậy	Tiền Giang	2012	Chi cục thống kê Huyện Cai Lậy
506	Niên giám thống kê Huyện Chợ Gạo 1989	Tiền Giang	1989	Ban chỉ đạo tổng điều tra dân số Trung ương.
507	Niên giám thống kê Huyện Chợ Gạo 1999	Tiền Giang	2000	Phòng thống kê Huyện Chợ Gạo
508	Niên giám thống kê Huyện Chợ Gạo 2004	Tiền Giang	2005	Phòng thống kê Huyện Chợ Gạo
509	Niên giám thống kê Huyện Gò Công Đông 2003	Tiền Giang	2004	Phòng thống kê Huyện Gò Công Đông
510	Niên giám thống kê Huyện Gò Công Đông 2003	Tiền Giang	2006	Phòng thống kê Huyện Gò Công Đông
511	Niên giám thống kê Huyện Gò Công Đông 2005	Tiền Giang	2006	Phòng thống kê Huyện Gò Công Đông
512	Niên giám thống kê Thị xã Gò Công 2003	Tiền Giang	2004	Phòng thống kê Thị xã Gò Công
513	Niên giám thông kê Tiền Giang 2004	Tiền Giang	2005	Cục thống kê Tỉnh Tiền Giang
514	Niên giám thông kê Tiền Giang 2010	Tiền Giang	2011	Cục thống kê Tỉnh Tiền Giang
515	Niên giám thông kê Tiền Giang 2010	Tiền Giang	2011	Cục thống kê Tỉnh Tiền Giang
516	Niên giám thông kê Tiền Giang 2011	Tiền Giang	2012	Cục thống kê Tỉnh Tiền Giang
517	Niên giám thông kê Tiền Giang 2012	Tiền Giang	2013	Cục thống kê Tỉnh Tiền Giang

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

518	Niên giám thống kê Tp.Mỹ Tho thời kỳ 1995-2001	Tiền Giang	2002	UBND TP.Mỹ Tho
519	Tài liệu hội thảo khoa học: Tiền Giang trong tiến trình hội nhập vùng kinh tế trọng điểm phía Nam.	Tiền Giang	2006	Tỉnh Ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân - Ủy ban mặt trận tổ quốc Tỉnh Tiền Giang
520	Thông báo tình hình kinh tế - xã hội tỉnh Tiền Giang 2001	Tiền Giang	2001	Cục thống kê Tỉnh Tiền Giang
521	Thuyết minh: Điều chỉnh quy hoạch xây dựng thị xã Gò Công đến năm 2030	Tiền Giang	2012	
522	Đề Tài khoa học: Xây dựng danh mục và phát triển sản phẩm công nghiệp chủ lực tỉnh Trà Vinh	Trà Vinh	2015	UBND Tỉnh Trà Vinh
523	Kết quả tổng điều tra cơ sở kinh tế, hành chính, sự nghiệp năm 2012	Trà Vinh	2013	Cục thống kê Trà Vinh
524	Niên giám thống kê 2007-2011	Trà Vinh	2012	Cục thống kê Trà Vinh
525	Niên giám thống kê 2012	Trà Vinh	2013	Cục thống kê Trà Vinh
526	Niên giám thống kê 2013	Trà Vinh	2014	Cục thống kê Trà Vinh
527	Niên giám thống kê Trà Vinh 2006	Trà Vinh	2007	Cục TK Trà Vinh
528	Niên giám thông kê Trà Vinh 2006-2010	Trà Vinh	2011	Cục TK Trà Vinh
529	Tình hình kinh tế - xã hội năm 2011-2013 Tỉnh Trà Vinh	Trà Vinh	2014	Cục thống kê Trà Vinh
530	Văn kiện đại biểu đảng bộ Trà Vinh lần thứ IX (2010-2015)	Trà Vinh	2015	Tỉnh ủy Trà Vinh
531	Đề tài: Giải pháp phát triển tỉnh Vĩnh Long trở thành tỉnh "Trung bình khá" trong khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long đến năm 2015	Vĩnh Long	2013	UBND Tỉnh Vĩnh Long

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

532	Niên giám thống kê 1997	Vĩnh Long	1998	Phòng thống kê huyện Bình Minh
533	Niên giám thống kê 1997	Vĩnh Long	1998	Cục thống kê Vĩnh Long
534	Niên giám thống kê 1999	Vĩnh Long	2000	Cục thống kê Vĩnh Long
535	Vĩnh Long thế và lực trong thế kỷ 21	Vĩnh Long	2006	Chính trị quốc gia
536	Bảng thuyết minh kết cấu thiết kế kỹ thuật - Công trình nhà văn hóa lao động Q8.	TP.HCM	2010	Công ty cổ phần tư vấn kiến trúc & Xây dựng Tp.HCM
537	Báo cáo công tác khảo sát địa hình cho công trình - Nhà văn hóa lao động Quận 8, đường 1101 - Phạm Thế Hiển, P5, Q8, Tp.HCM.	TP.HCM	2010	Công ty cổ phần tư vấn kiến trúc & Xây dựng Tp.HCM
538	Báo cáo khảo sát địa chất công trình - Nhà văn hóa lao động Quận 8, đường 1101 - Phạm Thế Hiển, P5, Q8, Tp.HCM.	TP.HCM	2010	Công ty cổ phần tư vấn kiến trúc & Xây dựng Tp.HCM
539	Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty nông nghiệp Saigon - Pakse	TP.HCM	2005	Cty TNHH 1 thành viên Bảo vệ thực vật Sài Gòn
540	Báo cáo thuyết minh: Đất và đặc điểm tầng vật liệu phát sinh đất vùng hồ sinh thái Vĩnh Lộc, Huyện Bình Chánh	TP.HCM	1997	Phân viện Địa lý - Tp.Hồ Chí Minh
541	Đề án: Xây dựng mô hình nông thôn mới xã Lê Minh Xuân, Huyện Bình Chánh, Tp.HCM (Giai đoạn 2011-2015)	TP.HCM	2011	Ban quản lý xây dựng nông thôn mới xã Lê Minh Xuân, Huyện Bình Chánh, Tp.HCM

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

542	Đề án: Xây dựng xã nông thôn mới xã Hưng Long, Huyện Bình Chánh, Tp.HCM (Giai đoạn 2011-2015)	TP.HCM	2011	Ban quản lý xây dựng nông thôn mới xã Tân Quý Tây, Huyện Bình Chánh, Tp.HCM
543	Đề án: Xây dựng xã nông thôn mới xã Tân Quý Tây, Huyện Bình Chánh, Tp.HCM (Giai đoạn 2011-2015)	TP.HCM	2011	Ban quản lý xây dựng nông thôn mới xã Hưng Long, Huyện Bình Chánh, Tp.HCM
544	Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Thành phố: Tổng kết 10 năm quản lý đầu tư nước ngoài tại Tp.Hồ Chí Minh (1991-2000)	TP.HCM	2000	TS.Nguyễn Ngọc Thanh, CN.Nguyễn Đình Mai
545	Đô thị du lịch sinh thái Cần Giờ	TP.HCM		
546	Hiện trạng KT - XH TP.HCM 2001 - 2005	TP.HCM	2006	Cục thống kê Tp.Hồ Chí Minh
547	Hội thảo: Phát triển mảng xanh Tp.HCM định hướng và giải pháp	TP.HCM	1997	Ủy ban nhân dân Tp.HCM
548	Nhà ở ngoại thành Tp.HCM	TP.HCM	1985	Luận án tốt nghiệp - Nguyễn Hữu Đô
549	Niên giám thống kê 1999	TP.HCM	1999	Cục thống kê Tp.Hồ Chí Minh
550	Niên giám thống kê 2002	TP.HCM	2003	Cục thống kê Tp.Hồ Chí Minh
551	Niên giám thông kê TPHCM 1993	TP.HCM	1994	Cục thống kê Tp.Hồ Chí Minh
552	Niên giám thông kê TPHCM 1994	TP.HCM	1995	Cục thống kê Tp.Hồ Chí Minh
553	Niên giám thông kê TPHCM 1995	TP.HCM	1996	Cục thống kê Tp.Hồ Chí Minh

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

554	Niên giám thống kê TPHCM 1996	TP.HCM	1997	Cục thống kê Tp.Hồ Chí Minh
555	Niên giám thông kê TPHCM 1997	TP.HCM	1998	Cục thống kê Tp.Hồ Chí Minh
556	Niên giám thông kê TPHCM 1999	TP.HCM	2000	Cục thống kê Tp.Hồ Chí Minh
557	Niên giám thông kê TPHCM 2001	TP.HCM	2002	Cục thống kê Tp.Hồ Chí Minh
558	Niên giám thông kê TPHCM 2003	TP.HCM	2004	Cục thống kê Tp.Hồ Chí Minh
559	Niên giám Thống kê TPHCM 2006	TP.HCM	2007	Cục thống kê Tp.Hồ Chí Minh
560	Niên giám Thống kê TPHCM 2007	TP.HCM	2008	Cục thống kê Tp.Hồ Chí Minh
561	Báo cáo khoa học: Một số đặc trưng hình thái và địa mạo lòng Sông Tiền - Sông Hậu có liên quan đến vấn đề thoát lũ và xói lở bờ sông	ĐBSCL	2001	
562	Báo cáo tham luận tổng quan về kinh tế vùng đồng bằng sông Cửu Long	ĐBSCL	2010	
563	Báo cáo tổng hợp: Kết quả khoa học đề tài - Nghiên cứu cơ sở khoa học và đề xuất các biện pháp ứng phó cho ĐBSCL đảm bảo việc phát triển bền vững trong điều kiện biến đổi khí hậu - nước biển dâng	ĐBSCL	2010	Bộ NN&PTNT

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

564	Báo cáo tổng hợp: Sơ kết 4 năm thực hiện quyết định số 173/2001/QĐ-TTG, ngày 06/11/2001 của Thủ Tướng Chính phủ về phát triển KT-XH vùng Đồng Bằng Sông Cửu Long	ĐBSCL	2005	UBND Tỉnh Sóc Trăng
565	Báo cáo tổng kết 10 năm khai thác xây dựng và phát triển KT-XH vùng Đồng Tháp Mười - Tiền Giang (1987-1997)	ĐBSCL		UBND Tỉnh Tiền Giang
566	Báo cáo tổng kết dự án KHCN cấp nhà nước: Nghiên cứu dự báo phòng chống xói lở bờ sông Cửu Long	ĐBSCL	2001	TTNC Chính trị sông và phòng chống thiên tai Tp.HCM
567	Báo cáo tổng kết dự án KHCN cấp nhà nước: Nghiên cứu dự báo phòng chống xói lở bờ sông Cửu Long	ĐBSCL	2001	TTNC Chính trị sông và phòng chống thiên tai Tp.HCM
568	Báo cáo tổng kết: Mô hình tăng trưởng xanh cho khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long: Khung phân tích và chính sách lựa chọn (Mã số: B.2013-09-01)	ĐBSCL	2015	Đề tài khoa học cấp bộ - PGS.TS.Nguyễn Trọng Hoài
569	Báo cáo: Nhận định về trận lũ lịch sử năm 2000 & chiến lược, biện pháp kiểm soát lũ ở ĐBSCL	ĐBSCL	2000	Bộ NN&PTNT
570	Báo cáo: Tổng kết 10 năm khai thác và phát triển KT-XH Đồng Tháp Mười (1987-1997)	ĐBSCL	1997	
571	Các vấn đề thoát lũ và kinh tế - xã hội - môi trường phục vụ phát triển bền vững vùng Đồng Tháp Mười	ĐBSCL	2003	
572	Chiến lược kinh tế - xã hội vùng Nam bộ (báo cáo chuyên đề - tập 1)	ĐBSCL	1991	TTNC PT Đồng bằng sông Cửu Long

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

573	Chiến lược kinh tế - xã hội vùng Nam bộ (báo cáo chuyên đề - tập 2)	ĐBSCL	1991	TTNC PT Đồng bằng sông Cửu Long
574	Chương trình diễn đàn bảo tồn thiên nhiên và văn hóa vì sự phát triển bền vững vùng Đồng bằng Sông Cửu Long (Lần 6)	ĐBSCL	2014	UNND Tỉnh Long An
575	Chuyên đề: Đặc điểm thủy văn vùng ngập lũ ĐBSCL - Thuộc đề tài cấp nhà nước: Khảo sát, phân tích, đánh giá những vấn đề kinh tế, xã hội và môi trường đặt ra cho vùng ngập lũ ở ĐBSCL.	ĐBSCL	1999	
576	Chuyên đề: Đánh giá thực trạng phát triển KT-XH 14 huyện, thị biên giới Tây Nam	ĐBSCL	2005	
577	Đánh giá môi trường chiến lược về thủy điện dòng chính Sông Mê-Kong - Báo cáo tóm tắt cuối cùng	ĐBSCL	2010	
578	Đánh giá nghèo có sự tham gia của cộng đồng tại ĐBSCL	ĐBSCL	2003	
579	Đánh giá nghèo theo vùng ĐBSCL	ĐBSCL	2003	
580	Đề án: Thoát lũ ra biển tây - Báo cáo tóm tắt	ĐBSCL	1997	
581	Đề tài cấp bộ: Nghiên cứu cơ sở khoa học và đề xuất các biện pháp ứng phó cho ĐBSCL đảm bảo việc phát triển bền vững trong điều kiện biến đổi khí hậu - nước biển dâng - Chuyên đề: Tác động của biển dâng tới môi trường sinh thái tự nhiên và môi trường vật lý của ĐBSCL	ĐBSCL	2010	Bộ NN&PTNT

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

582	Đề tài độc lập cấp nhà nước: Hiện trạng và giải pháp về những vấn đề KT-XH và môi trường vùng ngập lũ ở ĐBSCL - Đề tài nhánh Thủy văn, Thủy Lợi vùng ngập lũ ở ĐBSCL	ĐBSCL	2000	
583	Đề tài khoa học cấp nhà nước: Các vấn đề thoát lũ và KT-XH, môi trường phục vụ phát triển bền vững vùng Đồng Tháp Mười - Báo cáo tóm tắt 1: Kiểm soát lũ cho vùng Đồng Tháp Mười	ĐBSCL	2003	
584	Đề tài nghiên cứu cấp nhà nước: Nghiên cứu các vấn đề thoát lũ và KT-XH, môi trường phục vụ phát triển bền vững vùng Đồng Tháp Mười - Báo cáo tóm tắt	ĐBSCL	2004	Bộ khoa học và công nghệ
585	Đề tài nhánh: Hệ thống quan điểm và phương pháp luận đề xuất chính sách - biện pháp phát triển bền vững KT-XH-VH vùng Đồng Tháp Mười	ĐBSCL	2003	
586	Đồng bằng sông Cửu Long tài nguyên - môi trường - phát triển.	ĐBSCL	1990	TTNC PT Đồng bằng sông Cửu Long
587	Đồng bằng sông Cửu Long tài nguyên - môi trường - phát triển.	ĐBSCL	1990	GS.TS.Nguyễn Ngọc Trân - ĐBSCL
588	Dự án luồng tàu qua cửa Định An - Sông Hậu	ĐBSCL	2005	Bộ giao thông vận tải - Ban quản lý các dự án đường thủy
589	Duy trì dịch vụ hệ sinh thái ở đồng bằng Cửu Long	ĐBSCL	2013	

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

590	Góp phần vào việc sử dụng đất trong hướng phát triển bền vững vùng Tứ Giác Long Xuyên (Phần thuộc tỉnh Kiên Giang)	ĐBSCL	1995	TTNC PT Đồng bằng sông Cửu Long
591	Hội nghị khoa học: Những vấn đề kinh tế - kỹ thuật xã hội và môi trường ĐBSCL để chủ động sống chung với lũ	ĐBSCL	2001	Bộ khoa học công nghệ và môi trường - ĐHQG Tp.HCM
592	Hội nghị khoa học: Những vấn đề kinh tế - kỹ thuật xã hội và môi trường ĐBSCL để chủ động sống chung với lũ (tập 2)	ĐBSCL	2001	Bộ khoa học công nghệ và môi trường - ĐHQG Tp.HCM
593	Hội thảo khoa học và công nghệ với sự phát triển bền vững vùng ĐBSCL - Tuyển tập báo cáo tham luận	ĐBSCL	2011	UBND Tỉnh Cà Mau
594	Hội thảo khoa học: Đánh giá quá trình khai thác, phát triển KT-XH vùng Đồng Tháp Mười - Tỉnh Tiền Giang từ năm 1976 đến nay	ĐBSCL	2014	UBND Tỉnh Tiền Giang
595	Hội thảo khoa học: Khả năng thoát lũ ĐBSCL sang biển Tây	ĐBSCL	1997	Bộ NN&PTNT
596	Hội thảo: Bảo vệ phát triển rừng ngập ven biển Nam bộ (tập 1)	ĐBSCL	1999	Sở khoa học CN và môi trường tỉnh Cà Mau
597	Hội thảo: Bảo vệ phát triển rừng ngập ven biển Nam bộ (tập 2)	ĐBSCL	1999	Sở khoa học CN và môi trường tỉnh Cà Mau
598	Kỷ yếu hội nghị: Xúc tiến thương mại - đầu tư nông nghiệp - nông thôn vùng đồng bằng sông Cửu Long	ĐBSCL	2014	Ban chỉ đạo Tây Nam Bộ
599	Kỷ yếu hội thảo khoa học về cơ chế liên kết vùng ĐBSCL 2011	ĐBSCL	2011	

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

600	Kỷ yếu hội thảo khoa học: Xây dựng luận cứ khoa học cho giải pháp tổng thể phát triển KT-XH và bảo vệ môi trường theo hướng chung sống với lũ ở ĐBSCL	ĐBSCL	2004	Bộ khoa học và công nghệ
601	Kỷ yếu hội thảo: Một số sản phẩm công nghệ mới ứng dụng trong xây dựng tại ĐBSCL	ĐBSCL	2014	
602	Kỷ yếu: Diễn đàn "Bảo tồn thiên nhiên văn hóa vì sự phát triển bền vững vùng Đồng bằng Sông Cửu Long" lần thứ năm.	ĐBSCL	2013	NXB Lao động - Xã hội
603	MêKong - Thuận lợi và thách thức Tỉnh An Giang	ĐBSCL	2007	Khối các xưởng thiết kế Quốc tế về quy hoạch đô thị
604	Ngày hội trái cây lần II - Chợ Lách, Bến Tre - Chuyên đề: Sản xuất cây giống xác nhận	ĐBSCL	2002	Bộ NN&PTNT - Viện nghiên cứu Cây ăn quả miền Nam
605	Nghiên cứu các vấn đề thoát lũ và KT-XH, môi trường phục vụ phát triển bền vững vùng Đồng Tháp Mười - Báo cáo tóm lược phần nghiên cứu phát triển KT-XH-VH bền vững vùng Đồng Tháp Mười	ĐBSCL	2003	
606	Nghiên cứu các vấn đề thoát lũ và KT-XH, môi trường phục vụ phát triển bền vững vùng Đồng Tháp Mười - Báo cáo tóm tắt (tài liệu hội thảo)	ĐBSCL	2003	
607	Nghiên cứu khoa học cấp bộ: Mô hình tăng trưởng xanh cho khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long: Khung phân tích và chính sách lựa chọn (Mã số: B.2013-09-01)	ĐBSCL		Đề tài khoa học cấp bộ - PGS.TS.Nguyễn Trọng Hoài

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

608	Nghiên cứu vấn đề chuyển tải và bồi lắng phù sa vùng Tứ Giác Long Xuyên (kết quả khảo sát mùa lũ 1998)	ĐBSCL	1999	TTNC PT Đồng bằng sông Cửu Long
609	Nhận dạng, dự báo và kiểm soát lũ ở đồng bằng sông Cửu Long	ĐBSCL	2006	Nông Nghiệp
610	Phân tích hiện trạng nghèo đói ở ĐBSCL - Báo cáo tổng kết	ĐBSCL	2005	
611	Phát triển kinh tế khu vực Đồng bằng sông Cửu Long trong giai đoạn mới (Tham vấn quy hoạch và phân vùng kinh tế)	ĐBSCL	2006	Ban chỉ đạo Tây Nam Bộ
612	Phát triển kinh tế khu vực Đồng bằng sông Cửu Long trong giai đoạn mới (Tham vấn quy hoạch và phân vùng kinh tế)	ĐBSCL	2006	Ban chỉ đạo Tây Nam Bộ
613	Tài liệu hội thảo: Liên vùng lãnh thổ và những ảnh hưởng toàn cầu đến tỉnh An Giang	ĐBSCL	2007	Cuộc thi Quốc tế về quy hoạch và thiết kế đô thị Tỉnh An Giang
614	Tài liệu hội thảo: Nước và vấn đề quần cư vùng ĐBSCL	ĐBSCL	2007	Cuộc thi Quốc tế về quy hoạch và thiết kế đô thị Tỉnh An Giang
615	Tài liệu hội thảo: Quy hoạch kiểm soát lũ ĐBSCL	ĐBSCL	2007	Cuộc thi Quốc tế về quy hoạch và thiết kế đô thị Tỉnh An Giang
616	Tài liệu: Đo đạc khảo sát thủy sản (Khu vực: Kênh Cài Sắn đến rạch Mái Dầm)	ĐBSCL	2005	TTNC PT Đồng bằng sông Cửu Long
617	Tài liệu: Đo đạc khảo sát thủy văn (Khu vực: Kênh Cái Sắn đến Rạch Mái Dầm) - Sông Hậu	ĐBSCL	2005	

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

618	Báo cáo kết quả: Đề tài Tìm hiểu một số nguyên nhân gây bệnh trên cây tiêu, những biện pháp phòng trừ hữu hiệu - xây dựng quy trình canh tác phù hợp nhằm tăng năng xuất cây tiêu	Đông Nam Bộ	2001	Trạm khuyến nông Bình Long - Bình Phước
619	Báo cáo: Nghiên cứu khả thi - Công trình hệ thống thoát nước khu trung tâm tp.Phan Thiết - Tỉnh Bình Thuận	Đông Nam Bộ	2001	Đại học Bách Khoa - TS.Nguyễn Văn Đăng
620	Báo cáo: Tình hình sản xuất kinh doanh năm 1999 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2000 của ngành nông nghiệp & PTNT Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	Đông Nam Bộ	1999	UBND Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
621	Dân số tỉnh Bình Phước (thời điểm 0h ngày 1/4/1999)	Đông Nam Bộ	2000	Tổng cục thống kê
622	Kết quả điều tra tình hình cơ bản hộ gia đình dân tộc ít người cho đến 1/9/2002	Đông Nam Bộ	2003	Tổng cục thống kê
623	Niên giám thống kê Thành phố Phan Thiết 1999	Đông Nam Bộ	1999	Phòng thống kê Tp.Phan Thiết
624	Niên giám thống kê Tỉnh Bình Phước 1998	Đông Nam Bộ	1998	Cục thống kê Tỉnh Bình Phước
625	Phân tích năng lực cạnh tranh cụm ngành mây tre Tây Ninh	Đông Nam Bộ	2015	Luận văn Thạc sĩ - Nguyễn Thành Đại
626	15 năm xây dựng và phát triển các khu công nghiệp khu chế xuất ở Việt Nam (1991-2006) - Kỳ yếu hội nghị - hội thảo quốc gia	Việt Nam	2006	Bộ kế hoạch và đầu tư

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

627	Assessment of source of air, water and land pollution - A guide to rapid source inventory techniques and their use in formulating environmental control strategies	Việt Nam	1993	WHO
628	Bảng giá cố định 1989	Việt Nam	1990	Thống Kê
629	Bảng giá cố định 1989	Việt Nam	1990	Thống Kê
630	Bảng giá cố định 1994	Việt Nam	1994	Thống Kê
631	Bảng giá cố định 1994	Việt Nam	1994	Thống Kê
632	Bảng thủy triều 2001 - Tập 2	Việt Nam	2000	NXB Thống Kê
633	Báo cáo: Kết quả thực hiện kế hoạch năm 2005 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2006 của bộ khoa học và công nghệ	Việt Nam	2006	Bộ khoa học và công nghệ
634	Báo cáo: Về kết quả khảo sát và đề xuất một số giải pháp thuộc cơ chế chính sách để tiếp tục phát triển vùng kinh tế động lực.	Việt Nam	2000	Ban Kinh tế
635	Các giải pháp chiến lược nâng cao hiệu quả xuất khẩu gạo Việt Nam	Việt Nam	2000	Tổng cục thống kê
636	Các phương pháp phân tích và dự báo trong kinh tế	Việt Nam	2002	Khoa học Kỹ thuật
637	Các quy định và quy chế mới về xây dựng cơ bản	Việt Nam	2003	Thống Kê
638	Các văn bản nhà nước liên quan đến giống xác nhận	Việt Nam	2002	
639	Chỉ dẫn địa lý và thương hiệu nông sản Việt Nam	Việt Nam	2004	Thế giới
640	Chiến lược (2001-2010) và kế hoạch hành động (2001-2005) quốc gia về bảo vệ môi trường	Việt Nam	2001	Trẻ

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

641	Chiến lược (2001-2010) và kế hoạch hành động (2001-2005) quốc gia về bảo vệ môi trường	Việt Nam	2001	Trẻ
642	Đảm bảo bền vững về môi trường	Việt Nam	2002	
643	Đảm bảo bền vững về môi trường	Việt Nam	2002	
644	Điểm qua một số phương hướng điều tra cơ bản tổng hợp một vùng lãnh thổ	Việt Nam	1987	Ủy ban khoa học và kỹ thuật nhà nước
645	Điểm qua một số phương hướng điều tra cơ bản tổng hợp một vùng lãnh thổ	Việt Nam	1987	Ủy ban khoa học và kỹ thuật nhà nước
646	Diễn đàn kinh tế đồng bằng sông Cửu Long - 2007 (Kinh tế đồng bằng sông Cửu Long những tác động từ WTO)	Việt Nam	2007	Viện Khoa học và công nghệ Phương Nam, Báo đối ngoại VN Economic News
647	Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam 2007	Việt Nam	2007	NXB Thống Kê
648	Hệ thống tài khoáng quốc gia ở Việt Nam 1986-1990	Việt Nam	1992	Thống Kê
649	Hệ thống tài liệu hướng dẫn nghiên cứu quy hoạch ở Việt Nam	Việt Nam	2004	Bộ kế hoạch và đầu tư viện chiến lược phát triển
650	Hội nghị tập huấn xây dựng kế hoạch phát triển bền vững của địa phương	Việt Nam	2005	Bộ kế hoạch và đầu tư
651	Hội thảo khoa học: Nền kinh tế xanh ở Việt Nam	Việt Nam	2015	Trường Đại học Kinh tế Tp.Hồ Chí Minh
652	Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2006-2010	Việt Nam	2005	Bộ kế hoạch và đầu tư
653	Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2001-2005	Việt Nam	2001	Bộ kế hoạch và đầu tư
654	Kết quả điều tra mức sống hộ gia đình 2002	Việt Nam	2004	Tổng cục thống kê
655	Kết quả điều tra toàn diện (Tổng điều tra dân số Việt Nam) - Tập I	Việt Nam	1991	Ban chỉ đạo tổng điều tra dân số Trung ương.

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

656	Kết quả nghiên cứu - Kết quả nghiên cứu khoa học công nghệ cây ăn quả (2000-2001)	Việt Nam	2001	Nông Nghiệp
657	Kết quả nghiên cứu - Kết quả nghiên cứu khoa học công nghệ cây ăn quả (2000-2001)	Việt Nam		Nông Nghiệp
658	Kết quả tổng điều tra nông thôn và nông nghiệp 1994 - Tập I.	Việt Nam	1995	NXB Thống Kê
659	Kết quả tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2001	Việt Nam	2003	NXB Thống Kê
660	Kịch bản biến đổi khí hậu, nước biển dâng cho Việt Nam	Việt Nam	2012	NXB Tài nguyên - Môi trường và Bản đồ Việt Nam
661	Kỷ yếu kỷ niệm 30 năm thành lập viện nghiên cứu nuôi trồng thủy sản II (22/12/1976-22/12/2006) - Số đặc biệt	Việt Nam	2006	Bộ thủy sản
662	Một số nội dung cơ bản của chính sách thuế - Đối với doanh nghiệp vừa và nhỏ và hộ kinh doanh cá thể	Việt Nam	2003	NXB Thống Kê
663	Nâng cao năng lực xây dựng kế hoạch phát triển bền vững trong ngành kế hoạch - Tài liệu tập huấn	Việt Nam	2006	Bộ kế hoạch và đầu tư
664	Những dự án đầu tư ở VN đến năm 2000	Việt Nam	1995	Chính trị quốc gia
665	Niên giám thống kê 1992	Việt Nam	1993	NXB Thống Kê
666	Niên giám thống kê 1996	Việt Nam	1997	Tổng cục thống kê
667	Niên giám thống kê 1997	Việt Nam	1998	Tổng cục thống kê
668	Niên giám thống kê 1997-2001	Việt Nam	2001	
669	Niên giám thống kê 1997-2001	Việt Nam	2001	
670	Niên giám thống kê 1999	Việt Nam	1999	Thống Kê
671	Niên giám thống kê 2002	Việt Nam	2003	Tổng cục thống kê

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

672	Niên giám thống kê 2003	Việt Nam	2004	Tổng cục thống kê
673	Niên giám thống kê 2005	Việt Nam	2006	Tổng cục thống kê
674	Niên giám thống kê 2006	Việt Nam	2007	Tổng cục thống kê
675	Niên giám thống kê 2010	Việt Nam	2011	Tổng cục thống kê
676	Niên giám thống kê năm 1999	Việt Nam	2000	Thống Kê
677	Niên giám thống kê năm 2000	Việt Nam	2001	Cục thống kê Đồng Tháp
678	Phát triển và đánh đổi - Lựa chọn giữa lợi ích kinh tế và bảo vệ môi trường	Việt Nam	2008	Văn hóa - Thông tin
679	Quy chuẩn xây dựng - Tập 1 (Những quy định chung/ Quy hoạch xây dựng)	Việt Nam	1996	Bộ xây dựng
680	Quy chuẩn xây dựng Việt Nam - Tập I	Việt Nam	1997	NXB Xây dựng
681	Quy chuẩn xây dựng Việt Nam - Tập II	Việt Nam	1997	NXB Xây dựng
682	Quy chuẩn xây dựng Việt Nam - Tập III	Việt Nam	1997	NXB Xây dựng
683	Quy hoạch ngành & các chương trình quốc gia ở Việt Nam đến và sau năm 2000	Việt Nam	1997	Thống Kê
684	Quy trình đánh giá đất đai phục vụ nông nghiệp	Việt Nam	1999	NXB Nông nghiệp
685	số liệu Nông nghiệp Việt Nam 35 năm (1956-1990)	Việt Nam	1991	Vụ nông nghiệp - tổng cục thống kê viện quy hoạch và thiết kế - Bộ nông nghiệp và CNTP
686	Số liệu thống kê Nông - Lâm Nghiệp - Thủy sản Việt Nam 1990-1999 và dự báo năm 2000	Việt Nam	1999	Thống Kê
687	Số liệu thống kê: Nông - Lâm nghiệp, Thủy Sản giai đoạn 1975-2000	Việt Nam	2000	NXB Thống Kê
688	Sổ tay: Xây dựng kế hoạch phát triển bền vững ngành và địa phương	Việt Nam	2006	

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

689	Tác động của biến đổi khí hậu và nước biển dâng (tài liệu hội thảo)	Việt Nam	2009	
690	Tài liệu tham khảo: "Nhu cầu doanh nghiệp về xúc tiến thương hiệu"	Việt Nam	2003	Bộ thương mại - cục xúc tiến thương mại
691	Tài liệu: Phiên họp thường kỳ lần thứ IV năm 2014	Việt Nam	2014	Hội đồng chính sách khoa học và công nghệ quốc gia.
692	Tài nguyên nước đồng bằng sông Cửu Long và một số vấn đề khai thác phục vụ nông nghiệp.	Việt Nam	1990	UBKHKT nhà nước - Chương trình 60B
693	Thôn tư: Quy định về Định mức kinh tế - kỹ thuật lập và điều hành quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất	Việt Nam	2010	Bộ tài nguyên và môi trường
694	Tình hình phát triển KT-XH vùng kinh tế trọng điểm phía Nam định hướng giải pháp và kiến nghị	Việt Nam	2000	
695	Tổng điều tra dân số và nhà ở Việt Nam 1999 - Kết quả điều tra toàn bộ	Việt Nam	2001	Tổng cục thống kê
696	Tư liệu kinh tế - xã hội 64 tỉnh và thành phố	Việt Nam	2005	NXB Thống Kê
697	Tư liệu kinh tế - xã hội chọn lọc từ kết quả các cuộc điều tra quy mô lớn 2000-2010	Việt Nam	2011	Tổng cục thống kê
698	Tuyển tập tiêu chuẩn xây dựng của Việt Nam - Tập II (Tiêu chuẩn thiết kế)	Việt Nam	1997	Bộ xây dựng
699	Việt Nam - Kế hoạch quốc gia về môi trường và phát triển lâu bền 1991-2000	Việt Nam	1991	
700	Viet Nam continues to achieve the millennium development goals.	Việt Nam	2008	Ministry of planning and investment (MPI)
701	Việt Nam thực hiện các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ	Việt Nam	2005	Thống Kê

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

702	Xây dựng hệ thống tài khoáng quốc gia (SNA) ở Việt Nam	Việt Nam	1992	Thống kê
703	Sổ tay hướng dẫn: tham gia cộng đồng trong đánh giá nông thôn - học hỏi và hành động Pra - Pla.	Việt Nam	1998	

THỐNG KÊ CÁC BÁO CÁO QUY HOẠCH TỔNG THỂ ĐBSCL

Thông tin chung
Số lượng thống kê: 512 nhan đề (bao gồm sách, đề tài, báo cáo tổng hợp...)
Thời gian thực hiện: 1997 – 2014

STT	Báo cáo	Số hiệu	Tỉnh
1	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH huyện Tân Thạnh (Tỉnh Long An) đến năm 2020 tầm nhìn 2030 - Dự thảo báo cáo	1	Long An
2	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH huyện Tân Thạnh (Tỉnh Long An) đến năm 2020 tầm nhìn 2030 - Báo cáo tóm tắt	1	Long An
3	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH huyện Tân Thạnh (Tỉnh Long An) đến năm 2020 tầm nhìn 2030 - Báo cáo trình thẩm định	1	Long An
4	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH huyện Tân Thạnh (Tỉnh Long An) đến năm 2020 tầm nhìn 2030 - Báo cáo tổng hợp	1	Long An

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

5	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH huyện Tân Thạnh (Tỉnh Long An) đến năm 2020 tầm nhìn 2030 - Báo cáo chuyên đề	1	Long An
6	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH huyện Cần Giuộc (Tỉnh Long An) đến năm 2020 tầm nhìn 2030 - Dự thảo báo cáo	2	Long An
7	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH huyện Cần Giuộc (Tỉnh Long An) đến năm 2020 tầm nhìn 2030 - Dự thảo báo cáo tóm tắt	2	Long An
8	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH huyện Cần Giuộc (Tỉnh Long An) đến năm 2020 tầm nhìn 2030 - Báo cáo tổng hợp trình thẩm định	2	Long An
9	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH huyện Cần Giuộc (Tỉnh Long An) đến năm 2020 tầm nhìn 2030 - Báo cáo tóm tắt	2	Long An
10	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH huyện Cần Giuộc (Tỉnh Long An) đến năm 2020 tầm nhìn 2030 - Báo cáo tổng hợp	2	Long An
11	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH huyện Cần Giuộc (Tỉnh Long An) đến năm 2020 tầm nhìn 2030 - Báo cáo chuyên đề	2	Long An
12	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH huyện Đức Hòa (Tỉnh Long An) đến năm 2020 tầm nhìn 2030 - Báo cáo tóm tắt	3	Long An
13	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH huyện Đức Hòa (Tỉnh Long An) đến năm 2020 tầm nhìn 2030 - Báo cáo tổng hợp	3	Long An
14	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH huyện Đức Hòa (Tỉnh Long An) đến năm 2020 tầm nhìn 2030 - Báo cáo chuyên đề	3	Long An

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

15	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH huyện Mộc Hóa (tỉnh Long An) đến năm 2020 định hướng đến năm 2030 - Báo cáo chuyên đề	5	Long An
16	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH huyện Mộc Hóa (tỉnh Long An) đến năm 2020 định hướng đến năm 2030 - Báo cáo tóm tắt	5	Long An
17	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH huyện Mộc Hóa (tỉnh Long An) đến năm 2020 định hướng đến năm 2030 - Báo cáo tóm tắt trình thẩm định	5	Long An
18	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH huyện Mộc Hóa (tỉnh Long An) đến năm 2020 định hướng đến năm 2030 - Báo cáo tổng hợp xin ý kiến sở ngành cấp tỉnh	5	Long An
19	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH huyện Mộc Hóa (tỉnh Long An) đến năm 2020 định hướng đến năm 2030 - Báo cáo tổng hợp trình thẩm định	5	Long An
20	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH huyện Mộc Hóa (tỉnh Long An) đến năm 2020 định hướng đến năm 2030 - Báo cáo tổng hợp	5	Long An
21	Quy hoạch chi tiết xây dựng Tỉ lệ: 1/2000 Thị trấn Cần Giuộc, Tỉnh Long An - Thuyết minh nhiệm vụ quy hoạch	6	Long An
22	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH huyện Bến Lức (Tỉnh Long An) đến năm 2020 tầm nhìn 2030 - Báo cáo tóm tắt	7	Long An
23	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH huyện Bến Lức (Tỉnh Long An) đến năm 2020 tầm nhìn 2030 - Báo cáo tổng hợp	7	Long An

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

24	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH huyện Bến Lức (Tỉnh Long An) đến năm 2020 tầm nhìn 2030 - Kết quả tính toán các chuyên đề	7	Long An
25	Quy hoạch phát triển Công nghiệp tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn Tỉnh Long An đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 - Báo cáo tổng hợp	8	Long An
26	Quy hoạch phát triển Công nghiệp tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn Tỉnh Long An đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 - Dự thảo báo cáo tổng hợp	8	Long An
27	Quy hoạch phát triển Công nghiệp tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn Tỉnh Long An đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 - Báo cáo tóm tắt	8	Long An
28	Quy hoạch tổng thể phát triển KT - XH Huyện Đức Huệ, Tỉnh Long An đến năm 2030 - Báo cáo tóm tắt	9	Long An
29	Quy hoạch tổng thể phát triển KT - XH Huyện Đức Huệ, Tỉnh Long An đến năm 2030 - Báo cáo tổng hợp	9	Long An
30	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) Tỉnh Long An - Báo cáo tóm tắt	10	Long An
31	Quy hoạch chợ, siêu thị, trung tâm thương mại trên địa bàn Tỉnh Long An đến năm 2015 và định hướng đến năm 2020	11	Long An
32	Quy hoạch tổng thể phát triển KT - XH Huyện Đức Huệ, Tỉnh Long An giai đoạn 2001-2010	12	Long An

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

33	Báo cáo - Điều chỉnh quy hoạch sản xuất nông lâm ngư nghiệp giai đoạn 2001-2010 Tỉnh Long An	13	Long An
34	Quy hoạch phát triển khoa học công nghệ và môi trường giai đoạn 2001-2010 và tầm nhìn đến năm 2020	14	Long An
35	Quy hoạch tổng thể phát triển KT - XH Tỉnh Long An giai đoạn 2001-2010	15	Long An
36	Điều chỉnh quy hoạch Nông - Lâm - Ngư nghiệp Tỉnh Long An đến năm 2010 - Quyển II	16	Long An
37	Điều chỉnh quy hoạch Nông - Lâm - Ngư nghiệp Tỉnh Long An đến năm 2010 - Quyển I	16	Long An
38	Điều chỉnh quy hoạch Nông - Lâm - Ngư nghiệp và chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An đến năm 2010	17	Long An
39	Dự án quy hoạch phát triển thương mại Tỉnh Long An thời kỳ đến năm 2010	18	Long An
40	Quy hoạch tín dụng trên địa bàn Tỉnh Long An giai đoạn 2000 đến 2010	19	Long An
41	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thành phố Tân An (Tỉnh Long An) đến năm 2020 tầm nhìn 2030	20	Long An
42	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Châu Thành (tỉnh Long An) đến năm 2020 định hướng đến năm 2030 - Báo cáo thuyết minh tổng hợp (trình thẩm định)	21	Long An

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

43	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Tân Trụ (tỉnh Long An) đến năm 2020 định hướng đến năm 2030 - Báo cáo tổng hợp	22	Long An
44	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Tân Trụ (tỉnh Long An) đến năm 2020 định hướng đến năm 2030 - Báo cáo tóm tắt	22	Long An
45	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Tân Hưng (tỉnh Long An) đến năm 2020 định hướng đến năm 2030 - Báo cáo trình thẩm định	23	Long An
46	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Tân Hưng (tỉnh Long An) đến năm 2020 định hướng đến năm 2030 - Báo cáo tổng hợp	23	Long An
47	Quy hoạch giao thông Huyện Đức Hòa, Tỉnh Long An đến năm 2020 và tầm nhìn sau năm 2020 - Báo cáo chính	24	Long An
48	Thuyết minh - Quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế cửa khẩu Long An Tỉnh Long An đến năm 2030, Tỷ lệ: 1/10.000	25	Long An
49	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH huyện Bến Lức (Tỉnh Long An) Thời kỳ 1998-2010 - Báo cáo tổng hợp	26	Long An
50	Đồ án quy hoạch vùng Huyện Cần Giuộc - Tỉnh Long An đến năm 2025 - Thuyết minh tổng hợp	27	Long An
51	Quy hoạch phát triển Nông nghiệp đến năm 2020 Huyện Đức Hòa - Tỉnh Long An - Quyển 1: Báo cáo tổng hợp	28	Long An

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

52	Quy hoạch phát triển Nông nghiệp đến năm 2020 Huyện Đức Hòa - Tỉnh Long An - Quyển 2: Phần phụ lục và phụ biểu	28	Long An
53	Quy hoạch phát triển Nông nghiệp đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 Huyện Đức Hòa - Tỉnh Long An - Báo cáo tóm tắt tại Hội nghị	28	Long An
54	Đề án đề nghị công nhận - Thị trấn Bến Lức đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV	29	Long An
55	Nghiên cứu Quy hoạch tổng thể phát triển KT - XH Tỉnh Long An đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 - Dự thảo báo cáo cuối cùng (Phần III - Thông tin dự án)	30	Long An
56	Nghiên cứu Quy hoạch tổng thể phát triển KT - XH Tỉnh Long An đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 - Dự thảo báo cáo cuối cùng (Phần II - Các chiến lược và dự án)	30	Long An
57	Nghiên cứu Quy hoạch tổng thể phát triển KT - XH Tỉnh Long An đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 - Dự thảo báo cáo cuối cùng (Phần I - phân tích hiện trạng)	30	Long An
58	Nghiên cứu Quy hoạch tổng thể phát triển KT - XH Tỉnh Long An đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 - Báo cáo cuối cùng	30	Long An
59	Đề án tái cơ cấu kinh tế Tỉnh Long An giai đoạn 2014-2020 và tầm nhìn đến 2030 - Báo cáo giữa kỳ	31	Long An

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

60	Quy hoạch Nông - Lâm - Ngư nghiệp Tỉnh Long An đến năm 2020 tầm nhìn đến 2030 - Báo cáo đã bổ sung hoàn chỉnh theo văn bản số 536/SNN-KH của Sở Nông nghiệp và PTNT, văn bản số 678/BNN-KH của Bộ Nông nghiệp và PTNT)	32	Long An
61	Điều chỉnh quy hoạch Nông - Lâm - Ngư nghiệp Tỉnh Long An đến năm 2020 tầm nhìn đến 2030	32	Long An
62	Quy hoạch tổng thể phát triển KT - XH Huyện Vĩnh Hưng đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030 - Báo cáo tóm tắt trình thẩm định)	33	Long An
63	Quy hoạch tổng thể phát triển KT - XH Huyện Vĩnh Hưng đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030 - Báo cáo tổng hợp	33	Long An
64	Quy hoạch tổng thể phát triển KT - XH Huyện Thủ Thừa đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030 - Bản tóm tắt	34	Long An
65	Quy hoạch tổng thể phát triển KT - XH Huyện Thủ Thừa đến năm 2020, tầm nhìn đến 2031 - Báo cáo dự thảo lần 6	34	Long An
66	Điều chỉnh quy hoạch xây dựng vùng Huyện Cần Giuộc, Tỉnh Long An đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030 - Báo cáo UBND Tỉnh Long An	35	Long An
67	Quy hoạch tổng thể phát triển KT - XH Thị xã Kiến Tường, Tỉnh Long An đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 - Báo cáo trình hội đồng thẩm định tỉnh	36	Long An

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

68	Thuyết minh tổng hợp nhiệm vụ quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Bình Phong Thạnh - Huyện Mộc Hóa - Tỉnh Long An	37	Long An
69	Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Tỉnh Long An đến 2020 và tầm nhìn đến năm 2030	38	Long An
70	Điều chỉnh quy hoạch hệ thống cấp nước đô thị và khu cụm công nghiệp Tỉnh Long An đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 - Báo cáo cuối cùng	39	Long An
71	Quy hoạch phát triển ngành y tế Tỉnh Long An giai đoạn 2000-2010 - Dự thảo	40	Long An
72	Quy hoạch tổng thể giao thông vận tải Tỉnh Long An giai đoạn 2001-2010 và tầm nhìn đến năm 2020	41	Long An
73	Quy hoạch tổng thể phát triển KT - XH Huyện Thạnh Hóa (Tỉnh Long An) đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030 - Báo cáo tổng hợp	42	Long An
74	Quy hoạch tổng thể phát triển KT - XH Huyện Thạnh Hóa (Tỉnh Long An) đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030 - Báo cáo chuyên đề	42	Long An
75	Quy hoạch tổng thể phát triển KT - XH Huyện Thạnh Hóa (Tỉnh Long An) đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030 - Báo cáo tóm tắt	42	Long An
76	Quy hoạch tổng thể phát triển KT - XH Huyện Cần Đước (Tỉnh Long An) đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030 - Báo cáo tổng hợp	43	Long An

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

77	Quy hoạch chi tiết đường sắt khu đầu mối vùng Tp.HCM (Các tuyến đường sắt trên địa phận Tỉnh Long An)	44	Long An
78	Lập quy hoạch chi tiết đường sắt khu đầu mối vùng Tp.HCM (Các tuyến đường sắt trên địa phận Tỉnh Long An)	44	Long An
79	Thuyết minh điều chỉnh quy hoạch chung Thị trấn Cần Giuộc, Huyện Cần Giuộc, Tỉnh Long An định hướng phát triển đô thị mới Cần Giuộc đến 2025	45	Long An
80	Quy hoạch phát triển Công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn Tỉnh Long An đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 - Báo cáo tổng hợp	46	Long An
81	Quy hoạch phát triển Công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn Tỉnh Long An đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 - Báo cáo tóm tắt	46	Long An

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

82	Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng đô thị Thị trấn Bến Lức, Huyện Bến Lức, Tỉnh Long An	47	Long An
83	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 - Huyện Đức Hòa	47	Long An
84	Chuyên đề 2: Phục vụ công tác quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Long An - Phát triển Công nghiệp - TTCN và điện khí hóa giai đoạn 2001-2010 và tầm nhìn 2020	48	Long An
85	Quy hoạch tổng thể phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo đến năm 2010	49	Long An
86	Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Quận Thốt Nốt (Tp. Cần Thơ) đến năm 2020 đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030 - Dự thảo Báo cáo	1	Tp.Cần Thơ
87	Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Quận Thốt Nốt (Tp. Cần Thơ) đến năm 2020 đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030 - Báo cáo tóm tắt	1	Tp.Cần Thơ
88	Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Quận Thốt Nốt (Tp. Cần Thơ) đến năm 2020 đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030 - Dự thảo Báo cáo tóm tắt	1	Tp.Cần Thơ
89	Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Quận Thốt Nốt (Tp. Cần Thơ) đến năm 2020 đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030 - Báo cáo tóm tắt trình thẩm định	1	Tp.Cần Thơ

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

90	Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Quận Thốt Nốt (Tp. Cần Thơ) đến năm 2020 đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030 - Báo cáo tổng hợp	1	Tp.Cần Thơ
91	Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Quận Thốt Nốt (Tp. Cần Thơ) đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030 - Báo cáo tóm chỉnh bổ sung theo ý kiến thẩm định	1	Tp.Cần Thơ
92	Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Quận Thốt Nốt (Tp. Cần Thơ) đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030 - Báo cáo tóm tắt hiệu chỉnh bổ sung theo ý kiến thẩm định	1	Tp.Cần Thơ
93	Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Quận Thốt Nốt (Tp. Cần Thơ) đến năm 2020 đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030 - Báo cáo trình thẩm định	1	Tp.Cần Thơ
94	Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Quận Thốt Nốt (Tp. Cần Thơ) đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030 - Báo cáo chuyên đề	1	Tp.Cần Thơ
95	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thành phố Cần Thơ, đến năm 2020 - Dự thảo báo cáo tổng hợp	2	Tp.Cần Thơ
96	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH huyện Cờ Đỏ (Thành phố Cần Thơ) đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	2	Tp.Cần Thơ
97	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH huyện Cờ Đỏ (Thành phố Cần Thơ) đến năm 2020 - Báo cáo chuyên đề	2	Tp.Cần Thơ
98	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH huyện Cờ Đỏ (Thành phố Cần Thơ) đến năm 2020	2	Tp.Cần Thơ

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

99	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thành phố Cần Thơ, thời kỳ 2006-2020 - Báo cáo tổng hợp	3	Tp.Cần Thơ
100	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thành phố Cần Thơ, thời kỳ 2006-2020	3	Tp.Cần Thơ
101	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thành phố Cần Thơ, thời kỳ 2006-2020 - Báo cáo tóm tắt	3	Tp.Cần Thơ
102	Kế hoạch phát triển KT-XH 5 năm 2006-2010 Tp. Cần Thơ	4	Tp.Cần Thơ
103	Thuyết minh tổng hợp quy hoạch chung xây dựng TP.Cần Thơ	5	Tp.Cần Thơ
104	Báo cáo thuyết minh tạo nguồn vốn thực hiện các chương trình, đề án theo kế hoạch 10-KH/TU của Thành Ủy TP.Cần Thơ	6	Tp.Cần Thơ
105	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thành phố Cần Thơ, đến năm 2020 - Báo cáo chuyên đề	7	Tp.Cần Thơ
106	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thành phố Cần Thơ, đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	7	Tp.Cần Thơ
107	Quy hoạch ngành nông nghiệp Tỉnh Cần Thơ đến năm 2010	8	Tp.Cần Thơ
108	Quy hoạch ngành nông nghiệp Tỉnh Cần Thơ đến năm 2010 - Báo cáo tóm tắt	8	Tp.Cần Thơ
109	Quy hoạch tổng thể KT-XH Tỉnh Cần Thơ thời kỳ đến năm 2010	9	Tp.Cần Thơ
110	Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Quận Ô Môn (Tp. Cần Thơ) đến năm 2020 - Báo cáo phục vụ hội nghị	10	Tp.Cần Thơ
111	Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Quận Ô Môn (Tp. Cần Thơ) đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	10	Tp.Cần Thơ

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

112	Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Quận Ô Môn (Tp. Cần Thơ) đến năm 2020 - Báo cáo tổng hợp	10	Tp.Cần Thơ
113	Chương trình xây dựng và phát triển du lịch Tp.Cần Thơ đến năm 2010 tầm nhìn đến 2020 - Báo cáo tóm tắt	11	Tp.Cần Thơ
114	Chương trình xây dựng và phát triển du lịch Tp.Cần Thơ đến năm 2010 tầm nhìn đến 2020	11	Tp.Cần Thơ
115	Chương trình xây dựng và phát triển giáo dục đào tạo nguồn nhân lực Tp.Cần Thơ đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020	12	Tp.Cần Thơ
116	Chương trình xây dựng và phát triển Nông nghiệp - Công nghiệp cao Tp.Cần Thơ đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020	13	Tp.Cần Thơ
117	Chương trình xây dựng và phát triển Nông nghiệp - Công nghiệp cao Tp.Cần Thơ đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	13	Tp.Cần Thơ
118	Chiến lược khoa học và công nghệ Tỉnh Cần Thơ đến năm 2010 - Đề án	14	Tp.Cần Thơ
119	Chương trình phát triển ngành Công nghiệp Tp.Cần Thơ đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020	15	Tp.Cần Thơ
120	Chương trình xây dựng và phát triển Y tế Tp.Cần Thơ giai đoạn 2006-2010 và tầm nhìn đến 2020 - Tóm tắt	16	Tp.Cần Thơ
121	Đánh giá tình hình đầu tư và các giải pháp nhằm thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp - khu chế xuất Cần Thơ đến năm 2010 - Đề tài	17	Tp.Cần Thơ
122	Quy hoạch tổng thể KT-XH Huyện Long Mỹ, Tỉnh Cần Thơ thời kỳ đến năm 2010	18	Tp.Cần Thơ

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

123	Quy hoạch xây dựng trung tâm thị trấn Long Mỹ, Huyện Long Mỹ, Tỉnh Cần Thơ - Thuyết minh	19	Tp.Cần Thơ
124	Quy hoạch mạng lưới đào tạo nghề Tỉnh Cần Thơ đến năm 2010	20	Tp.Cần Thơ
125	Quy hoạch các dự án ưu tiên gọi vốn ODA - Tp.Cần Thơ (2006-2010)	21	Tp.Cần Thơ
126	Quy hoạch chung xây dựng Tp.Cần Thơ	22	Tp.Cần Thơ
127	Quy hoạch chung xây dựng Tp.Cần Thơ - Dự thảo	22	Tp.Cần Thơ
128	Quy hoạch chung xây dựng Tp.Cần Thơ - Báo cáo tóm tắt	22	Tp.Cần Thơ

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

129	Quy hoạch phát triển giáo dục và đào tạo Tp.Cần Thơ giai đoạn 2012-2020, định hướng đến năm 2030	23	Tp.Cần Thơ
130	Quy hoạch phát triển thể dục - thể thao Tp.Cần Thơ đến năm 2020 định hướng đến 2030	24	Tp.Cần Thơ
131	Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Huyện Thốt Nốt (Tp. Cần Thơ) thời kỳ 2006-2020 - Báo cáo tóm tắt đề tài	25	Tp.Cần Thơ
132	Quy hoạch phát triển điện lực Quận Thốt Nốt và KCN Thốt Nốt, Tp.Cần Thơ đến năm 2015 định hướng đến năm 2020	26	Tp.Cần Thơ
133	Quy hoạch ngành công nghiệp Tỉnh Cần Thơ đến năm 2010	27	Tp.Cần Thơ
134	Nghiên cứu mô hình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nông nghiệp nông thôn - trường hợp Huyện Ô Môn, Tỉnh Cần Thơ - Báo cáo tổng hợp	28	Tp.Cần Thơ
135	Quy hoạch phát triển văn hóa Tp.Cần Thơ đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 - Báo cáo tổng hợp (dự thảo)	29	Tp.Cần Thơ
136	Rà soát, điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Tp.Cần Thơ đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 - Báo cáo tổng hợp	30	Tp.Cần Thơ

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

137	Báo cáo tổng hợp: Quy hoạch môi trường và các biện pháp bảo vệ môi trường tp.Cần Thơ	31	Tp.Cần Thơ
138	Hồ sơ báo cáo thuyết minh tổng hợp: Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Tp.Cần Thơ	32	Tp.Cần Thơ
139	Điều chỉnh quy hoạch chung xd Tp.Cần Thơ tới năm 2030	33	Tp.Cần Thơ
140	Quy hoạch: phát triển ngành thể dục thể thao Tp.Cần Thơ thời kỳ 2006-2020 (Bản tóm tắt)	34	Tp.Cần Thơ
141	Báo cáo nghiên cứu: Định hướng phát triển cấp nước Tp.Cần Thơ năm 2025	35	Tp.Cần Thơ
142	Định hướng quy hoạch xử lý nước thải - Tp.Cần Thơ 2015-2025	36	Tp.Cần Thơ
143	Quy hoạch cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn Tp.Cần Thơ (đến năm 2010 định hướng đến năm 2020)	37	Tp.Cần Thơ
144	Quy hoạch phát triển ngành nghề nông thôn Tp.Cần Thơ (giai đoạn 2010-2015) tầm nhìn đến 2020	38	Tp.Cần Thơ
145	Cần Thơ 35 năm phát triển và hội nhập (1975-2010)	39	Tp.Cần Thơ
146	Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Tp.Cần Thơ thời kỳ 2006-2020	40	Tp.Cần Thơ
147	Quy hoạch môi trường và các biện pháp bảo vệ môi trường thành phố Cần Thơ thời kỳ 1996-2010 - Báo cáo tổng hợp	41	Tp.Cần Thơ

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

148	Quy hoạch phát triển khu vực Đồng Tháp Mười đến năm 2020 định hướng đến năm 2030 - Báo cáo tổng hợp	1	Đồng Tháp
149	Quy hoạch phát triển khu vực Đồng Tháp Mười đến năm 2020 định hướng đến năm 2030 - Báo cáo tóm tắt	1	Đồng Tháp
150	Đề án điều chỉnh quy hoạch phát triển các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020	2	Đồng Tháp
151	Đề án quy hoạch phát triển khu vực Đồng Tháp Mười thuộc Tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030 - Báo cáo hội thảo	3	Đồng Tháp
152	Báo cáo chuyên đề đề án quy hoạch phát triển khu vực Đồng Tháp Mười thuộc Tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030	3	Đồng Tháp
153	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Báo cáo tổng hợp	4	Đồng Tháp
154	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Tài liệu tham luận, góp ý	4	Đồng Tháp
155	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược	4	Đồng Tháp
156	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	4	Đồng Tháp

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

157	Quy hoạch phát triển công nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Đề cương	5	Đồng Tháp
158	Quy hoạch phát triển công nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Báo cáo tổng hợp	5	Đồng Tháp
159	Báo cáo quy hoạch phát triển công nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020	5	Đồng Tháp
160	Báo cáo quy hoạch phát triển công nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	5	Đồng Tháp
161	Quy hoạch phát triển công nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Dự thảo quy hoạch	5	Đồng Tháp
162	Quy hoạch phát triển công nghiệp tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Dự thảo báo cáo tổng hợp	5	Đồng Tháp
163	Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH tỉnh Đồng Tháp	6	Đồng Tháp
164	Tổng hợp các vấn đề thảo luận quy hoạch phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp Tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020	7	Đồng Tháp
165	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thị xã Sa Đéc- tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	8	Đồng Tháp
166	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thị xã Sa Đéc- tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Báo cáo tổng hợp	8	Đồng Tháp
167	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thị xã Sa Đéc- tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	8	Đồng Tháp
168	Quy hoạch phát triển ngành thương mại Tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	9	Đồng Tháp

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

169	Điều chỉnh: Quy hoạch phát triển ngành thương mại Tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Dự thảo báo cáo tổng hợp	9	Đồng Tháp
170	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Tp.Cao Lãnh- tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Báo cáo tổng hợp	10	Đồng Tháp
171	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Tp.Cao Lãnh- tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Kết quả tính toán các chuyên đề	10	Đồng Tháp
172	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Tp.Cao Lãnh- tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	10	Đồng Tháp
173	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Lai Vung- tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	11	Đồng Tháp
174	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Lai Vung- tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Kết quả tính toán các chuyên đề	11	Đồng Tháp
175	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Lai Vung đến năm 2020 - Báo cáo tổng hợp	11	Đồng Tháp
176	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Tân Hồng- tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020	12	Đồng Tháp

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

177	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Tân Hồng- tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	12	Đồng Tháp
178	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Tân Hồng- tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Tài liệu	12	Đồng Tháp
179	Thuyết minh tóm tắt quy hoạch chi tiết xây dựng Trạm dừng chân bến xe Lấp Vò, Thị trấn Lấp Vò, Huyện Lấp Vò, Tỉnh Đồng Tháp	13	Đồng Tháp
180	Quy hoạch chi tiết mạng lưới trường, lớp học Huyện Lấp Vò đến năm 2020 - Báo cáo chuyên đề	14	Đồng Tháp
181	Quy hoạch chi tiết mạng lưới trường, lớp học Huyện Lấp Vò đến năm 2020 - Thuyết minh tóm tắt	14	Đồng Tháp
182	Quy hoạch chi tiết mạng lưới trường, lớp học Huyện Lấp Vò đến năm 2020 - Báo cáo tổng hợp	14	Đồng Tháp

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

183	Quy hoạch chi tiết mạng lưới trường, lớp học Huyện Lấp Vò đến năm 2020 - Thuyết minh	14	Đồng Tháp
184	Quy hoạch xây dựng vùng Tỉnh Đồng Tháp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 - Thuyết minh tổng hợp	15	Đồng Tháp
185	Quy hoạch phát triển khoa học và công nghệ Tỉnh Đồng Tháp đến năm 2015, định hướng đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	16	Đồng Tháp
186	Quy hoạch phát triển khoa học và công nghệ Tỉnh Đồng Tháp đến năm 2015, định hướng đến năm 2020	16	Đồng Tháp
187	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Tam Nông đến năm 2010 - Đề án	17	Đồng Tháp
188	Quy hoạch tổng thể phát triển mạng lưới trường học (Các cấp học) thuộc ngành giáo dục - đào tạo Tỉnh Đồng Tháp đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020 - Thuyết minh đề án	18	Đồng Tháp

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

189	Quy hoạch tổng thể phát triển mạng lưới trường học (Các cấp học) thuộc ngành giáo dục - đào tạo Tỉnh Đồng Tháp đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020 - Thuyết minh tổng hợp	18	Đồng Tháp
190	Đề án: Phát triển Tp.Cao Lãnh đến năm 2020 theo tiêu chí đô thị loại II - Thuyết minh tóm tắt	19	Đồng Tháp
191	Dự án: Quy hoạch phát triển mạng lưới trường học trên địa bàn Thị xã Cao Lãnh đến năm 2010	20	Đồng Tháp
192	Dự án: Quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp học trên địa bàn Tp.Cao Lãnh đến năm 2020 - Thuyết minh tóm tắt	21	Đồng Tháp
193	Dự án: Quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp học trên địa bàn Tp.Cao Lãnh đến năm 2020 - Thuyết minh	21	Đồng Tháp
194	Quy hoạch phát triển GTVT đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020	22	Đồng Tháp

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

195	Quy hoạch cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn Tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	23	Đồng Tháp
196	Quy hoạch vùng phát triển Cá Tra Tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Dự thảo tóm tắt	24	Đồng Tháp
197	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Hồng Ngự- tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	25	Đồng Tháp
198	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Hồng Ngự- tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Báo cáo chuyên đề	25	Đồng Tháp
199	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Hồng Ngự- tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Báo cáo tổng hợp	25	Đồng Tháp
200	Quy hoạch phát triển công nghiệp hỗ trợ Tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030 - Báo cáo tóm tắt	26	Đồng Tháp
201	Quy hoạch phát triển công nghiệp hỗ trợ Tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030 - Báo cáo tổng hợp	26	Đồng Tháp
202	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Thanh Bình- tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	27	Đồng Tháp
203	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Thanh Bình- tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Báo cáo chuyên đề	27	Đồng Tháp
204	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Thanh Bình- tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Báo cáo tổng hợp	27	Đồng Tháp

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

205	Quy hoạch phát triển nông nghiệp và phát triển nông thôn Tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	28	Đồng Tháp
206	Quy hoạch phát triển GTVT đến năm 2020 và tầm nhìn sau 2020 - Đề án	29	Đồng Tháp
207	Quy hoạch phát triển GTVT đến năm 2020 và tầm nhìn sau 2020 - Báo cáo tóm tắt	29	Đồng Tháp
208	Quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế cửa khẩu Đồng Tháp, Tỉnh Đồng Tháp - Thuyết minh tổng hợp	30	Đồng Tháp
209	Nhiệm vụ thiết kế: Quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế cửa khẩu Đồng Tháp, Tỉnh Đồng Tháp	30	Đồng Tháp

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

210	Quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế cửa khẩu Đồng Tháp, Tỉnh Đồng Tháp - Thuyết minh tóm tắt	30	Đồng Tháp
211	Quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp học trên địa bàn Huyện Lai Vung đến năm 2020 - Thuyết minh	31	Đồng Tháp
212	Quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp học trên địa bàn Huyện Lai Vung đến năm 2020 - Thuyết minh tóm tắt	31	Đồng Tháp
213	Thuyết minh nhiệm vụ quy hoạch chung xây dựng Trung tâm Xã Tân Dương theo tiêu chí đô thị loại 5 - Huyện Lai Vung	32	Đồng Tháp

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

214	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Lấp Vò- tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	33	Đồng Tháp
215	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Lấp Vò- tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Báo cáo tổng hợp	33	Đồng Tháp
216	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Dự thảo báo cáo tổng hợp	34	Đồng Tháp
217	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Báo cáo chuyên đề	34	Đồng Tháp
218	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020	34	Đồng Tháp
219	Quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp học trên địa bàn Huyện Thanh Bình đến năm 2020 - Thuyết minh	35	Đồng Tháp
220	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Thanh Bình- tỉnh Đồng Tháp đến năm 2010 - Báo cáo	36	Đồng Tháp
221	Quy hoạch nông nghiệp, nông thôn Tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2001-2010 - Báo cáo	37	Đồng Tháp
222	Quy hoạch môi trường Tỉnh Đồng Tháp đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020 - Báo cáo tổng hợp	38	Đồng Tháp

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

223	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thị xã Hồng Ngự- tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	39	Đồng Tháp
224	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thị xã Hồng Ngự- tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Báo cáo tổng hợp	39	Đồng Tháp
225	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thị xã Hồng Ngự- tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Báo cáo chuyên đề	39	Đồng Tháp
226	Đề án điều chỉnh các khu công nghiệp trên địa bàn Tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Báo cáo trình thẩm định	39	Đồng Tháp
227	Đề án: phát triển giống cây trồng, vật nuôi và giống thủy sản Tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Dự thảo	40	Đồng Tháp
228	Quy hoạch nông nghiệp, nông thôn, nông dân Huyện Hồng Ngự Tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2011-2015 - Báo cáo	40	Đồng Tháp
229	Đề án: Phát triển thông tin truyền thông, nông thôn Tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020	41	Đồng Tháp
230	Quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp học trên địa bàn Huyện Hồng Ngự đến năm 2020 - Thuyết minh tóm tắt	41	Đồng Tháp
231	Đề án: Hạ tầng kỹ thuật nông nghiệp Tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020	42	Đồng Tháp

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

232	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) của Thị xã Hồng Ngự, Tỉnh Đồng Tháp - Báo cáo tóm tắt	42	Đồng Tháp
233	Đề án: Khuyến nông - khuyến ngư Tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020	43	Đồng Tháp
234	Quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp học trên địa bàn Thị xã Hồng Ngự, Tỉnh Đồng Tháp đến năm 2020 - Thuyết minh tóm tắt	43	Đồng Tháp
235	Quy hoạch tổng thể khu trung tâm TT.Thường Thới Tiền Huyện Hồng Ngự - Thuyết minh	44	Đồng Tháp
236	Đề án: Đào tạo phát triển nguồn nhân lực nông nghiệp, nông thôn, nông dân Tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2009-2015 và định hướng đến năm 2020	44	Đồng Tháp
237	Đề án: Điều chỉnh mạng lưới đô thị Tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2006-2010 và đến năm 2020	45	Đồng Tháp
238	Báo cáo: Quy hoạch sử dụng đất đai đến năm 2010 Huyện Thanh Bình, Tỉnh Đồng Tháp	46	Đồng Tháp
239	Quy hoạch phát triển công nghiệp hỗ trợ Tỉnh Trà Vinh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 - Báo cáo tổng hợp trình thẩm định	1	Trà Vinh
240	Quy hoạch phát triển công nghiệp hỗ trợ Tỉnh Trà Vinh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 - Báo cáo tổng hợp	1	Trà Vinh

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

241	Quy hoạch phát triển công nghiệp hỗ trợ Tỉnh Trà Vinh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 - Báo cáo tóm tắt	1	Trà Vinh
242	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2011-2015) Huyện Cầu Ngang	2	Trà Vinh
243	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Cầu Ngang, Tỉnh Trà Vinh đến năm 2020	3	Trà Vinh
244	Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Thị xã Gò Công (tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030 - Báo cáo tổng hợp điều chỉnh	1	Tiền Giang
245	Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Thị xã Gò Công (tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030 - Báo cáo tóm tắt điều chỉnh	1	Tiền Giang
246	Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Thị xã Gò Công (tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 - Báo cáo tổng hợp	1	Tiền Giang
247	Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Thị xã Gò Công (tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 - Báo cáo điều chỉnh	1	Tiền Giang
248	Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Thị xã Gò Công (tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 - Báo cáo các chuyên đề	1	Tiền Giang
249	Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Thị xã Gò Công (tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030 - Báo cáo các chuyên đề điều chỉnh	1	Tiền Giang
250	Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Thị xã Gò Công (tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	1	Tiền Giang

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

251	Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Huyện Châu Thành (tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 - Báo cáo tổng hợp	2	Tiền Giang
252	Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Huyện Châu Thành (tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	2	Tiền Giang
253	Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội Huyện Châu Thành (tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 - Báo cáo tổng hợp	2	Tiền Giang
254	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thị xã Cai Lậy (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 - Báo cáo thẩm định	3	Tiền Giang
255	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thị xã Cai Lậy (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	3	Tiền Giang
256	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thị xã Cai Lậy (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 - Báo cáo tổng hợp	3	Tiền Giang
257	Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thị xã Cai Lậy (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng 2030 - Báo cáo tổng hợp	3	Tiền Giang
258	Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thị xã Cai Lậy (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng 2030 - Báo cáo tóm tắt	3	Tiền Giang
259	Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thị xã Cai Lậy (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng 2030 - Báo cáo tóm tắt	3	Tiền Giang

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

260	Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thị xã Cai Lậy (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng 2030 - Báo cáo tổng hợp	3	Tiền Giang
261	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thị xã Cai Lậy (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng 2030 - Báo cáo tóm tắt trình thẩm định	3	Tiền Giang
262	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thị xã Cai Lậy (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng 2030 - Báo cáo chuyên đề điều chỉnh cục bộ	3	Tiền Giang
263	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thị xã Cai Lậy (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng 2030 - Báo cáo tóm tắt điều chỉnh cục bộ	3	Tiền Giang
264	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thị xã Cai Lậy (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng 2030 - Báo cáo tổng hợp trình thẩm định	3	Tiền Giang
265	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thị xã Cai Lậy (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng 2030 - Báo cáo chuyên đề	3	Tiền Giang
266	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thị xã Cai Lậy (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng 2030 - Báo cáo tổng hợp	3	Tiền Giang
267	Điều chỉnh Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thị xã Cai Lậy (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng 2030 - Báo cáo chuyên đề	3	Tiền Giang
268	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thị xã Cai Lậy (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng 2030 - Báo cáo tổng hợp điều chỉnh cục bộ	3	Tiền Giang

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

269	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thành phố Mỹ Tho (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng 2030 - Báo cáo tổng hợp điều chỉnh	4	Tiền Giang
270	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thành phố Mỹ Tho (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng 2030 - Báo cáo tóm tắt	4	Tiền Giang
271	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thành phố Mỹ Tho (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng 2030 - Báo cáo tóm tắt điều chỉnh	4	Tiền Giang
272	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thành phố Mỹ Tho (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng 2030 - Báo cáo chuyên đề	4	Tiền Giang
273	Quy hoạch phát triển KT-XH Thành phố Mỹ Tho (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng 2030 - Báo cáo tóm tắt phục vụ công bố	4	Tiền Giang
274	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thành phố Mỹ Tho (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng 2030 - Báo cáo tổng hợp	4	Tiền Giang
275	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thành phố Mỹ Tho (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng 2030 - Báo cáo tại hội thảo	4	Tiền Giang
276	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thành phố Mỹ Tho (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng 2030 - Báo cáo chuyên đề điều chỉnh	4	Tiền Giang
277	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH huyện Gò Công Tây (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng đến năm 2030 - Báo cáo tổng hợp	5	Tiền Giang

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

278	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH huyện Gò Công Tây (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng đến năm 2030 - Báo cáo tóm tắt	5	Tiền Giang
279	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH- xã Vĩnh Kim - huyện Châu Thành (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020. - Báo cáo khởi đầu	6	Tiền Giang
280	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH- xã Vĩnh Kim - huyện Châu Thành (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020. - Báo cáo tóm tắt	6	Tiền Giang
281	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH- xã Vĩnh Kim - huyện Châu Thành (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020. - Báo cáo tổng hợp	6	Tiền Giang
282	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH- Thị trấn Tân Hiệp- huyện Châu Thành (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020. - Báo cáo khởi đầu	7	Tiền Giang
283	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH- Thị trấn Tân Hiệp- huyện Châu Thành (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020. - Báo cáo tóm tắt	7	Tiền Giang
284	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH- Thị trấn Tân Hiệp- huyện Châu Thành (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020. - Báo cáo tổng hợp	7	Tiền Giang
285	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH- Thị trấn Tân Hiệp- huyện Châu Thành (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020. - Báo cáo tổng hợp	7	Tiền Giang
286	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH- Thị trấn Tân Hiệp- huyện Châu Thành (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020. - Báo cáo tóm tắt	7	Tiền Giang

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

287	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH huyện Châu Thành (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020. - Báo cáo tóm tắt	8	Tiền Giang
288	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH huyện Châu Thành (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020. - Báo cáo tổng hợp	8	Tiền Giang
289	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Cai Lậy (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	9	Tiền Giang
290	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Cai Lậy (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng 2030 - Báo cáo tóm tắt	9	Tiền Giang
291	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Cai Lậy (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng 2030 - Dự thảo báo cáo	9	Tiền Giang
292	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Cai Lậy (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng 2030 - Dự thảo báo cáo tổng hợp	9	Tiền Giang
293	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Cai Lậy (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng 2030 - Báo cáo tổng hợp	9	Tiền Giang
294	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Cai Lậy (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng 2030 - Báo cáo tóm tắt trình thẩm định	9	Tiền Giang
295	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Cai Lậy (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng 2030 - Báo cáo tóm tắt điều chỉnh cục bộ	9	Tiền Giang

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

296	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Cai Lậy (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng 2030 - Báo cáo tổng hợp trình thẩm định	9	Tiền Giang
297	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Cai Lậy (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng 2030 - Báo cáo tổng hợp điều chỉnh cục bộ	9	Tiền Giang
298	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Cai Lậy (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng 2030 - Báo cáo chuyên đề	9	Tiền Giang
299	Báo cáo quy hoạch phát triển Nông Nghiệp, Lâm Nghiệp, Thủy sản Tỉnh Tiền Giang đến năm 2020	10	Tiền Giang
300	Báo cáo quy hoạch phát triển Nông Nghiệp, Lâm Nghiệp, Thủy sản Tỉnh Tiền Giang đến năm 2020 - Báo cáo chuyên đề	10	Tiền Giang
301	Báo cáo quy hoạch phát triển Nông Nghiệp, Lâm Nghiệp, Thủy sản Tỉnh Tiền Giang đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	10	Tiền Giang
302	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Chợ Gạo (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng 2030 - Dự thảo báo cáo tổng hợp	11	Tiền Giang
303	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Chợ Gạo (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng 2030 - Báo cáo phục vụ hội nghị	11	Tiền Giang
304	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Chợ Gạo (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng 2030 - Báo cáo tóm tắt	11	Tiền Giang
305	Quy hoạch tổng thể phát triển KT - XH xã Bình Xuân (Thị xã Gò Công - Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 - Báo cáo Tóm tắt	12	Tiền Giang

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

306	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH huyện Gò Công Đông (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng đến năm 2030 - Báo cáo tóm tắt	13	Tiền Giang
307	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH huyện Gò Công Đông (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 định hướng đến năm 2030 - Báo cáo tổng hợp	13	Tiền Giang
308	Báo cáo quy hoạch phát triển nuôi cá tra thâm canh Tỉnh Tiền Giang đến năm 2015 - Định hướng đến năm 2020	14	Tiền Giang
309	Điều chỉnh quy hoạch chung Thành phố Mỹ Tho tỉnh Tiền Giang đến năm 2020 - Thuyết minh tổng hợp	15	Tiền Giang
310	Quy hoạch sử dụng đất Thị xã Gò Công - Tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2001-2010	16	Tiền Giang
311	Quy hoạch tổng thể phát triển KT - XH Huyện Tân Phú Đông (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 - Báo cáo tổng hợp	17	Tiền Giang
312	Quy hoạch tổng thể phát triển KT - XH Huyện Tân Phú Đông (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	17	Tiền Giang
313	Quy hoạch tổng thể phát triển KT - XH Huyện Tân Phú Đông (Tỉnh Tiền Giang) đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	17	Tiền Giang
314	Quy hoạch tổng thể dân cư tỉnh Tiền Giang đến năm 2020 - Báo cáo tổng hợp	18	Tiền Giang
315	Điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển KT - XH tỉnh Tiền Giang đến năm 2020 định hướng đến năm 2030 - Báo cáo Tổng hợp	19	Tiền Giang

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

316	Điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển KT - XH tỉnh Tiền Giang đến năm 2020 định hướng đến năm 2030 - Báo cáo Tổng hợp (dự thảo)	19	Tiền Giang
317	Quy hoạch nông thôn mới xã Bình Xuân (Thị xã Gò Công - Tỉnh Tiền Giang) giai đoạn 2011-2020 - Báo cáo dự thảo 2	20	Tiền Giang
318	Quy hoạch chung xây dựng Đô thị Cai Lậy - Tỉnh Tiền Giang - Thuyết minh báo cáo	21	Tiền Giang
319	Quy hoạch tổng thể phát triển KT - XH Tỉnh Tiền Giang	22	Tiền Giang
320	Rà soát Quy hoạch tổng thể phát triển KT - XH Tỉnh Tiền Giang	23	Tiền Giang
321	Quy hoạch phát triển ngành công nghiệp Tỉnh Tiền Giang đến năm 2020	24	Tiền Giang
322	Quy hoạch phát triển giao thông vận tải Tỉnh Tiền Giang đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030	25	Tiền Giang
323	Quy hoạch phát triển ngành nghề nông thôn Tỉnh Tiền Giang đến năm 2020	26	Tiền Giang
324	Quy hoạch tổng thể Thủy sản Tỉnh Tiền Giang đến năm 2010	27	Tiền Giang
325	Quy hoạch bố trí dân cư Tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2010-2015 - Báo cáo chính	28	Tiền Giang
326	Rà soát quy hoạch rừng phòng hộ ven biển, Huyện Gò Công Đông và Tân Phú Đông, Tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2006-2010	29	Tiền Giang

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

327	Dự án rà soát quy hoạch tổng thể về cấp nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn đến năm 2010, 2015, định hướng đến năm 2020 và đề xuất mô hình quản lý toàn diện công tác cấp nước sạch nông thôn Tỉnh Tiền Giang	30	Tiền Giang
328	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 - kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) Tỉnh Tiền Giang - Báo cáo thuyết minh tổng hợp (tóm tắt)	31	Tiền Giang
329	Quy hoạch tổng thể KT - XH 5 xã cù lao thuộc huyện Gò Công Đông - Gò Công Tây, Tỉnh Tiền Giang giai đoạn 1997-2000 và 2010	32	Tiền Giang
330	Đồ án quy hoạch nông thôn mới xã Thanh Hòa - Huyện Cai Lậy giai đoạn 2011-2020 - Báo cáo thuyết minh tổng hợp	33	Tiền Giang
331	Quy hoạch vùng sản xuất rau màu đến năm 2020 - Dự thảo báo cáo	34	Tiền Giang
332	Quy hoạch vùng nuôi nghêu hàng hóa khu vực ven biển gò công đến năm 2015, định hướng đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	35	Tiền Giang
333	Quy hoạch tổng thể phát triển KT - XH Tỉnh Tiền Giang thời kỳ 2001-2010 - Quyết định phê duyệt	36	Tiền Giang
334	Quy hoạch vùng sản xuất lúa đến năm 2020 Tỉnh Tiền Giang - Dự thảo báo cáo	37	Tiền Giang
335	Quy hoạch vùng sản xuất giống nhuyễn thể khu vực ven biển Gò Công đến năm 2015, định hướng đến năm 2020 - Báo cáo	38	Tiền Giang
336	Kế hoạch phát triển KT - XH 5 năm 2011-2015 Tỉnh Tiền Giang - Báo cáo lần 1	39	Tiền Giang

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

337	Rà soát, bổ sung quy hoạch ngành Nông - Lâm nghiệp - Nông thôn giai đoạn 2005-2010 và 2020	40	Tiền Giang
338	Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Thị xã Gò Công đến năm 2030 - Thuyết minh	41	Tiền Giang
339	Tập bản biểu phục lục - Kèm theo báo cáo quy hoạch ngành GTVT đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020	42	Tiền Giang
340	Quy hoạch nông nghiệp và nông thôn đến năm 2010 - Tỉnh Tiền Giang	43	Tiền Giang
341	Đề cương nhiệm vụ: Lập báo cáo đánh giá môi trường chiến lược (Dự án: Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội Tiền Giang đến năm 2020)	44	Tiền Giang
342	Báo cáo rà soát, điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Tỉnh Tiền Giang đến năm 2010	45	Tiền Giang
343	Kế hoạch sử dụng đất từ năm 2006 đến năm 2010 của Huyện Cai Lậy, Tỉnh Tiền Giang - Báo cáo thuyết minh	46	Tiền Giang
344	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Đông Hải- tỉnh Bạc Liêu đến năm 2020 - Tài liệu	1	Bạc Liêu
345	Rà soát quy hoạch phát triển KT-XH Tỉnh An Giang đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020	1	An Giang
346	Điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Tp.Long Xuyên, Tỉnh An Giang đến năm 2025 - Thuyết minh tổng hợp	2	An Giang
347	Báo cáo nghiên cứu khả thi: Tuyến đường tránh & Hệ thống đê bao bảo vệ Tp.Long Xuyên - Báo cáo tóm tắt	3	An Giang

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

348	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	1	Sóc Trăng
349	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng đến năm 2020 - Báo cáo tổng hợp	1	Sóc Trăng
350	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng đến năm 2020 - Báo cáo tổng hợp	2	Sóc Trăng
351	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	2	Sóc Trăng
352	Báo cáo thuyết minh tổng hợp: Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2006-2010 Tỉnh Sóc Trăng	3	Sóc Trăng
353	Báo cáo: Quy hoạch tổng thể phát triển Kinh tế biển Tỉnh Sóc Trăng đến năm 2020	4	Sóc Trăng
354	Điều chỉnh quy hoạch chuyển đổi cơ cấu sản xuất Nông - Lâm - Ngư nghiệp vùng bán đảo Cà Mau (giai đoạn 2001-2010)	1	Cà Mau
355	Đề cương chi tiết: Quy hoạch phát triển khoa học, công nghệ và bảo vệ môi trường Tỉnh Cà Mau giai đoạn 2001-2005 và định hướng đến 2010	2	Cà Mau

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

356	Quy hoạch phát triển khoa học công nghệ và bảo vệ môi trường tỉnh Cà Mau giai đoạn 2001-2005 và định hướng đến 2010 - Báo cáo giai đoạn 1, Phần hiện trạng, quan điểm, mục tiêu, phương hướng	3	Cà Mau
357	Quy hoạch phát triển khoa học công nghệ và bảo vệ môi trường tỉnh Cà Mau giai đoạn 2001-2005 và định hướng đến 2010 - Dự thảo	3	Cà Mau
358	Quy hoạch phát triển khoa học công nghệ và bảo vệ môi trường tỉnh Cà Mau giai đoạn 2001-2005 và định hướng đến 2010 - Dự thảo phần hiện trạng, quy hoạch	3	Cà Mau
359	Quy hoạch phát triển khoa học công nghệ và bảo vệ môi trường tỉnh Cà Mau giai đoạn 2001-2005 và định hướng đến 2010 - Phụ lục các chuyên đề	3	Cà Mau
360	Quy hoạch phát triển khoa học công nghệ và bảo vệ môi trường tỉnh Cà Mau giai đoạn 2001-2005 và định hướng đến 2010	3	Cà Mau
361	Quy hoạch khu công nghiệp khí - điện - đạm Cà Mau - Thuyết minh tóm tắt	4	Cà Mau
362	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Tỉnh Cà Mau thời kỳ 1998-2010	5	Cà Mau

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

363	Quy hoạch chuyển đổi cơ cấu sản xuất Nông - Lâm - Ngư nghiệp vùng bán đảo Cà Mau - Báo cáo tóm tắt	6	Cà Mau
364	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Chợ Lách - Tỉnh Bến Tre đến năm 2020 - Báo cáo tổng hợp	1	Bến Tre
365	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Chợ Lách - Tỉnh Bến Tre đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	1	Bến Tre
366	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Chợ Lách - Tỉnh Bến Tre đến năm 2020 - Báo cáo chính	1	Bến Tre
367	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Chợ Lách - Tỉnh Bến Tre đến năm 2020 - Báo cáo các chuyên đề	1	Bến Tre
368	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Mỏ Cày Nam - Tỉnh Bến Tre đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	2	Bến Tre
369	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Mỏ Cày Nam - Tỉnh Bến Tre đến năm 2020 - Báo cáo tổng hợp	2	Bến Tre
370	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Mỏ Cày Nam - Tỉnh Bến Tre đến năm 2020 - Báo cáo chuyên đề	2	Bến Tre

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

371	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020. kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) Huyện Mỏ Cày Nam, Tỉnh Bến Tre - Báo cáo thuyết minh tổng hợp	3	Bến Tre
372	Quy hoạch GTVT Huyện Mỏ Cày, Tỉnh Bến Tre đến năm 2010 và 2020	4	Bến Tre
373	Quy hoạch GTVT Tỉnh Bến Tre đến năm 2020 và tầm nhìn sau 2020 - Báo cáo tóm tắt	5	Bến Tre
374	Quy hoạch chi tiết xây dựng Trung tâm chính trị - Hành chính Huyện Mỏ Cày Bắc, Tỉnh Bến Tre - Tỷ lệ: 1/500 - Thuyết minh tóm tắt	6	Bến Tre
375	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Bình Đại - Tỉnh Bến Tre đến năm 2020 - Báo cáo tổng hợp	7	Bến Tre
376	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Bình Đại - Tỉnh Bến Tre đến năm 2020 - Báo cáo chuyên đề hiện trạng, quy hoạch các ngành kinh tế xã hội 2001-2010	7	Bến Tre
377	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Bình Đại - Tỉnh Bến Tre đến năm 2020 - Báo cáo chuyên đề	7	Bến Tre
378	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Bình Đại - Tỉnh Bến Tre đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	7	Bến Tre
379	Quy hoạch phát triển bưu chính viễn thông Tỉnh Bến Tre giai đoạn 2007-2015 và định hướng đến năm 2020	8	Bến Tre

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

380	Quy hoạch mạng lưới đào tạo nghề Tỉnh Bến Tre đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020 - Báo cáo tổng kế đề án	9	Bến Tre
381	Quy hoạch cấp nước và vệ sinh môi trường nông thôn Tỉnh Bến Tre đến năm 2020 - Báo cáo tổng hợp	10	Bến Tre
382	Dự án quy hoạch phát triển GTVT Thủy Tỉnh Bến Tre đến năm 2010 & tầm nhìn 2020 - Báo cáo chính	11	Bến Tre
383	Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch Tỉnh Bến Tre đến năm 2015 và tầm nhìn đến năm 2020	12	Bến Tre
384	Quy hoạch tổng thể nuôi trồng thủy sản Tỉnh Bến Tre đến năm 2010 và tầm nhìn 2020	13	Bến Tre
385	Quy hoạch tổng thể nuôi trồng thủy sản Tỉnh Bến Tre đến năm 2010 và tầm nhìn 2020 - Tóm tắt quy hoạch	13	Bến Tre
386	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Tỉnh Bến Tre đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	14	Bến Tre
387	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Tỉnh Bến Tre đến năm 2020 - Báo cáo tổng hợp	14	Bến Tre
388	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Tỉnh Bến Tre đến năm 2020 - Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược (Phụ lục)	14	Bến Tre
389	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Tỉnh Bến Tre đến năm 2020 - Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược	14	Bến Tre

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

390	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Tỉnh Bến Tre đến năm 2020 - Báo cáo chuyên đề	14	Bến Tre
391	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	15	Bến Tre
392	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre đến năm 2020 - Báo cáo chuyên đề	15	Bến Tre
393	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre đến năm 2020 - Báo cáo tổng hợp	15	Bến Tre
394	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Thạnh Phú Bắc, tỉnh Bến Tre đến năm 2020 - Báo cáo chuyên đề	16	Bến Tre
395	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Thạnh Phú Bắc, tỉnh Bến Tre đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	16	Bến Tre
396	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Thạnh Phú Bắc, tỉnh Bến Tre đến năm 2020 - Báo cáo tổng hợp	16	Bến Tre
397	Quy hoạch phát triển khoa học và công nghệ Tỉnh Bến Tre giai đoạn 2011-2020 - Báo cáo tổng hợp	17	Bến Tre
398	Quy hoạch bố trí dân cư Tỉnh Bến Tre giai đoạn 2011-2015, định hướng đến 2020 - Báo cáo tóm tắt	18	Bến Tre
399	Quy hoạch bố trí dân cư Tỉnh Bến Tre giai đoạn 2011-2015, định hướng đến 2020 - Báo cáo chính	18	Bến Tre

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

400	Quy hoạch GTVT Tỉnh Bến Tre đến năm 2010 và 2020 - Báo cáo chính	19	Bến Tre
401	Quy hoạch sử dụng đất đai Huyện Giồng Trôm, Tỉnh Bến Tre đến năm 2010 và định hướng đến năm 2015 - Báo cáo thuyết minh tổng hợp	20	Bến Tre
402	Quy hoạch chi tiết xã Mỹ Thạnh An, Thị xã Bến Tre, Tỉnh Bến Tre - Thuyết minh tổng hợp	21	Bến Tre
403	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Tỉnh Bến Tre thời kỳ 2001-2010	22	Bến Tre
404	Tóm tắt quy hoạch tổng thể thủy sản Tỉnh Bến Tre đến năm 2010 và tầm nhìn đến 2020	23	Bến Tre
405	Quy hoạch GTVT huyện Bình Đại, Tỉnh Bến Tre đến năm 2010 và 2020	24	Bến Tre
406	Quy hoạch GTVT huyện Châu Thành, Tỉnh Bến Tre đến năm 2010 và 2020	25	Bến Tre
407	Quy hoạch GTVT huyện Giồng Trôm, Tỉnh Bến Tre đến năm 2010 và 2020	26	Bến Tre

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

408	Quy hoạch GTVT huyện Chợ Lách, Tỉnh Bến Tre đến năm 2010 và 2020	27	Bến Tre
409	Quy hoạch GTVT huyện Ba Tri, Tỉnh Bến Tre đến năm 2010 và 2020	28	Bến Tre
410	Quy hoạch GTVT thị xã Bến Tre, Tỉnh Bến Tre đến năm 2010 và 2020	29	Bến Tre
411	Quy hoạch chi tiết nuôi cá da trơn Tỉnh Bến Tre đến năm 2020 - Báo cáo thuyết minh dự án	30	Bến Tre
412	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Chợ Lách - Tỉnh Bến Tre thời kỳ 2001-2010 - Báo cáo chuyên đề hiện trạng, quy hoạch các ngành kinh tế xã hội 2001-2010	31	Bến Tre
413	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Chợ Lách - Tỉnh Bến Tre thời kỳ 2001-2010 - Báo cáo chính	31	Bến Tre
414	Quy hoạch phát triển thương mại Tỉnh Bến Tre đến năm 2015 và tầm nhìn đến năm 2020 - Đề án	32	Bến Tre
415	Quy hoạch phát triển thương mại Tỉnh Bến Tre đến năm 2015 và tầm nhìn đến năm 2020 - Cơ sở pháp lý	32	Bến Tre
416	Dự án quy hoạch cấp nước và vệ sinh môi trường nông thôn Tỉnh Bến Tre đến năm 2020 - Báo cáo tổng hợp	33	Bến Tre
417	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Tỉnh Bến Tre thời kỳ 2001-2010	34	Bến Tre

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

418	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Thị xã Cai Lậy, tỉnh Bến Tre đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030 - Dự thảo báo cáo tổng hợp	35	Bến Tre
419	Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020. kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) Huyện Chợ Lách, Tỉnh Bến Tre - Báo cáo thuyết minh tổng hợp	36	Bến Tre
420	Quy hoạch tổng thể phát triển điện lực Tỉnh Bến Tre giai đoạn 2011-2015 có xét đến 2020 - Báo cáo tóm tắt	37	Bến Tre
421	Quy hoạch tổng thể phát triển công nghệ thông tin Tỉnh Bến Tre giai đoạn 2007-2015 và định hướng đến năm 2020	38	Bến Tre
422	Quy hoạch tổng thể phát triển các khu công nghiệp Tỉnh Bến Tre đến năm 2020 - Đề án điều chỉnh, bổ sung -	39	Bến Tre
423	Đề cương dự án: Xây dựng khu công nghiệp kỹ thuật cao và toàn diện Huyện Chợ Lách, Tỉnh Bến Tre	40	Bến Tre
424	Đề án: Quy hoạch thủy lợi phục vụ kinh tế vườn Tỉnh Bến Tre 2001-2010	41	Bến Tre
425	Điều tra quy hoạch khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản vùng ven bờ và xa bờ Tỉnh Bến Tre - Báo cáo toàn văn tổng kết đề tài	42	Bến Tre
426	Điều tra quy hoạch khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản vùng ven bờ và xa bờ Tỉnh Bến Tre - Báo cáo sơ lược kết quả các chuyến khảo sát tháng 3,4,5,6/1998	42	Bến Tre

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

427	Điều tra quy hoạch khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản vùng ven bờ và xa bờ Tỉnh Bến Tre - Phục lục báo cáo tổng kết đề tài	42	Bến Tre
428	Quy hoạch phát triển ngành thể dục thể thao tỉnh Bến Tre thời kỳ 2006-2015, định hướng đến năm 2020	43	Bến Tre
429	Quy hoạch phát triển nông nghiệp - thủy sản Tỉnh Bến Tre đến năm 2020 - Báo cáo các chuyên đề	44	Bến Tre
430	Quy hoạch phát triển nông nghiệp - thủy sản Tỉnh Bến Tre đến năm 2020 - Báo cáo tổng hợp	44	Bến Tre
431	Quy hoạch phát triển nông nghiệp - thủy sản Tỉnh Bến Tre đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	44	Bến Tre
432	Quy hoạch chi tiết nuôi thủy sản Huyện Ba Tri, Tỉnh Bến Tre đến năm 2010	45	Bến Tre
433	Quy hoạch phát triển nhân lực Tỉnh Bến Tre - giai đoạn 2011-2020	46	Bến Tre
434	Đề án: Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã thuộc tỉnh Bến Tre giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến 2020	47	Bến Tre
435	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Ba Tri - Tỉnh Bến Tre thời kỳ 2001-2010 - Báo cáo tổng hợp	48	Bến Tre
436	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Ba Tri - Tỉnh Bến Tre thời kỳ 2001-2010 - Báo cáo tóm tắt	48	Bến Tre
437	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Ba Tri - Tỉnh Bến Tre thời kỳ 2001-2010 - Tuyển tập các chuyên đề	48	Bến Tre

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

438	Dự án đầu tư thành lập: Khu nông nghiệp kỹ thuật cao Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách, Tỉnh Bến Tre	49	Bến Tre
439	Dự án nghiên cứu khả thi: Nuôi tôm lúa tại 4 xã, Huyện Bình Đại, Tỉnh Bến Tre.	50	Bến Tre
440	Dự án: Đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ vùng nuôi tôm công nghiệp 106 HA Cánh Đồng Bè - xã Thạnh Phước, Huyện Bình Đại, Tỉnh Bến Tre - Báo cáo chính	51	Bến Tre
441	Đồ án quy hoạch khu trung tâm xã Long Thới, Huyện Chợ Lách, Tỉnh Bến Tre	52	Bến Tre
442	Quy hoạch tổng thể KT-XH Thị xã Bến Tre, Tỉnh Bến Tre thời kỳ 2001-2010 - Báo cáo tóm tắt	53	Bến Tre
443	Dự án khả thi: Nuôi tôm biển 700HA QCCT, tại xã Thừa Đức, Huyện Bình Đại, Tỉnh Bến Tre	54	Bến Tre
444	Dự án: Đầu tư xây dựng vùng nuôi tôm công nghiệp xã Thạnh Phước, Bình Thạnh, Huyện Bình Đại, Tỉnh Bến Tre - Báo cáo khả thi	55	Bến Tre
445	Phát triển 10.000HA Ca Cao phục vụ cho xuất khẩu tại Tỉnh Bến Tre - Báo cáo dự án tổng thể	56	Bến Tre
446	Dự án nâng cao chất lượng giống cây ăn quả Huyện Chợ Lách, Tỉnh Bến Tre giai đoạn 2002-2006	57	Bến Tre
447	Dự án: Phát triển hệ thống kênh mương thủy lợi phục vụ thủy sản xã Thạnh Phước, Huyện Bình Đại	58	Bến Tre
448	Rà soát đánh giá quy hoạch, kế hoạch phát triển KT-XH Tỉnh Bến Tre - Tiểu báo cáo tổng hợp	59	Bến Tre
449	Báo cáo: Quy hoạch thủy lợi Huyện Chợ Lách	60	Bến Tre
450	Quy hoạch tổng thể KT-XH Huyện Châu Thành, Tỉnh Bến Tre đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	61	Bến Tre

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

451	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	62	Bến Tre
452	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Huyện Thạnh Phú - Tỉnh Bến Tre thời kỳ 2001-2010 - Báo cáo chính	63	Bến Tre
453	Dự án: Nghiên cứu khả thi nuôi tôm sú 1.100 HA tại xã Đại Lộc & xã Thạnh Phước, Huyện Bình Đại Tỉnh Bến Tre	64	Bến Tre
454	Quy hoạch bảo vệ môi trường tỉnh Bến Tre giai đoạn 2008 đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020 - Báo cáo tổng hợp	65	Bến Tre
455	Quy hoạch hệ thống thủy lợi phục vụ nuôi trồng thủy sản tỉnh Bến Tre đến năm 2010 và tầm nhìn đến 2020	66	Bến Tre
456	Dự án đầu tư phát triển: Khu bảo tồn thiên nhiên đất ngập nước Thạnh Phú Huyện Thạnh Phú, Tỉnh Bến Tre giai đoạn 1999-2003	67	Bến Tre
457	Đề án: Tổng thể xây dựng nông thôn mới Tỉnh Bến Tre giai đoạn 2011-2015 và định hướng đến năm 2020	68	Bến Tre
458	Đề án: Quy hoạch điều chỉnh, phân vạch Địa giới hành chính cấp huyện, cấp xã từ năm 2010-2020 trên địa bàn Tỉnh Bến Tre	69	Bến Tre
459	Quy hoạch tổng thể KT-XH Huyện Bình Đại, Tỉnh Bến Tre thời kỳ 2001-2010 - Báo cáo Tổng hợp	70	Bến Tre

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

460	Quy hoạch tổng thể KT-XH Huyện Bình Đại, Tỉnh Bến Tre thời kỳ 2001-2010 - Báo cáo chuyên đề	70	Bến Tre
461	Đề án thành lập: Khu nông nghiệp kỹ thuật cao Cái Mơn - Vĩnh Thành, Huyện Chợ Lách, Tỉnh Bến Tre	71	Bến Tre
462	Đề án thành lập: Cụm công nghiệp Thị trấn Chợ Lách - Hòa Nghĩa	71	Bến Tre
463	Đề án thành lập: Cụm công nghiệp Thị trấn Chợ Lách - Hòa Nghĩa - Báo cáo tóm tắt	71	Bến Tre
464	Quy hoạch tổng thể KT-XH Huyện Thạnh Phú, Tỉnh Bến Tre thời kỳ 2001-2010 - Báo cáo chính	72	Bến Tre
465	Quy hoạch tổng thể KT-XH Huyện Thạnh Phú, Tỉnh Bến Tre thời kỳ 2001-2010 - Báo cáo chuyên đề phần hiện trạng, quy hoạch các ngành kinh tế xã hội 2001-2010	72	Bến Tre
466	Đề tài nghiên cứu: Ứng dụng các mô hình kinh tế lượng trong công tác lập quy hoạch và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hậu Giang	1	Hậu Giang
467	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Tỉnh Hậu Giang đến năm 2020 - Báo cáo tóm tắt	2	Hậu Giang
468	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Tỉnh Hậu Giang đến năm 2020 - Báo cáo tổng hợp	2	Hậu Giang
469	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH Tỉnh Hậu Giang đến năm 2020 - Báo cáo chuyên đề	2	Hậu Giang
470	Thuyết minh: Quy hoạch chung xây dựng Tỉnh Hậu Giang đến năm 2000	3	Hậu Giang
471	Báo cáo: Quy hoạch tổng thể Huyện Long Phú, Tỉnh Hậu Giang	4	Hậu Giang

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

472	Quy hoạch phát triển điện lực Tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2006-2010 có xét đến 2015 - Dự thảo	5	Hậu Giang
473	Quy hoạch xây dựng vùng ĐBSCL đến năm 2020 tầm nhìn 2050 - Báo cáo tham luận	1	ĐBSCL
474	Quy hoạch thủy lợi và biến đổi khí hậu vùng ĐBSCL - Báo cáo tham luận	2	ĐBSCL
475	Báo cáo đánh giá 20 năm (1990-2010) phát triển công nghiệp, thương mại, dịch vụ vùng ven sông Tiền, sông Hậu và dọc kênh Xáng Lấp Vò - Sa Đéc	3	ĐBSCL
476	Đồng Tháp Mười 10 năm khai thác và phát triển KT-XH (1985-1995) - Báo cáo tổng hợp	4	ĐBSCL
477	Quy hoạch tổng thể phát triển KT-XH vùng ĐBSCL đến năm 2020 - Báo cáo tổng hợp (dự thảo lần 1)	5	ĐBSCL

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

478	Quy hoạch lũ ĐBSCL - Báo cáo tóm tắt	6	ĐBSCL
479	Báo cáo kết quả thực hiện quyết định 99/TTg - Đầu tư xây dựng giao thông 1996-1998 và kế hoạch phát triển giao thông từ 1999-2000 khu vực ĐBSCL	7	ĐBSCL
480	Quy hoạch mạng lưới giao thông lũ ĐBSCL giai đoạn 1996-2000 và 2001-2010- Báo cáo tóm tắt	8	ĐBSCL
481	Tài liệu: Liên quan đến xây dựng cụm tuyến dân cư và nhà ở vùng thường xuyên bị ngập lũ các tỉnh ĐBSCL	9	ĐBSCL
482	Đề tài: Xây dựng cụm tuyến dân cư vùng ngập lũ ĐBSCL	10	ĐBSCL
483	Từ trận lũ lịch sử năm 2000 nhìn lại và điều chỉnh quy hoạch kiểm soát lũ ở ĐBSCL	11	ĐBSCL
484	Quy hoạch phát triển KH-XH vùng ĐNB và vùng kinh tế trọng điểm phía Nam đến năm 2020 - Dự thảo báo cáo tổng hợp đề án	1	Đông Nam Bộ
485	Quy hoạch phát triển công nghiệp hỗ trợ tỉnh BR - VT giai đoạn 2011 - 2020, đến 2025	2	Đông Nam Bộ
486	Báo cáo xin đầu tư - Dự án thủy điện Ngọc Định Tỉnh Đồng Nai	3	Đông Nam Bộ

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

487	Quy hoạch phát triển công nghiệp Tỉnh Bình Phước thời kỳ 2001-2005-2010	4	Đông Nam Bộ
488	Quy hoạch phát triển ngành công nghiệp trên địa bàn Tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, có tính đến năm 2025	5	Đông Nam Bộ
489	Chiến lược xúc tiến đầu tư Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giai đoạn 2005-2015	6	Đông Nam Bộ
490	Điều chỉnh quy hoạch phát triển các khu công nghiệp tập trung ở Việt Nam, đến năm 2010 với tầm nhìn 2020 - Đề án	1	Việt Nam
491	Nghiên cứu lập quy hoạch phát triển KT-XH thời kỳ 2001-2010 cho các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương - Bộ tài liệu hướng dẫn	2	Việt Nam
492	Nghiên cứu làm rõ các vấn đề liên quan đến phát triển điện hạt nhân ở Việt Nam - Báo cáo tóm tắt	3	Việt Nam
493	Quy hoạch xây dựng dọc tuyến đường HCM đoạn Bình Phước - Đất mũi Cà Mau - Thuyết minh tóm tắt	4	Việt Nam
494	Cơ sở tính toán quy hoạch nông nghiệp	5	Việt Nam
495	Quy hoạch ngành & các chương trình quốc gia ở Việt Nam đến và sau năm 2000	6	Việt Nam

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

496	Báo cáo: Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất đến năm 2005 của nhà nước	7	Việt Nam
497	Báo cáo tổng hợp: Quy hoạch phát triển nhân lực Việt Nam 2011-2020	8	Việt Nam
498	Quy hoạch chi tiết khu trang trại kinh tế vườn làng nghề hoa, cây kiểng, cá cảnh - quy mô 495ha, Liên xã Trung An Phú Hòa - Đông Củ Chi - Thuyết minh tổng hợp	1	TP.HCM
499	Nghiên cứu khả thi: Dự án tiêu thoát nước và cải thiện ô nhiễm kênh Tham Lương - Bến Cát - Rạch Nước Lên, Tp.HCM	2	TP.HCM
500	Dự án: Phát triển 60ha cây ăn trái kết hợp du lịch sinh thái tại Ấp 1 & 4, xã Bình Nhị, Huyện Hóc Môn	3	TP.HCM
501	Báo cáo tóm tắt: Xây dựng mô hình cây ăn trái kết hợp du lịch vườn ấp Lân ngoài phường Long Phước, Q9, Tp.HCM	4	TP.HCM
502	Dự án: Quy hoạch chi tiết & chương trình phát triển cây ăn trái tại Tp.HCM đến năm 2010	5	TP.HCM
503	Đề cương dự án: Xây dựng Trung tâm Hoa kiểng Sài Gòn (Huyện Bình Chánh - Tp.HCM)	6	TP.HCM
504	Đề cương dự án: Xây dựng Trung tâm Hoa kiểng Sài Gòn giai đoạn 1	6	TP.HCM
505	Đề án thành lập: Quỹ đầu tư phát triển đô thị Tp.HCM	7	TP.HCM

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

506	Đề cương và dự toán: Quy hoạch chi tiết và kỹ thuật - CSVN khu công nghiệp công nghệ cao Tp.HCM	8	TP.HCM
507	Báo cáo tóm tắt: Hoàng chính quy hoạch thủy lợi và tiêu thoát nước Tp.HCM - Dự thảo lần 2	9	TP.HCM
508	Nghiên cứu khả thi & thiết kế sơ bộ: Dự án thoát nước Tp.HCM lưu vực Nhiêu Lộc - Thị Nghè	10	TP.HCM
509	Thuyết minh tổng hợp: Đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới xã Lê Minh Xuân, Huyện Bình Chánh	11	TP.HCM
510	Quy hoạch sản xuất nông nghiệp Huyện Bình Chánh đến năm 2020 và định hướng đến năm 2025 - Dự thảo báo cáo	12	TP.HCM
511	Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung Tp.HCM đến năm 2020	13	TP.HCM
512	Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung Tp.HCM đến năm 2020 - Thuyết minh tóm tắt	13	TP.HCM

THỐNG KÊ DANH MỤC CÁC BẢN ĐỒ TỔNG HỢP VỀ ĐBSCL

Thông tin chung
Số lượng thống kê: 25.127 tờ, 536 nhan đề
Thời gian thực hiện: 1986 – 1991

DANH SÁCH BẢN ĐỒ CAO ĐỘ

Danh sách bản đồ cao độ khu vực Đông Nam Bộ				Năm đo vẽ 1965		
TT	TÊN BẢN ĐỒ	ĐỊA BÀN	SỐ MÀN H	SỐ TỜ	TỶ LÊ	VỊ TRÍ KÊ
1	Việt Nam	Phan Thiết	6630 - IV	1	1/50.000	Kệ 2-5
2	Việt Nam	Nhơn Trạch	6330 - II	1	1/50.000	Kệ 2-5
3	Việt Nam	Biên Hòa	6330 - I	1	1/50.000	Kệ 2-5
4	Việt Nam	Lộc Ninh	6332 - IV	1	1/50.000	Kệ 2-5
5	Việt Nam	An Lộc	6332 - III	1	1/50.000	Kệ 2-5
6	Việt Nam	Trị Tâm	6231 - I	1	1/50.000	Kệ 2-5
7	Việt Nam	Thanh Hải	6832 - III	1	1/50.000	Kệ 2-5
8	Việt Nam	Tánh Linh	6531 - III	1	1/50.000	Kệ 2-5
9	Việt Nam	Bù Gia Mập	6433 - III	1	1/50.000	Kệ 2-5
10	Việt Nam	Đức Phong	6432 - I	1	1/50.000	Kệ 2-5
11	Việt Nam	Ấp Cầu Cây	6431 - IV	1	1/50.000	Kệ 2-5
12	Việt Nam	Ma Lâm	6631 - III	1	1/50.000	Kệ 2-5
13	Việt Nam	An Thạnh	6231 - III	1	1/50.000	Kệ 2-5

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

14	Việt Nam	Phan Lý Chàm	6731 - III	1	1/50.000	Kê 2-5
15	Việt Nam	Xóm Ruộng	6331 - IV	1	1/50.000	Kê 2-5
16	Việt Nam	Tây Ninh	6231 - IV	1	1/50.000	Kê 2-5
17	Việt Nam	Ấp Lương Tây	6631 - II	1	1/50.000	Kê 2-5
18	Việt Nam	Ta Dath	6232 - II	1	1/50.000	Kê 2-5
19	Việt Nam	Tram Da Mi	6532 - II	1	1/50.000	Kê 2-5
20	Việt Nam	Sông Mao	6731 - IV	1	1/50.000	Kê 2-5
21	Việt Nam	Thôn Vụ Bồn	6731 - I	1	1/50.000	Kê 2-5
22	Việt Nam	Thôn Sơn Hải	6831 - IV	1	1/50.000	Kê 2-5
23	Việt Nam	Sông Dinh	6530 - IV	1	1/50.000	Kê 2-5
24	Việt Nam	Hàm Tân	6530 - II	1	1/50.000	Kê 2-5
25	Việt Nam	Buôn Gia Lê	6733 - II	1	1/50.000	Kê 2-5
26	Việt Nam	Thôn Ma Ty	6732 - I	1	1/50.000	Kê 2-5
27	Việt Nam	Lợi Tân	6431 - I	1	1/50.000	Kê 2-5
28	Việt Nam	Xã Cam Mỹ	6430 - I	1	1/50.000	Kê 2-5
29	Việt Nam	Ấp Bình Châu	6530 - III	1	1/50.000	Kê 2-5
30	Việt Nam	Xã Gia Kiệm	6431 - III	1	1/50.000	Kê 2-5
31	Việt Nam	Định Quán	6431 - II	1	1/50.000	Kê 2-5
32	Việt Nam	Xã Xuân Lộc	6430 - IV	1	1/50.000	Kê 2-5
33	Việt Nam	Ấp Phú Sung	6530 - I	1	1/50.000	Kê 2-5
34	Việt Nam	Ấp Phước Thiện	6333 - II	1	1/50.000	Kê 2-5

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

35	Việt Nam	Xã Bình Ba	6430 - III	1	1/50.000	Kê 2-5
36	Việt Nam	Núi Cam Linh	6832 - I	1	1/50.000	Kê 2-5
37	Việt Nam	Xã Vũng Tàu	6429 - IV	1	1/50.000	Kê 2-5
38	Việt Nam	Xuyên Mộc	6430 - II	1	1/50.000	Kê 2-5
39	Việt Nam	Đất Đỏ	6429 - I	1	1/50.000	Kê 2-5

39

Bản đồ cao độ khu vực Tây Nguyên				Năm đo vẽ 1965		
TT	TÊN BẢN ĐỒ	ĐỊA BÀN	SỐ MÀNH	SỐ TỜ	TỶ LỆ	VỊ TRÍ KÊ
1	Việt Nam	Gia Nghĩa	6532 - IV	1	1/50.000	Kê 2-5
2	Việt Nam	Ban N'Doh	6533 - II	1	1/50.000	Kê 2-5
3	Việt Nam	B Dan Deung	6532 - III	1	1/50.000	Kê 2-5
4	Việt Nam	Bảo Lộc	6532 - II	1	1/50.000	Kê 2-5
5	Việt Nam	Kro Layu	6532 - I	1	1/50.000	Kê 2-5
6	Việt Nam	Madagui	6531 - IV	1	1/50.000	Kê 2-5
7	Việt Nam	Nghĩa Tín	6533 - III	2	1/50.000	Kê 2-5
8	Việt Nam	Soprai	6631 - I	1	1/50.000	Kê 2-5
9	Việt Nam	Ấp Gia Bắc	6631 - IV	1	1/50.000	Kê 2-5
10	Việt Nam	Ấp Dan - Kia	6631 - II	1	1/50.000	Kê 2-5
11	Việt Nam	Phi Sroin	6633 - III	1	1/50.000	Kê 2-5

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

12	Việt Nam	Ma Nôi	6732 - III	1	1/50.000	Kệ 2-5
13	Việt Nam	Đơn Dương	6732 - IV	1	1/50.000	Kệ 2-5
14	Việt Nam	B. Du Damour	6733 - III	1	1/50.000	Kệ 2-5
15	Việt Nam	Bồ Túc	6232 - II	1	1/50.000	Kệ 2-5
16	Việt Nam	Meak Say	6333 - III	1	1/50.000	Kệ 2-5
17	Việt Nam	Chô Ăm Krâ Viên	6232 - I	1	1/50.000	Kệ 2-5
18	Việt Nam	B R'du	6432 - II	1	1/50.000	Kệ 2-5
19	Việt Nam	Địa Điểm Bunard	6432 - III	1	1/50.000	Kệ 2-5
20	Việt Nam	Cirlao Da S'răng	6531 - I	1	1/50.000	Kệ 2-5
21	Việt Nam	Ấp Doãn Văn	6433 - II	1	1/50.000	Kệ 2-5
22	Việt Nam	Dong Sre Viet	6432 - IV	1	1/50.000	Kệ 2-5

23

Danh sách bản đồ cao độ khu vực đồng bằng sông Cửu Long, Năm đo vẽ 1965

TT	TÊN BẢN ĐỒ	ĐỊA BÀN	SỐ MÀN	SỐ TỜ	TỶ LỆ	VỊ TRÍ KỆ
1	Đồng Tháp - Tam Nông, Hồng Ngự/An Giang - Phú Tân, Chợ Mới, Châu Phú, Châu Thành	An Long	6030 - II	1	1/50.000	Kệ 2-5
2	Kiên Giang - Hà Tiên, Hòn Đất/An Giang - Tri Tôn, Tịnh Biên	Ba Chúc	5929 - I	1	1/50.000	Kệ 2-5
3	Cửu Long - Cầu Ngang	Ba Động	6328 - III	1	1/50.000	Kệ 2-5

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

4	Bến Tre - Mô Cày, Châu Thành, Giồng Trôm, Bình Đại, Ba Tri, Thạnh Phú, TX. Bến Tre/Cửu Long - Vũng Liêm, Càng Long, Châu Thành	Bến Tre	6229 - II	1	1/50.000	Kệ 2-5
5	Bến Tre - Bình Đại, Ba Tri, Giồng Trôm, Thạnh Phú/Tiền Giang - Gò Công Đông, Gò Công Tây	Bình Đại	6329 - III	2	1/50.000	Kệ 2-5
6	Tiền Giang - Cai Lậy, Châu Thành, Cái Bè/Bến Tre - Châu Thành, Chợ Lách/Cửu Long - Long Hồ/	Cai Lậy	6229 - IV	1	1/50.000	Kệ 2-5
7	Tp.HCM	Cần Giở	6329 - I	1	1/50.000	Kệ 2-5
8	Tp. HCM - Nội Thành (Q. 6, Q. 8, Q. 5, Bình Chánh, Nhà Bè, Duyên Hải)/Long An - Cần Giuộc, Cần Đước, Bến Lức, Vàm Cỏ	Cần Giuộc	6330 - III - UTM	1	1/50.000	Kệ 2-5
9	TX. Vĩnh Long, Tam Bình, Bình Minh, Long Hồ, Trà Ôn/Đồng Tháp - Châu Thành/Hậu Giang - Tp. Cần Thơ, Châu Thành/	Cần Thơ	6129 - II	1	1/50.000	Kệ 2-5
10	Đồng Tháp - TX. Sa Đéc, Thanh Hưng, Cao Lãnh, Châu Thành, Tháp Mười/An Giang - Chợ Mới/Hậu Giang - Thốt Nốt/	Cao Lãnh	6129 - IV	1	1/50.000	Kệ 2-5
11	Cửu Long - Trà Ôn, Vũng Liêm, Càng Long, Châu Thành, Cầu Kè, Trà Cú/Hậu Giang - Kế Sách, Long Phú	Cầu Kè	6228 - IV	1	1/50.000	Kệ 2-5
12	Việt Nam: An Giang/Campuchia: Ta Keo	Châu Đốc	6030 - III	1	1/50.000	Kệ 2-5
13	Hậu Giang - Thốt Nốt, Ô Môn/Kiên Giang - Tân Hiệp, Giồng Riềng/Đồng Tháp - Thoại Sơn/	Cờ Đỏ	6029 - II	1	1/50.000	Kệ 2-5

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

14	Kiên Giang - An Biên	Đồng Thái	5928 - I	1	1/50.000	Kệ 2-5
15	Long An - Đức Hòa, Đức Huệ, Bến Thủ/Tp. HCM - Củ Chi, Bình Chánh/Tây Ninh - Trảng Bàng/	Đức Hòa	6230 - I - UTM	1	1/50.000	Kệ 2-5
16	Việt Nam: Long An - Đức Huệ, Mộc Hóa, Tuyên Nhơn, Thủ Thừa/Việt Nam: Tây Ninh - Hiếu Thiện/Campuchia: Xoài Riêng (Svay Riêng), Com Pông Rou, Svay Teap/	Đức Huệ	6230 - IV	1	1/50.000	Kệ 2-5
17	Mình Hải - Gia Rai, Ngọc Hiển, Cà Mau	Giá Rai	6027 - III	1	1/50.000	Kệ 2-5
18	Campuchia: Ta Keo, Cam Pốt/Việt Nam: Kiên Giang	Giang Thành	5930 - III	1	1/50.000	Kệ 2-5
19	Mình Hải - TX. Minh Hải/Hậu Giang - Vĩnh Châu	Giồng Giữa	6127-II	1	1/50.000	Kệ 2-5
20	Kiên Giang - Giồng Riềng, Gò Quao, Tân Hiệp, Châu Thành/Hậu Giang - Long Mỹ, Ô Môn	Giồng Riềng	6028 - I	1	1/50.000	Kệ 2-5
21	Bến Tre - Bình Đại/Tiền Giang - Gò Công Đông, Gò Công Tây, Chợ Gạo/Tp. HCM - Duyên Hải/Long An - Vàm Cỏ, Cần Đước, Cần Giuộc	Gò Công	6329 - IV	1	1/50.000	Kệ 2-5
22	Kiên Giang - Hà Tiên	Hòn Chông	5929 - III	1	1/50.000	Kệ 2-5
23	Kiên Giang - Gò Quao, Vĩnh Thuận/Hậu Giang - Long Mỹ/Mình Hải - Hồng Dân/	Hồng Dân	6208 - II	1	1/50.000	Kệ 2-5
24	Việt Nam: Đồng Tháp - Hồng Ngự, Tam Nông/Việt Nam: An Giang - Phú Tân, Phú Châu/Campuchia: Pray Veng, Piêm Chô, Sa Đách, Cong Pông TraBec/	Hồng Ngự	6030 - I	1	1/50.000	Kệ 2-5

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

25	Việt Nam: Kiên Giang - Hà Tiên/Việt Nam: An Giang - Tịnh Biên/Campuchia: Cam pốt - Cong Pong Trach/	Kiên Lương	5929 - IV	1	1/50.000	Kệ 2-5
26	Kiên Giang - Châu Thành, Gò Quao, Giồng Riềng, An Biên, TX. Rạch Giá	Kiên Thành	6028 - IV	1	1/50.000	Kệ 2-5
27	Hậu Giang - Vĩnh Châu, Mỹ Xuyên, Long Phú	Lạc Hòa	6227 - IV	1	1/50.000	Kệ 2-5
28	Hậu Giang - Long Mỹ, Thạnh Trị, Phụng Hiệp, Mỹ Tú/Minh Hải - Hồng Dân	Long Mỹ	6128 - III	1	1/50.000	Kệ 2-5
29	Hậu Giang - Long Phú, Mỹ Xuyên, Kế Sách/Cửu Long - Trà Cú, Châu Thành	Long Phú	6228 - III	1	1/50.000	Kệ 2-5
30	An Giang - Châu Thành, Châu Phú, TX. Long Xuyên, Chợ Mới, Thoại Sơn/Hậu Giang - Thốt Nốt/Đồng Tháp - Thạnh Hưng/	Long Xuyên	6029 - I	1	1/50.000	Kệ 2-5
31	Việt Nam: Long An - Vĩnh Hưng/Campuchia: Xvay Riêng - Công Pong Rou	Mộc Hóa	6130 - I - UTM	1	1/50.000	Kệ 2-5
32	Long An - Tân Thạnh, Mộc Hóa, Vĩnh Hưng/Đồng Tháp - Tháp Mười/Tiền Giang - Cái Bè/	Mỹ An	6130 - II	1	1/50.000	Kệ 2-5
33	Tiền Giang - Châu Thành, Chợ Giạo, Tp. Mỹ Tho, Gò Công Tây, Cai Lậy/Bến Tre - Châu Thành, Mỏ Cày, Bình Đại, TX. Bến Tre, Giồng Trôm/Long An - Vàm Cỏ, Bến Thủ, TX. Tân An/	Mỹ Tho	6229 - I	1	1/50.000	Kệ 2-5
34	Hậu Giang: Ô Môn, Thốt Nốt, Châu Thành/Đồng Tháp - Châu Thành, TX. Sa Đéc/Cửu Long - Bình Minh/	Ô Môn	6129 - III	1	1/50.000	Kệ 2-5

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

35	Đồng Tháp - Tam Nông, Cao Lãnh, Tháp Mười/Long An - Vĩnh Hưng/An Giang - Chợ Mới/	Phong Mỹ	6130 - III	1	1/50.000	Kệ 2-5
36	Việt Nam	Phụng Hiệp	6128 - I	1	1/50.000	Kệ 2-5
37	Minh Hải - Hồng Dân, Phước Long, Gia Rai, Thới Bình/Kiên Giang - Vĩnh Thuận	Phước Long	6027 - I	1	1/50.000	Kệ 2-5
38	Việt Nam	Quản Long	6027 - III	1	1/50.000	Kệ 2-5
39	Kiên Giang - Hòn Đất, Tân Hiệp, Châu Thành, TX. Rạch Giá/An Giang - Thoại Sơn/Hậu Giang - Thốt Nốt/	Rạch Giá	6029 - III	1	1/50.000	Kệ 2-5
40	Hậu Giang - Châu Thành, Phụng Hiệp, Long Mỹ, Ô Môn, Tp. Cần Thơ/Kiên Giang - Giồng Riềng	Rạch Gòi	6128 - IV	1	1/50.000	Kệ 2-5
41	Đồng Tháp - Tháp Mười, Cao Lãnh, TX. Sa Đéc/Tiền Giang - Cái Bè/Cửu Long - Long Hồ/Bến Tre - Chợ Lách	Sa Đéc	6129 - I	1	1/50.000	Kệ 2-5
42	Hậu Giang - Mỹ Tú, Mỹ Xuyên, Phụng Hiệp, Thạnh Trị, Kế Sách, TX. Sóc Trăng, Long Phú	Sóc Trăng	6128 - II	1	1/50.000	Kệ 2-5
43	Long An - Bến Thủ, Tân Thanh, Vàm Cỏ, TX. Tân An, Đức Huệ, Cần Đước, Đức Hòa/Tiền Giang - Châu Thành/Tp. HCM - Bình Chánh/	Tân An	6230 - II	1	1/50.000	Kệ 2-5
44	Việt Nam: An Giang, Đồng Tháp/Campuchia: Pray Veng, Cang Đan, Ta Keo	Tân Châu	6030 - IV	1	1/50.000	Kệ 2-5
45	Bến Tre - Ba Tri, Thạnh Phú/Cửu Long - Châu Thành, Cầu Ngang	Thạnh Phú	6328 - IV	2	1/50.000	Kệ 2-5

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

46	Minh Hải - Thới Bình, U Minh, Cà Mau/Kiên Giang - Vĩnh Thuận	Thới Bình	6027 - IV	1	1/50.000	Kệ 2-5
47	Việt Nam	Thừa Đức	6329 - II	1	1/50.000	Kệ 2-5
48	Campuchia: Ta Keo/Việt Nam: Kiên Giang, An Giang	Tịnh Biên	5930 - II	1	1/50.000	Kệ 2-5
49	Cửu Long - Trà Cú, Cầu Ngang/Hậu Giang - Long Phú	Trà Cú	6228 - II	1	1/50.000	Kệ 2-5
50	Cửu Long - Châu Thành, Cầu Ngang, Trà Cú, Càng Long/Bến Tre - Thạnh Phú, Mỏ Cày	Trà Vinh	6228 - I	1	1/50.000	Kệ 2-5
51	An Giang - Tri Tôn, Tịnh Biên, Châu Phú, Châu Thành, Thoại Sơn/Kiên Giang - Hòn Đất	Tri Tôn	6029 - IV	1	1/50.000	Kệ 2-5
52	Long An - Tân Thạnh, Mộc Hóa, Đức Huệ, Bến Thủ/Tiền Giang - Cai Lậy, Châu Thành, Cái Bè	Tuyên Nhơn	6230 - III	1	1/50.000	Kệ 2-5
53	Hậu Giang - Mỹ Xuyên, Thạnh Trị, Vĩnh Châu/Minh Hải - TX. Minh Hải, Vĩnh Lợi	Vĩnh Châu	6127 - I	1	1/50.000	Kệ 2-5
54	Việt Nam	Vĩnh Hòa	6028 - III	1	1/50.000	Kệ 2-5
55	Minh Hải - Vĩnh Lợi, Phước Long, TX. Minh Hải, Giá Rai, Hồng Dân	Vĩnh Lợi	6127 - IV	1	1/50.000	Kệ 2-5
56	Minh Hải - TX. Minh Hải, Vĩnh Lợi, Giá Rai	Vĩnh Mỹ	6127 - III	1	1/50.000	Kệ 2-5
57	Việt Nam - Long An - Vĩnh Hưng/Việt Nam - Đồng Tháp - Tam Nông, Hồng Ngự/Campuchia: PrayVeng - Cong Pong TraBec/Campuchia: Xvay Rieng	Vĩnh Thạnh	6130 - IV	1	1/50.000	Kệ 2-5
58	Cửu Long - Long Hồ, Vũng Liêm, Trà Ôn, Tam Bình, Càng Long	Vũng Liêm	6229 - III	1	1/50.000	Kệ 2-5

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

59	Kiên Giang - Hà Tiên, Hòn Đất	Xóm Tri Tôn	5929 - II	1	1/50.000	Kệ 2-5
----	-------------------------------	-------------	-----------	---	----------	--------

61

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

DANH SÁCH BẢN ĐỒ ĐỊA HÌNH

Bản đồ địa hình tỉnh Cửu Long				Năm đo vẽ 1970		
TT	TÊN BẢN ĐỒ	ĐỊA BÀN	SỐ MÀNH	SỐ TỜ	TỶ LỆ	VỊ TRÍ KỆ
1	Cửu Long - Cầu Ngang/	Ba Động	6328 - III - TB	229	1/25.000	Kệ 1-1
2	Cửu Long - Cầu Ngang/	Ba Động	6328 - III	59	1/50.000	Kệ 1-1
3	Việt Nam - Minh Hải, Kiên Giang	Cà Mau	5927 - UTM	39	1/100.000	Kệ 1-1
4	Cửu Long - Trà Ôn, Vũng Liêm, Cần Long, Châu Thành, Cầu Kè, Trà Cú/Hậu Giang - Kế Sách, Long Phú	Cầu Kè	6228 - IV - UTM	75	1/50.000	Kệ 1-1
5	Cửu Long - Trà Cú, Long Toàn/Hậu Giang - Long Phú	Cửa Định An	6228 - II - TN	170	1/25.000	Kệ 1-1
6	Cửu Long - Cầu Ngang/	Giồng Giếng	6328 - III - TN	169	1/25.000	Kệ 1-1
7	Cửu Long - Cầu Ngang, Trà Cú/	Lạc Sơn	6228 - II - ĐB	180	1/25.000	Kệ 1-1
8	Cửu Long - Cầu Ngang/	Long Vĩnh	6228 - II - ĐN	195	1/25.000	Kệ 1-1
9	Việt Nam - Minh Hải	Năm Căn	6028 - UTM	14	1/100.000	Kệ 1-1
10	Việt Nam	Năm Căn	5926 - I	10	1/50.000	Kệ 1-1
11	Việt Nam	Năm Căn	6128 - I	65	1/50.000	Kệ 1-1
12	Việt Nam	Quản Long	6027 - III	10	1/50.000	Kệ 1-1
13	Việt Nam	Vĩnh Hòa	6028 - III	67	1/50.000	Kệ 1-1
14	Cửu Long - Long Hồ, Vũng Liêm, Trà Ôn, Tam Bình, Càng Long/Bến Tre - Chợ Lách, Mỏ Cày, Châu Thành	Vũng Liêm	6229 - III	86	1/50.000	Kệ 1-1
15	Việt Nam	Xóm Ông Trang	5926 - II	8	1/50.000	Kệ 1-1
				1,376		

Bản đồ địa hình tỉnh Hậu Giang				Năm đo vẽ 1970		
TT	TÊN BẢN ĐỒ	ĐỊA BÀN	SỐ MÀNH	SỐ TỜ	TỶ LỆ	VỊ TRÍ KỆ

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

1	Hậu Giang - Thốt Nốt, Ômôn/Kiên Giang - Tân Hiệp, Giồng Riềng/Đồng Tháp - Thoại Sơn	Cờ Đỏ	6029 - II	127	1/50.000	Kệ 1-2
2	Hậu Giang - Long Phú, Mỹ Tú, TX. Sóc Trăng, Kế Sách/Cửu Long - Trà Cú, Cầu Kè/	Đại Ngãi	6228 - III - TB	10	1/25.000	Kệ 1-2
3	Hậu Giang - Vĩnh Châu, Mỹ Xuyên, Long Phú/	Lạc Hòa	6227 - IV	30	1/50.000	Kệ 1-2
4	Hậu Giang - Long Mỹ, Thạnh Trị, Phụng Hiệp, Mỹ Tú/Minh Hải - Hồng Dân/	Long Mỹ	6128 - III	65	1/50.000	Kệ 1-2
5	Hậu Giang - Long Mỹ, Mỹ Xuyên, Kế Sách/Cửu Long - Trà Cú, Châu Thành/	Long Phú	6228 - III	64	1/50.000	Kệ 1-2
6	Hậu Giang - Ômôn, Thốt Nốt, Châu Thành	Ômôn	6129 - III	77	1/50.000	Kệ 1-2
7	Hậu Giang - Châu Thành, Phụng Hiệp, Long Mỹ, Ômôn, Cần Thơ/Kiên Giang - Giồng Riềng/	Rạch Gòi	6128 - IV	84	1/50.000	Kệ 1-2
8	Hậu Giang - Mỹ Tú, Mỹ Xuyên, Phụng Hiệp, Thạnh Trị, Kế Sách, Sóc Trăng, Long Phú	Sóc Trăng	6128 - II	14	1/50.000	Kệ 1-2
9	Việt Nam - Hậu Giang, Cửu Long	Sóc Trăng	6128 - UTM	130	1/100.000	Kệ 1-2
10	Việt Nam: Hậu Giang, Minh Hải	Sóc Trăng	NC - 48 - 11	98	1/250.000	Kệ 1-2

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

11	Hậu Giang - Ô môn, Thốt Nốt/Đồng Tháp - Lấp Vò/	Tân Phú	6129 - III - TB	189	1/25.000	Kệ 1-2
12	Hậu Giang - Thốt Nốt, Ô môn/An Giang - Châu Thành/	Thạnh Quới	6029 - II - ĐB	191	1/25.000	Kệ 1-2
13	Hậu Giang - Ô môn, Thốt Nốt/Kiên Giang - Giồng Riềng/	Thới Đông	6029 - II - ĐN	91	1/25.000	Kệ 1-2
14	Hậu Giang - Ô môn, Châu Thành	Thới Lai	6129 - III - TN	189	1/25.000	Kệ 1-2
15	Việt Nam - Hậu Giang, Kiên Giang, Minh Hải	Vị Thanh	6028 - UTM	63	1/100.000	Kệ 1-2
16	Hậu Giang, Minh Hải, Vũng Tàu - Côn Đảo	Vĩnh Châu	6127 - UTM	109	1/100.000	Kệ 1-2
17	Hậu Giang - Mỹ Xuyên, Thạnh Trị, Vĩnh Châu/Minh Hải - Minh Hải/	Vĩnh Châu	6127 - I	36	1/50.000	Kệ 1-2

1,567

Danh sách bản đồ địa hình tỉnh Đồng Tháp

Năm đo vẽ 1970

TT	TÊN BẢN ĐỒ	ĐỊA BÀN	SỐ MÀNH	SỐ TỜ	TỶ LỆ	VỊ TRÍ KỆ
1	Đồng Tháp - Tam Nông, Hồng Ngự	An Long	6030 - II - TB	149	1/25.000	Kệ 1-3
2	Đồng Tháp - Tam Nông, Hồng Ngự/An Giang - Phú Tân, Chợ Mới, Châu Phú, Châu Thành//	An Long	6030 - II	55	1/50.000	Kệ 1-3

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

3	Đồng Tháp - Sa Đéc, Thạnh Hưng, Cao Lãnh, Châu Tháp, Tháp Mười/An Giang - Chợ Mới/Hậu Giang - Thốt Nốt/	Cao Lãnh	6129 - IV	64	1/50.000	Kệ 1-3
4	Đồng Tháp - Hồng Ngự, Tam Nông	Đôn Phục	6030 - I - ĐN	154	1/25.000	Kệ 1-3
5	Việt Nam - Long An - Đức Huệ, Mộc Hóa, Tuyên Nhơn, Thủ Thừa Tây Ninh - Hiếu Thiện/Campuchia - XVay Riêng, Kam Pông Rou, SVay Teap//	Đức Huệ	6230- IV	14	1/50.000	Kệ 1-3
6	Việt Nam: Đồng Tháp - Hồng Ngự/An Giang - Phú Tân, Phú Châu/Campuchia: Pray Vêng - Tơ Ra Piêng XVai Phơ Lau/	Hồng Ngự	6030 - I - TN	154	1/25.000	Kệ 1-3
7	Việt Nam: Đồng Tháp - Hồng Ngự, Tam Nông/Việt Nam: An Giang - Phú Tân, Phú Châu/Campuchia: Pray Vêng - Piêm Chô, Sa Đách, CP. Tra Bec/	Hồng Ngự	6030 - I	54	1/50.000	Kệ 1-3
8	Đồng Tháp - Tam Nông, Cao Lãnh/An Giang - Chợ Mới/	Phong Mỹ	6130 - III - TN	202	1/25.000	Kệ 1-3

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

9	Đồng Tháp - Tam Nông, Cao Lãnh, Tháp Mười/Long An - Vĩnh Hưng/An Giang - Chợ Mới/	Phong Mỹ	6130 - III	66	1/50.000	Kệ 1-3
10	Đồng Tháp - Cao Lãnh	Phương Thịnh	6130 - III - ĐN	173	1/25.000	Kệ 1-3
11	Đồng Tháp - Tháp Mười, Cao Lãnh/Tiền Giang - Cái Bè/Cửu Long - Long Hồ/Bến Tre - Chợ Lách	Sa Đéc	6129 - I	51	1/50.000	Kệ 1-3
12	Đồng Tháp - Tam Nông, Cao Lãnh	Tân Công Sính	6130 - III - TB	150	1/25.000	Kệ 1-3
13	Đồng Tháp - Lấp Vò/Hậu Giang - Thốt Nốt/An Giang - Chợ Mới/	Thốt Nốt	6129 - IV - TN	188	1/25.000	Kệ 1-3
14	Đồng Tháp - Vĩnh Châu A/Long An - Vĩnh Hưng/Tam Nông - Cao Lãnh/	Vĩnh Châu A	6130 - III - ĐN	151	1/25.000	Kệ 1-3
				1,625		

Bản đồ địa hình tỉnh Bến Tre

Năm đo vẽ 1970

TT	TÊN BẢN ĐỒ	ĐỊA BÀN	SỐ MẢNH	SỐ TỜ	TỶ LỆ	VỊ TRÍ KỆ
1	Bến Tre - Ba Tri, Giồng Trôm, Thạnh Phú/	Ba Tri	6329 - III - TN	204	1/25.000	Kệ 1-4
2	Bến Tre - Giồng Trôm, Châu Thành, Bình Đại, Mỏ Cày, TX. Bến Tre/	Bến Tre	6229 - II - ĐB	194	1/25.000	Kệ 1-4

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

3	Bến Tre - Mỏ Cày, Châu Thành, Giồng Trôm, Bình Đại, Ba Tri, Thạnh Phú, TX. Bến Tre/Cửu Long - Vũng Liêm, Càng Long, Châu Thành	Bến Tre	6229 - II	90	1/50.000	Kệ 1-4
4	Bến Tre - Bình Đại, Ba Tri/Tiền Giang - Gò Công Tây, Gò Công Đông	Bình Đại	6329 - III - ĐB	375	1/25.000	Kệ 1-4
5	Bến Tre - Bình Đại, Ba Tri, Giồng Trôm, Thạnh Phú/Tiền Giang - Gò Công Đông, Gò Công Tây	Bình Đại	6329 - III	24	1/50.000	Kệ 1-4
6	Bến Tre - Bình Đại/	Côn Giăng	6329 - II - TN	195	1/25.000	Kệ 1-4
7	Bến Tre - Bình Đại, Giồng Trôm, Ba Tri/Tiền Giang - Gò Công Tây	Giồng Trôm	6329 - III - TB	203	1/25.000	Kệ 1-4
8	Bến Tre - Ba Tri, Thạnh Phú/Cửu Long - Châu Thành, Cầu Ngang	Thạnh Phú	6328 - IV	95	1/50.000	Kệ 1-4
9	Bến Tre - Ba Tri, Bình Đại/	Thới Thuận	6329 - II - ĐN	196	1/50.000	Kệ 1-4
				1,576		

Bản đồ địa hình tỉnh Long An

Năm đo vẽ 1970

TT	TÊN BẢN ĐỒ	ĐỊA BÀN	SỐ MÀNH	SỐ TỜ	TỶ LỆ	VỊ TRÍ KỆ
----	------------	---------	---------	-------	-------	-----------

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

1	Long An - Tân Thạnh, Mộc Hóa	Bắc Hòa	6130 - II - ĐB	157	1/25.000	Kệ 1-5
2	Việt Nam: Long An - Vĩnh Hưng /Campuchia: XVay Rieng - Cong Pong Rô/	Bình Thành Thôn	6130 - I - TB	167	1/25.000	Kệ 1-5
3	Long An - Vàm Cỏ, Cần Đước /Tiền Giang - Gò Công Tây, Chợ Gạo, Gò Công Đông/	Cần Đước	6329 - IV- TB	205	1/25.000	Kệ 1-5
4	Long An - Đức Hòa, Đức Huệ, Bến Thủ Tp.HCM - Củ Chi, Bình Chánh/Tây Ninh - Trảng Bàng/	Đức Hòa	6230 - I	23	1/50.000	Kệ 1-5
5	Việt Nam: Long An - Đức Huệ/Việt Nam - Tây Ninh - Trảng Bàng/Campuchia: SVay Rieng - SVay Tê Ấp, Kâm Pông Rou	Đức Huệ	6230 - IV - ĐB	180	1/25.000	Kệ 1-5
6	Việt Nam: Long An - Đức Huệ, Tuyên Nhơn, Thủ Thừa/Campuchia: SVay Rieng, Kâm Pông Rou/	Giồng Lức	6230 - IV - ĐN	106	1/25.000	Kệ 1-5
7	Việt Nam: Châu Thành - Tuyên Nhơn/Campuchia: SVay Rieng, Kâm Pông Rou/	Hào Lông	6230 - IV - TN	166	1/25.000	Kệ 1-5
8	Long An - Vàm Cỏ, Bến Thủ, TX. Tân An/Tiền Giang - Chợ Gạo, Tp. Mỹ Tho, Châu Thành/	Hội Xuân	6229 - I - ĐB	189	1/25.000	Kệ 1-5
9	Long An - Vĩnh Hưng, Mộc Hóa/Đồng Tháp - Cao Lãnh/	Hưng Thạnh	6130 - II - TB	179	1/25.000	Kệ 1-5
10	Long An - Mộc Hóa/Tiền Giang - Cai Lậy, Cái Bè/	Kiến Bình	6230 - III - TN	190	1/25.000	Kệ 1-5

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

11	Việt Nam - Long An - Vĩnh Hưng, Châu Thành (Mộc Hóa)/Campuchia - XVay Riêng - Cong Pong Rô/	Mộc Hóa	6130 - I	18	1/50.000	Kệ 1-5
12	Việt Nam - Long An, Đồng Tháp, An Giang, Tiền Giang/Campuchia - XVay Riêng, Pray Veng/	Mộc Hóa	6130 - UTM	214	1/100.000	Kệ 1-5
13	Việt Nam: Long An - Mộc Hóa, Vĩnh Hưng /Campuchia: XVay Riêng/	Mộc Hóa	6130 - I - ĐN	168	1/25.000	Kệ 1-5
14	Long An - Tân Thạnh, Mộc Hóa, Vĩnh Hưng/Tiền Giang - Cái Bè/	Mỹ An	6130 - II - UTM	9	1/50.000	Kệ 1-5
15	Long An - Tuyên Nhơn, Thủ Thừa /Tiền Giang - Bến Tranh, Sầm Giang/	Phú Xuân	6230 - II - TN	191	1/25.000	Kệ 1-5
16	Long An - Thủ Thừa, Tân Trụ, Bình Phước, Bến Lức, Rạch Kiến/Tiền Giang - Bến Tranh/	Tân An	6230 - II - ĐN	189	1/25.000	Kệ 1-5
17	Việt Nam - Long An, Tiền Giang, Tp.HCM, Tây Ninh/Campuchia - XVay Riêng/	Tân An	6230 - UTM	57	1/100.000	Kệ 1-5
18	Long An - Tuyên Nhơn, Thủ Thừa, Đức Huệ	Tuyên Nhơn	6230 - III - ĐB	172	1/25.000	Kệ 1-5
19	Long An - Tân Thạnh, Mộc Hóa, Đức Huệ, Bến Thủ/Tiền Giang - Cai Lậy, Châu Thành, Cái Bè/	Tuyên Nhơn	6230 - III	33	1/50.000	Kệ 1-5
20	Việt Nam: Long An - Vĩnh Hưng/Việt Nam: Đồng Tháp - Tam Nông/Campuchia: PPray Ven - Cong Pong Tra Bec, SVay Riêng	Vĩnh Thạnh	6130 - IV	23	1/50.000	Kệ 1-5

2,636

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

Bản đồ địa hình tỉnh Tiền Giang			Năm đo vẽ 1970			
TT	TÊN BẢN ĐỒ	ĐỊA BÀN	SỐ MẢNH	SỐ TỜ	TỶ LỆ	VỊ TRÍ KỆ
2	Tiền Giang - Cai Lậy, Châu Thành/ Long An - Mộc Hóa/	Bến Kè	6230 - III - ĐN	179	1/25.000	Kệ 2-1
3	Tiền Giang - Cai Lậy, Châu Thành, Cái Bè/ Bến Tre - Châu Thành, Chợ Lách/ Cửu Long - Long Hồ	Cai Lậy	6229 - IV - UTM	66	1/50.000	Kệ 2-1
4	Tiền Giang - Cai Lậy, Cái Bè	Cai Lậy	6229 - IV - TB	10	1/25.000	Kệ 2-1
5	Tiền Giang - Gò Công Đông/ Bến Tre - Bình Đại/	Cồn Cống	6329 - II - TB	198	1/25.000	Kệ 2-1
6	Tiền Giang - Gò Công Đông/ Bến Tre - Bình Đại/	Cồn Cống	6329 - II - TB	199	1/25.000	Kệ 2-1
7	Tiền Giang - Gò Công Đông	Đền Đỏ	6329 - I - TN	196	1/25.000	Kệ 2-1
8	Tiền Giang - Cai Lậy, Châu Thành	Dương Diễm	6229 - IV - ĐB	178	1/25.000	Kệ 2-1
9	Tiền Giang - Gò Công Đông, Gò Công Tây	Gò Công	6329 - IV - ĐN	186	1/25.000	Kệ 2-1

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

10	Tiền Giang - Gò Công Đông, Gò Công Tây	Gò Công	6329 - IV - ĐN	195	1/25.000	Kệ 2-1
11	Việt Nam - Tiền Giang, Bến Tre, Long An, Tp.HCM	Gò Công	6329 - UTM	175	1/100.000	Kệ 2-1
12	Bến Tre - Bình Đại/ Tiền Giang - Gò Công Đông, Gò Công Tây, Chợ Gạo/ Tp.HCM - Duyên Hải/ Long An - Vàm Cỏ, Cần Đước, Cần Giuộc/	Gò Công	6327 - IV	44	1/50.000	Kệ 2-2
13	Tiền Giang - Gò Công Đông, Gò Công Tây/ Long An - Cần Đước, Cần Giuộc/ Tp.HCM - Duyên Hải	Hồng Rạng	6329 - IV - ĐB	188	1/25.000	Kệ 2-2
14	Tiền Giang - Châu Thành, Chợ Gạo, Mỹ Tho , Gò Công Tây, Cai Lậy/ Bến Tre - Châu Thành, Mỏ Cày, Bình Đại, Bến Tre, Giồng Trôm/ Long An - Vàm Cỏ, Bến Thủ, Tân An	Mỹ Tho	6229 - I	20	1/50.000	Kệ 2-2
15	Bến Tre, Tiền Giang, Cửu Long, Long An	Mỹ Tho	6229 - UTM	157	1/100.000	Kệ 2-2

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

16	Cửu Long - Châu Thành, Mỏ Cày, TX. Bến Tre/ Tiền Giang - Châu Thành, Mỹ Tho/	Mỹ Tho	6229 - I - TN	186	1/25.000	Kệ 2-2
17	Tiền Giang - Châu Thành, Chợ Gạo, Tp. Mỹ Tho/ Long An - Bến Thủ/	Tân Hiệp	6229 - I - TB	186	1/25.000	Kệ 2-2
18	Tiền Giang - Hòa Bình/ Bến Tre - Bình Đại/	Thừa Đức	6329 - II	25	1/50.000	Kệ 2-2
19	Tp.HCM - Duyên Hải/ Tiền Giang - Gò Công Đông	Vàm Láng	6329 - I - TB	194	1/25.000	Kệ 2-2
20	Tiền Giang - Cai Lậy, Châu Thành/ Bến Tre - Châu Thành, Chợ Lách/	Vĩnh Thới	6229 - IV - ĐN	178	1/25.000	Kệ 2-2
21	Tiền Giang - Chợ Gạo, Mỹ Tho, Gò Công Tây/ Bến Tre - Châu Thành, Bình Đại, Bến Tre, Giồng Trôm/	Xuân Đông	6229 - I - ĐN	200	1/25.000	Kệ 2-2
22	Tiền Giang - Chợ Gạo, Mỹ Tho, Gò Công Tây/ Bến Tre - Châu Thành, Bình Đại, Bến Tre, Giồng Trôm/	Xuân Đông	6229 - I - ĐN	202	1/25.000	Kệ 2-2
				3,363		

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

Danh sách bản đồ địa hình tỉnh Minh Hải				Năm đo vẽ 1970		
TT	TÊN BẢN ĐỒ	ĐỊA BÀN	SỐ MẢNH	SỐ TỜ	TỶ LỆ	VỊ TRÍ KỆ
1	Minh Hải - Thới Bình/Kiên Giang - Vĩnh Thuận	Biển Bạch	6027 - IV - TB	86	1/25.000	Kệ 2-3
2	Việt Nam - Minh Hải, Kiên Giang	Cà Mau	5927 - UTM	39	1/100.000	Kệ 2-3
3	Minh Hải - Hải Yến, Năm Căn/	Cái Bát	5926 - I - ĐN	195	1/25.000	Kệ 2-3
4	Việt Nam - Minh Hải/	Cái Nước	48 - 15	99	1/250.000	Kệ 2-3
5	Minh Hải - Cái Nước, Năm Căn, Ngọc Hiển, Phú Tân	Cái Nước	6026 - IV	5	1/50.000	Kệ 2-3
6	Minh Hải - Năm Căn/	Cửa Bồ Đề	6026 - III - ĐB	195	1/25.000	Kệ 2-3
7	Minh Hải - Trần Văn Thời/	Đá Bạc	5927 - II - TB	185	1/25.000	Kệ 2-3
8	Minh Hải - Năm Căn/	Đường Keo	6026 - III - TB	194	1/25.000	Kệ 2-3
9	Minh Hải - Năm Căn/	Đường Keo	6026 - III	6	1/50.000	Kệ 2-3
10	Minh Hải - Giá Rai, Ngọc Hiển, Cà Mau	Giá Rai	6027 - II	2	1/50.000	Kệ 2-3
11	Minh Hải - TX. Minh Hải/Hậu Giang - Vĩnh Châu	Giồng Giũa	6127 - II	39	1/50.000	Kệ 2-3
12	Minh Hải - Trần Văn Thời, Thới Bình/	Kênh Đứng	5927 - II - ĐB	185	1/25.000	Kệ 2-3
13	Minh Hải - U Minh, Trần Thời/	Khánh Lâm	5927 - I - TN	185	1/25.000	Kệ 2-3
14	Minh Hải - Thới Bình/	Khánh Tiến	5927 - I - TB	182	1/25.000	Kệ 2-3

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

15	Minh Hải - Thới Bình, Trần Văn Thời, TX. Cà Mau/	Minh Hà	6027 - III - TB	184	1/25.000	Kê 2-3
16	Việt Nam - Minh Hải, Hậu Giang, Kiên Giang/	Minh Hải	6027 - UTM	83	1/100.000	Kê 2-3
17	Minh Hải - Năm Căn/	Mũi Ông Trang	5926 - II - TB	195	1/25.000	Kê 2-3
18	Minh Hải - Hải Yến, Năm Căn/	Năm Căn	6026 - IV - TN	195	1/25.000	Kê 2-3
19	Việt Nam - Minh Hải	Năm Căn	6028 - UTM	14	1/100.000	Kê 2-3
20	Việt Nam	Năm Căn	5926 - I	10	1/50.000	Kê 2-4
21	Việt Nam	Năm Căn	6128 - I	65	1/50.000	Kê 2-4
22	Minh Hải - Hồng Dân, Phước Long, Gia Rai, Thới Bình/Kiên Giang - Vĩnh Thuận	Phước Long	6027 - I	51	1/50.000	Kê 2-4
23	Việt Nam	Quản Long	6027 - III	10	1/50.000	Kê 2-4
24	Minh Hải - Đầm Dơi, Năm Căn/	Rạch Bồ Gui	6026 - I - TN	195	1/25.000	Kê 2-4
25	Minh Hải - Năm Căn/	Rạch Góc	6026 - III - TN	254	1/25.000	Kê 2-4
26	Minh Hải - Năm Căn/	Rạch So Đũa	5926 - II - ĐN	193	1/25.000	Kê 2-4
27	Minh Hải - Trần Thời, Thới Bình/	Sông Ông Đốc	5927 - II	17	1/50.000	Kê 2-4
28	Minh Hải - Năm Căn/	Tắc Biên	5926 - II - ĐB	194	1/25.000	Kê 2-4
29	Minh Hải - Đầm Dơi, Năm Căn/	Tam Giang	6026 - IV - ĐN	195	1/25.000	Kê 2-4
30	Minh Hải - Hải Yến/	Tân Hưng Tàu	5926 - I - TN	192	1/25.000	Kê 2-4
31	Minh Hải - Thới Bình/	Thới Bình	6027 - IV - TN	184	1/25.000	Kê 2-4

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

32	Minh Hải - Thới Bình, U Minh, Cà Mau/Kiên Giang - Vĩnh Thuận	Thới Bình	6027 - IV	62	1/50.000	Kê 2-4
33	Minh Hải - Thới Bình Kiên Giang - An Biên/	U Minh	5927 - I - ĐB	85	1/25.000	Kê 2-4
34	Minh Hải - U Minh, Trần Thời/	U Minh Hạ	5927 - I - ĐN	183	1/25.000	Kê 2-4
35	Việt Nam	Vĩnh Hòa	6028 - III	67	1/50.000	Kê 2-4
36	Minh Hải - Vĩnh Lợi, Phước Long, Minh Hải, Gia Rai, Hồng Dân/Hậu Giang - Thạnh Trị	Vĩnh Lợi	6127 - IV	37	1/50.000	Kê 2-4
37	Minh Hải - TX. Minh Hải, Vĩnh Lợi, Giá Rai/	Vĩnh Mỹ	6127 - III	6	1/50.000	Kê 2-4
38	Minh Hải - Thới Bình, U Minh, Trần Thời/	Xóm Giữa	5927 - I	73	1/50.000	Kê 2-4
39	Việt Nam	Xóm Ông Trang	5926 - II	8	1/50.000	Kê 2-4

4,349

Danh sách bản đồ địa hình tỉnh Cần Thơ

Năm đo vẽ 1970

TT	TÊN BẢN ĐỒ	ĐỊA BÀN	SỐ MẢNH	SỐ TỜ	TỶ LỆ	VỊ TRÍ KỆ
1	Việt Nam - Đồng Tháp, Hậu Giang, Cửu Long, Tiền Giang, An Giang	Cần Thơ	6129 - UTM	252	1/100.000	Kệ 2-5
2	Kiên Giang - Phú Quốc	Phụng Hiệp	5728 - I	48	1/50.000	Kệ 2-5
3	Việt Nam	Phụng Hiệp	6128 - I	65	1/50.000	Kệ 2-5

Danh sách bản đồ địa hình tỉnh Kiên Giang				Năm đo vẽ 1970		
TT	TÊN BẢN ĐỒ	ĐỊA BÀN	SỐ MÀNH	SỐ TỜ	TỶ LỆ	VỊ TRÍ KỆ
1	Kiên Giang - Phú Quốc	An Thới	5728 - I - TB	187	1/25.000	Kệ 3-1
2	Kiên Giang - Hà Tiên, Hòn Đất/ An Giang - Bảy Núi	Ba Chúc	5929 - I - TB	81	1/25.000	Kệ 3-1
3	Kiên Giang - Hòn Đất, Hà Tiên/ An Giang - Tri Tôn, Tịnh Biên	Ba Chúc	5929 - I	92	1/50.000	Kệ 3-1
4	Kiên Giang - Hà Tiên	Bãi Ốt	5929 - IV - TN	77	1/25.000	Kệ 3-1
5	Campuchia - Campốt - Ban Tây Mết Takeo - Ki RìVang/ Việt Nam - Kiên Giang, Hà Tiên	Cống Cả	5930 - III - ĐN	84	1/25.000	Kệ 3-1
6	Kiên Giang - An Biên/ Minh Hải - Thới Bình, U Minh	Đồng Hưng	5928 - II - ĐN	85	1/25.000	Kệ 3-1
7	Kiên Giang - An Biên/ Minh Hải - U Minh, Thới Bình	Đồng Hưng	5928 - II	65	1/50.000	Kệ 3-1
8	Kiên Giang - An Biên	Đồng Thái	5928 - I	41	1/50.000	Kệ 3-1
9	Kiên Giang - Phú Quốc	Dương Đông	5729 - II	44	1/50.000	Kệ 3-1
10	Campuchia - Campốt - Côm Pong Trạch, Tức Miết/ Việt Nam - Kiên Giang, Hà Tiên	Giang Thành	5930 - III - ĐN	82	1/25.000	Kệ 3-1

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

11	Campuchia - Takeo, Campốt/ Việt Nam: Kiên Giang	Giang Thành	5930 - III	46	1/50.000	Kệ 3-1
12	Kiên Giang - Giồng Riềng, Gò Quao, Tân Hiệp, Châu Thành/ Hậu Giang - Long Mỹ, Ô Môn	Giồng Riềng	6028 - I	66	1/50.000	Kệ 3-1
13	Việt Nam - Kiên Giang - Hà Tiên / Campuchia - Campốt, Côm Pong Trach	Hà Tiên	5829 - I - ĐB	78	1/25.000	Kệ 3-1
14	Việt Nam - Kiên Giang - Hà Tiên, Phú Quốc / Campuchia - Campốt, T.X. Campốt, Côm Pong Trach	Hà Tiên	5829 - I	47	1/50.000	Kệ 3-1
15	Kiên Giang - Phú Quốc	Hàm Ninh	5729 - I - ĐN	185	1/25.000	Kệ 3-1
16	Kiên Giang - Phú Quốc - An Thới - Hòn Anh Đông/ Kiên Giang - Phú Quốc - An Thới - Hòn Anh Tây	Hòn Anh Đông	5728 - I - ĐN	185	1/25.000	Kệ 3-1
17	Việt Nam - Kiên Giang, An Giang/ Campuchia - Campốt	Hòn Chông	5929 - UTM	59	1/100.000	Kệ 3-1
18	Việt Nam - Kiên Giang, An Giang/ Campuchia - Campốt	Hòn Chông	5929 - UTM	6	1/100.000	Kệ 3-1
19	Kiên Giang - Hà Tiên, Hòn Đất	Hòn Chông	5929 - III	82	1/25.000	Kệ 3-1

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

20	Kiên Giang - Hà Tiên	Hòn Chông	5929 - III	47	1/50.000	Kệ 3-1
21	Kiên Giang - Phú Quốc	Hòn Thơm	5728 - I	49	1/50.000	Kệ 3-1
22	Kiên Giang - Gò Guao, Vĩnh Thuận/ Hậu Giang - Long Mỹ Minh Hải - Hồng Dân	Hồng Dân	6028 - II	89	1/50.000	Kệ 3-1
23	Kiên Giang - Hà Tiên, Hòn Đất	Kiên Lương	5929 - IV - ĐN	77	1/25.000	Kệ 3-2
24	Việt Nam - Kiên Giang - Hà Tiên An Giang - Tịnh Biên / Campuchia - Campôt - Côm Pong Trach	Kiên Lương	5929 - IV	42	1/50.000	Kệ 3-2
25	Kiên Giang - Châu Thành, Gò Quao, Giồng Riềng, An Biên, TX. Rạch Giá	Kiên Thành	6028 - IV	40	1/50.000	Kệ 3-2
26	Kiên Giang - An Biên/ Minh Hải - Thới Bình	Kim Quy A	5928 - II - TN	85	1/25.000	Kệ 3-2
27	Kiên Giang - Phú Quốc - Dương Đông - Mũi Đá Bạc/ Kiên Giang - Phú Quốc - Dương Đông - Mũi Sao	Mũi Đá Bạc	5729 - II - ĐB	187	1/25.000	Kệ 3-2
28	Kiên Giang - Phú Quốc	Mũi Ông Đội	5729 - II - ĐN	187	1/25.000	Kệ 3-2
29	Kiên Giang - Hòn Đất, Tân Hiệp/ An Giang - Thoại Sơn Hậu Giang - Thốt Nốt	Núi Ba Thê	6029 - III - ĐB	90	1/25.000	Kệ 3-2
30	Việt Nam - Campuchia	Phú Quốc	5829 - UTM	7	1/100.000	Kệ 3-2
31	Kiên Giang	Phú Quốc	5729 - I - ĐB - TB	197	1/25.000	Kệ 3-2

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

32	Kiên Giang	Phú Quốc	5729 - I - TN- TB	185	1/25.000	Kệ 3-2
33	Kiên Giang	Phú Quốc	5729 - II - TN	187	1/25.000	Kệ 3-2
34	Kiên Giang	Phú Quốc	5729 - II - TB	206	1/25.000	Kệ 3-2
35	Kiên Giang - Hòn Đất, Tân Hiệp, Châu Thành, Rạch Giá/ An Giang - Thoại Sơn/Hậu Giang - Thốt Nốt	Rạch Giá	6029 - III	117	1/50.000	Kệ 3-2
36	Việt Nam - Kiên Giang - Hà Tiên / Campuchia - Campốt - Côm Pong Trạch	Rạch Giang Thành	5929 - IV - TB	78	1/25.000	Kệ 3-2
37	Việt Nam - Kiên Giang, Minh Hải	Rạch Sỏi	5928 - UTM	3	1/100.000	Kệ 3-2
38	Kiên Giang - Hà Tiên, Giồng Riềng/ Hậu Giang - Thốt Nốt, Ô Môn	Tân Hiệp	6029 - II - TN	89	1/25.000	Kệ 3-2
39	Kiên Giang - An Biên, Vĩnh Thuận/ Minh Hải - Thới Bình, U Minh	Thanh Tùng	6028 - III - TN	85	1/25.000	Kệ 3-2
40	Việt Nam	Thuận Hòa	6026 - I	8	1/50.000	Kệ 3-2
41	Kiên Giang - Hòn Đất, Hà Tiên/ An Giang - Bảy Núi	Vàm Rẫy	5929 - I - TN	78	1/25.000	Kệ 3-2
42	Kiên Giang - Hà Tiên	Vinh Điều	5929 - IV - ĐB	76	1/25.000	Kệ 3-2
43	Kiên Giang - Phú Quốc	Xóm Ông Thầy	5729 - I	48	1/50.000	Kệ 3-2
44	Kiên Giang - Hòn Đất, Hà Tiên	Xóm Tri Tôn	5929 - II	32	1/50.000	Kệ 3-2
				3,881		

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

Danh sách bản đồ địa hình tỉnh An Giang

TT	TÊN BẢN ĐỒ	ĐỊA BÀN	SỐ MÀN H	SỐ TỜ	TỶ LỆ	VỊ TRÍ KỆ
1	An Giang - Bảy Núi, Châu Phú	Bảy Núi	6030 - III - TN	183	1/25.000	Kệ 3-3
2	Việt Nam - An Giang - Châu Phú, Bảy Núi, Châu Đốc, Phú Châu/Campuchia - Ta Keo - Po Ra Bat Chien Chum/	Châu Đốc	6030 - III - TB	185	1/25.000	Kệ 3-3
3	Việt Nam - An Giang, Đồng Tháp /Campuchia - PRray Veng, Ta Keo, Cang Đan/	Châu Đốc	6030 - UTM	59	1/100.000	Kệ 3-3
4	Việt Nam: An Giang/Campuchia: Ta Keo/	Châu Đốc	6030 - III	39	1/50.000	Kệ 3-3
5	An Giang - Phú Tân/Đồng Tháp - Hồng Ngự, Tam Nông/	Chợ Vàm	6030 - II - TB	168	1/25.000	Kệ 3-3
6	An Giang - Châu Thành, Châu Phú, Long Xuyên, Chợ Mới, Thoại Sơn/Hậu Giang - Thốt Nốt/Đồng Tháp - Thạnh Hưng	Long Xuyên	6029 - I	64	1/50.000	Kệ 3-3

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

7	Việt Nam: An Giang, Kiên Giang, Đồng Tháp, Hậu Giang, Long An/Campuchia: Campốt, Ta Keo, Cang Đan, Pray Veng, Xvay Riềng/	Long Xuyên	NC - 48 - 6	79	1/250.000	Kệ 3-3
8	An Giang - Bảy Núi	Lương Phi	5926 - I - ĐB	83	1/25.000	Kệ 3-3
9	An Giang - Châu Thành, TX. Long Xuyên, Chợ Mới/Hậu Giang - Thốt Nốt/Đồng Tháp - Lấp Vò	Mỹ Thới	6029 - I - ĐN	190	1/25.000	Kệ 3-3
10	Campuchia: Ta Keo - Co On Đet, Ki Ri Vông/Việt Nam: An Giang - Bảy Núi/	Nhơn Hưng	5930 - II - ĐB	182	1/25.000	Kệ 3-3
11	An Giang - Thoại Sơn, Châu Thành, TX. Long Xuyên/Hậu Giang - Thốt Nốt/	Núi Sập	6029 - I - TN	190	1/25.000	Kệ 3-3
12	An Giang - Thoại Sơn, Châu Thành, Bảy Núi	Núi Tượng	6029 - IV- ĐN	90	1/25.000	Kệ 3-3
13	Việt Nam: An Giang, Đồng Tháp/Campuchia: Ta Keo, Pray Veng, Cang Đan/	Tân Châu	6030 - IV	52	1/50.000	Kệ 3-3
14	An Giang - Châu Thành, Thoại Sơn/Hậu Giang - Thốt Nốt/Kiên Giang - Tân Hiệp	Thạnh An	6029 - II - TB	89	1/25.000	Kệ 3-3
15	Việt Nam: Bảy Núi/Campuchia: Ta Keo - Ki Ri Vông/	Tịnh Biên	5930 - II - ĐN	183	1/25.000	Kệ 3-3

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

16	Campuchia - Takeo/Việt Nam - Kiên Giang, An Giang/	Tịnh Biên	5930 - II - ĐN	100	1/50.000	Kệ 3-3
17	An Giang - Bảy Núi, Châu Thành, Châu Phú	Tri Tôn	6029 - IV - TB	185	1/25.000	Kệ 3-3
18	An Giang - Tri Tôn, Tịnh Biên, Châu Phú, Châu Thành, Thoại Sơn/Kiên Giang - Hòn Đất/	Tri Tôn	6029 - IV	83	1/50.000	Kệ 3-3
19	Campuchia: Ta Keo - Kì Ri Vông/Việt Nam: An Giang - Bảy Núi/Kiên Giang: Hà Tiên	Vĩnh Gia	5930 - II - TN	78	1/25.000	Kệ 3-3

2,282

Danh sách bản đồ địa hình tỉnh Trà Vinh

TT	TÊN BẢN ĐỒ	ĐỊA BÀN	SỐ MẢNH	SỐ TỜ	TỶ LỆ	VỊ TRÍ KỆ
1	Cửu Long - Trà Cú, Cầu Ngang/ Hậu Giang - Long Phú	Trà Cú	6228 - II	74	1/50.000	Kệ 3-4
2	Cửu Long - Trà Cú, Cầu Ngang, Long Toàn/	Trà Cú	6228 - II - TB	180	1/25.000	Kệ 3-4
3	Cửu Long - Châu Thành, Cầu Ngang, Trà Cú, Càng Long/ Bến Tre - Thạnh Phú, Mỏ Cày	Trà Vinh	6228 - I	92	1/50.000	Kệ 3-4
4	Cửu Long, Bến Tre, Hậu Giang/	Trà Vinh	6228 - UTM	168	1/100.000	Kệ 3-4

514

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

Danh sách bản đồ địa hình Đông Nam Bộ				Năm đo vẽ 1970		
TT	TÊN BẢN ĐỒ	ĐỊA BÀN	SỐ MÀNH	SỐ TỜ	TỶ LỆ	VỊ TRÍ KỆ
1	Đồng Nai - Long Thành, Thống Nhất, Vĩnh Cửu, Biên Hòa/Tp.HCM - Thủ Đức, Bình Thạnh, Nhà Bè/Sông Bé - Thuận An, Tân Uyên	Biên Hòa	6330 - I	16	1/50.000	Kệ 3-4
2	Tp.HCM - Nội Thành (Q.6, Q.8, Q.5), Bình Chánh, Nhà Bè/Long An - Cần Giuộc, Bến Lức, Vàm Cỏ/	Cần Giuộc	6330 - III	21	1/50.000	Kệ 3-4
3	Tp. HCM - Duyên Hải, Nhà Bè, Thủ Đức/Đồng Nai - Long Thành, Châu Thành/Long An - Cần Giuộc	Nhơn Trạch	6330 - II	21	1/50.000	Kệ 3-4
4	Việt Nam - Tây Ninh, Sông Bé, Tp. HCM/Campuchia - Xvay Rieng/	Núi Bà Đen	6231 - UTM	59	1/100.000	Kệ 3-4
5	Việt Nam - Minh Hải, Kiên Giang, Hậu Giang	Phan Thiết	NC 48 - 10	44	1/250.000	Kệ 3-4
6	Việt Nam - Thuận Hải, Đồng Nai	Phan Thiết	NC 48 - 8	58	1/250.000	Kệ 3-4
7	Việt Nam	Sài Gòn - Biên Hòa	L8021 - 48 - 68	56	1/10.000	Kệ 3-4

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

8	Tp.HCM - Củ Chi, Hóc Môn, Bình Chánh, Thủ Đức, Nhà Bè, Gò Vấp, Phú Nhuận, Tân Bình, Bình Thạnh, Q.3, Q.4, Q.10, Q.11/Sông Bé - Thủ Dầu 1, Thuận An, Tân Uyên/Long An - Đức Hòa	Tp. HCM	6330 - IV	24	1/50.000	Kệ 3-4
9	Việt Nam - Tp.HCM	Tp. HCM	NC - 48 - 7	87	1/50.000	Kệ 3-4
10	Việt Nam	Tp. HCM	6330 - UTM	30	1/100.000	Kệ 3-4

416

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

DANH SÁCH BẢN ĐỒ DẠNG TỔNG HỢP

Danh sách bản đồ biến động dòng sông đồng bằng sông Cửu Long			Năm đo vẽ 1985-->		
TT	TÊN BẢN ĐỒ	SỐ TỜ	TỶ LỆ	NĂM	VỊ TRÍ KỆ
1	Bản đồ biến động vùng cửa sông Cửu Long	21	1/100.000	1985	Kệ 3-5
2	Bản đồ biến động vùng cửa sông Cửu Long - Sông Hậu	25	1/100.000	1985	Kệ 3-5
3	Bản đồ biến động lòng sông vùng Sa Đéc	9	1/25.000	1985	Kệ 3-5
4	Bản đồ biến động dòng sông vùng Sa Đéc	1	1/25.000	1995	Kệ 3-5
5	Bản đồ biến động dòng sông vùng Mỹ Thuận	1	1/25.000	1995	Kệ 3-5
6	Bản đồ biến động dòng sông và bờ biển đồng bằng sông Cửu Long - Thượng nguồn sông Cửu Long - mảnh A	22	1/250.000	1985	Kệ 3-5
7	Bản đồ biến động dòng sông và bờ biển đồng bằng sông Cửu Long	32	1/250.000	1985	Kệ 3-5
8	Bản đồ biến động dòng sông và bờ biển đồng bằng sông Cửu Long - Sông Tiền - mảnh B	36	1/250.000	1985	Kệ 3-5
9	Bản đồ biến động dòng sông và bờ biển đồng bằng sông Cửu Long - Sông Hậu - mảnh C	35	1/250.000	1985	Kệ 3-5
10	Bản đồ biến động dòng sông và bờ biển đồng bằng sông Cửu Long - Mũi Cà Mau - mảnh D	35	1/250.000	1985	Kệ 3-5
11	Bản đồ biến động đường bờ biển vùng cửa sông Bồ Đề	13	1/50.000	1985	Kệ 3-5

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

12	Bản đồ biến động đường bờ biển vùng Mũi Cà Mau	12	1/50.000	1985	Kệ 3-5
13	Bản đồ biến động dòng sông vùng Hồng Ngự - Tân Châu	1	1/50.000	1995	Kệ 3-5
14	Bản đồ biến động cửa sông Soi Rạp	1	1/50.000	1995	Kệ 3-5
15	Bản đồ biến động lòng sông	1	1/25.000	1988	Kệ 3-5
16	Bản đồ biến động dòng sông Cửu Long	1	1/100.000	1995	Kệ 3-5

246

Bản đồ tổng hợp đồng bằng sông Cửu Long

TT	TÊN BẢN ĐỒ	SỐ TỜ	TỶ LỆ	NĂM	VỊ TRÍ KỆ
1	Bản đồ định hướng phát triển KT-XH tỉnh Cần Thơ thời kỳ đến năm 2010	6	1/50.000	1999	Kệ 1-6
2	Bản đồ quy hoạch tổng thể KT-XH huyện Châu Thành A - tỉnh Cần Thơ đến năm 2010	11	1/25.000	1999	Kệ 1-6
3	Bản đồ địa hình lòng sông Cửu Long khu vực Mỹ Thuận	2	1/2.000	1996	Kệ 1-6
4	Bản đồ địa hình lòng sông Cửu Long khu vực An Hữu	6	1/2.000	1996	Kệ 1-6
5	Bản đồ hiện trạng sử dụng đất Thành phố Cần Thơ năm 2000	1	1/15.000	2000	Kệ 1-6

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

6	Bản đồ đảm bảo an toàn hàng hải Việt Nam (Sông Hậu)	16	1/10.000	1998	Kệ 1-6
7	Bản đồ quy hoạch tổng thể KT-XH huyện Châu Thành - tỉnh Cần Thơ đến năm 2010	25	1/25.000	2002	Kệ 1-6
8	Bản đồ định hướng phát triển các khu công nghiệp tỉnh Long An đến năm 2020 tầm nhìn đến năm 2030	3	-	-	Kệ 1-6
9	Ảnh viễn thám Cà Mau	1	1/50.000	-	Kệ 1-6
10	Bản đồ địa hình Việt Nam	12	1/1.000.000	1989	Kệ 1-6
11	Bản đồ giao thông Việt Nam (Tp. Hồ Chí Minh, Hà Nội, Đà Nẵng)	4	1/1.000.000	-	Kệ 1-6
12	Bản đồ tổng hợp thích cây trồng đồng bằng sông Cửu Long	1	1/250.000	1987	Kệ 1-6
13	Các đơn vị tài nguyên nông nghiệp đồng bằng sông Cửu Long	1	1/250.000	1987	Kệ 1-6
14	Các vùng đất ngập nước đồng bằng sông Cửu Long	1	1/250.000	1987	Kệ 1-6
15	Bản đồ đất đồng bằng sông Cửu Long	1	1/250.000	1987	Kệ 1-6
16	Bản đồ thích nghi canh tác lúa cao sản đồng bằng sông Cửu Long - Phương án 1: Đầu tư tối đa	1	1/250.000	-	Kệ 1-6
17	Bản đồ thích nghi canh tác lúa cao sản đồng bằng sông Cửu Long - Phương án 2: Đầu tư trung bình	1	1/250.000	-	Kệ 1-6
18	Bản đồ thích nghi canh tác lúa cao sản đồng bằng sông Cửu Long - Phương án 3: Đầu tư tối thiểu	1	1/250.000	-	Kệ 1-6
19	Bản đồ đất tỉnh Minh Hải - huyện Thới Bình	2	1/25.000	-	Kệ 1-6
20	Bản đồ đất tỉnh Minh Hải - huyện Hồng Dân	3	1/25.000	-	Kệ 1-6
21	Bản đồ đất tỉnh Minh Hải - huyện Giá Rai	1	1/25.000	-	Kệ 1-6
22	Bản đồ thích nghi cho canh tác lúa đồng bằng sông Cửu Long - vụ hè thu	1	1/250.000	1986	Kệ 1-6

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

23	Bản đồ thích nghi cho canh tác lúa đồng bằng sông Cửu Long - 2 vụ đông xuân - hè thu	1	1/250.000	1986	Kệ 1-6
24	Bản đồ thích nghi cho canh tác lúa đồng bằng sông Cửu Long - 2 vụ hè thu - mùa	1	1/250.000	1986	Kệ 1-6
25	Bản đồ thích nghi tài nguyên nước cho canh tác lúa đồng bằng sông Cửu Long	1	1/250.000	1986	Kệ 1-6
26	Bản đồ thích nghi tài nguyên đất cho canh tác lúa đồng bằng sông Cửu Long	1	1/250.000	1986	Kệ 1-6
27	Bản đồ thích nghi cho canh tác lúa đồng bằng sông Cửu Long 1 vụ	1	1/250.000	1986	Kệ 1-6
28	Bản đồ vùng tứ giác Long Xuyên - An Giang. Hệ thống kênh rạch chính, sơ đồ hướng dòng chảy và đường tiến tức thời	1	1/100.000	1984	Kệ 1-6
29	Bản đồ vùng tứ giác Long Xuyên - An Giang. Tổng hợp các đặc trưng thủy văn cơ bản	1	1/100.000	1984	Kệ 1-6
30	Bản đồ vùng tứ giác Long Xuyên - An Giang. Ranh giới ngập lụt ứng với các cấp mực nước Châu Đốc	1	1/100.000	1984	Kệ 1-6
31	Bản đồ vùng tứ giác Long Xuyên - An Giang. Hiện trạng ngập lụt cuối mùa lũ ứng với các mực nước 2m tại Châu Đốc	1	1/100.000	1984	Kệ 1-6
32	Bản đồ vùng tứ giác Long Xuyên - An Giang. Đường đẳng mực nước lũ ngày 15/08/1984	1	1/100.000	1984	Kệ 1-6
33	Bản đồ vùng tứ giác Long Xuyên - Đường đẳng mực nước lũ ngày 14/09/1984	1	1/100.000	1984	Kệ 1-6
34	Bản đồ vùng tứ giác Long Xuyên - Đường đẳng mực nước lũ ngày 30/09/1984	1	1/100.000	1984	Kệ 1-6
35	Bản đồ vùng tứ giác Long Xuyên - Đường đẳng mực nước lũ ngày 15/11/1984	1	1/100.000	1984	Kệ 1-6

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

36	Bản đồ thích nghi canh tác lúa cao sản - cơ cấu đông xuân - hè thu	1	1/250.000	-	Kệ 1-6
37	Bản đồ thích nghi canh tác lúa cao sản - vụ mùa	1	1/250.000	-	Kệ 1-6
38	Bản đồ thích nghi canh tác lúa cao sản - cơ cấu hè thu - mùa	1	1/250.000	-	Kệ 1-6
39	Bản đồ thích nghi canh tác lúa cao sản - cơ cấu mùa vụ	1	1/250.000	-	Kệ 1-6
40	Bản đồ thích nghi canh tác lúa cao sản - vụ lúa mùa	1	1/250.000	-	Kệ 2-6
41	Bản đồ đất đồng bằng sông Cửu Long	3	1/250.000	-	Kệ 2-6
42	Bản đồ đất - tỉnh An Giang	1	1/100.000	-	Kệ 2-6
43	Bản đồ đất - tỉnh Long An	1	1/100.000	-	Kệ 2-6
44	Bản đồ đất - tỉnh Kiên Giang	1	1/100.000	-	Kệ 2-6
45	Bản đồ địa hình tỉnh An Giang - Tịnh Biên, Tri Tôn	7	1/5.000	1993	Kệ 2-6
46	Bản đồ đất đồng bằng sông Cửu Long	1	1/250.000	-	Kệ 2-6
47	Bản đồ các đơn vị tài nguyên nông nghiệp tỉnh Cửu Long	1	1/100.000	-	Kệ 2-6
48	Bản đồ bố trí sử dụng đất hoang năm 1986 - 1990 vùng tứ giác Long Xuyên	1	1/100.000	-	Kệ 2-6
49	Bản đồ bố trí sử dụng đất hoang vùng Đồng Tháp Mười năm 1986 - 1990	1	1/100.000	-	Kệ 2-6
50	Bản đồ Đồng Tháp	1	1/100.000	-	Kệ 2-6
51	Bản đồ địa mạo thổ nhưỡng tỉnh Long An	1	1/100.000	1985	Kệ 2-6
52	Bản đồ địa mạo thổ nhưỡng tỉnh Cửu Long	2	1/100.000	1985	Kệ 2-6
53	Bản đồ địa mạo thổ nhưỡng 04 tỉnh Bắc sông Hậu	1	1/250.000	1985	Kệ 2-6
54	Bản đồ địa mạo thổ nhưỡng tỉnh Đồng Tháp	1	1/100.000	1985	Kệ 2-6
55	Bản đồ địa mạo thổ nhưỡng tỉnh Bến Tre	1	1/100.000	1985	Kệ 2-6
56	Bản đồ địa mạo thổ nhưỡng tỉnh An Giang	1	1/100.000	1985	Kệ 2-6

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

57	Vùng Đồng Tháp Mười - Sơ đồ đánh giá tiềm năng tài nguyên đất	1	1/100.000	1985	Kệ 2-6
58	Vùng Đồng Tháp Mười - Sơ đồ phân loại khả năng sử dụng đất	1	1/100.000	1985	Kệ 2-6
59	Vùng Đồng Tháp Mười - Sơ đồ địa chất trầm tích kỷ thứ 4	1	1/100.000	1985	Kệ 2-6
60	Vùng Đồng Tháp Mười - Bản đồ đất ngập nước đồng bằng sông Cửu Long dùng cho SX nông nghiệp - chủ yếu canh tác lúa	1	1/250.000	1985	Kệ 2-6
61	Bản đồ diễn biến diện tích đất lúa đông xuân - hè thu 1985 - 1989	1	1/500.000	1990	Kệ 2-6
62	Bản đồ diễn biến diện tích hoang và rừng 1985 - 1989	1	1/500.000	1990	Kệ 2-6
63	Hiện trạng nông nghiệp đồng bằng sông Cửu Long	1	1/500.000	1990	Kệ 2-6
64	Địa hình đồng bằng sông Cửu Long	1	1/500.000	1990	Kệ 2-6
65	Phân vùng - tiểu vùng và ô cơ sở	1	1/500.000	1990	Kệ 2-6
66	Bản đồ huyện Bình Chánh (TP.HCM) - Sơ đồ địa mạo - thổ nhưỡng vùng trũng Vĩnh Lộc, huyện Bình Chánh	1	1/5.000	-	Kệ 2-6
67	Bản đồ huyện Bình Chánh (TP.HCM) - Quy hoạch chung khu công viên, văn hóa du lịch Vĩnh Lộc - Quy hoạch sử dụng đất 5 - 10 năm	1	1/5.000	-	Kệ 2-6
68	Bản đồ địa chất công trình vật liệu xây dựng tỉnh An Giang	1	1/50.000	-	Kệ 2-6
69	Bản đồ địa chất trầm tích tỉnh An Giang	1	1/50.000	-	Kệ 2-6
70	Bản đồ phân bố môi trường sinh thái đồng bằng sông Cửu Long	1	1/250.000	1989	Kệ 2-6
71	Bản đồ địa chất trầm tích đồng bằng sông Cửu Long	1	1/250.000	1985	Kệ 2-6

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

72	Bản đồ địa mạo khoáng sản đồng bằng sông Cửu Long	1	1/250.000	1987	Kệ 2-6
73	Bản đồ thảm thực vật đồng bằng sông Cửu Long	1	1/250.000	1989	Kệ 2-6
74	Bản đồ môi trường vật lý đồng bằng sông Cửu Long	1	1/250.000	1988	Kệ 2-6
75	Bản đồ phân bố lượng mưa đồng bằng sông Cửu Long	1	1/250.000	1988	Kệ 2-6
76	Bản đồ nước ngầm tầng nông đồng bằng sông Cửu Long	1	1/250.000	1986	Kệ 2-6
77	Bản đồ địa thổ nhưỡng tầng 0,5m đồng bằng sông Cửu Long	1	1/250.000	1988	Kệ 2-6
78	Bản đồ địa thổ nhưỡng tầng 01m đồng bằng sông Cửu Long	1	1/250.000	1988	Kệ 2-6
79	Bản đồ thổ nhưỡng đồng bằng sông Cửu Long	1	1/250.000	1988	Kệ 2-6
80	Bản đồ các chế độ ngập nước đồng bằng sông Cửu Long	1	1/250.000	1988	Kệ 2-6
81	Bản đồ tổng hợp các yếu tố tài nguyên nước đồng bằng sông Cửu Long	1	1/250.000	1985	Kệ 2-6
82	Bản đồ các đơn vị tài nguyên nông nghiệp đồng bằng sông Cửu Long	1	1/250.000	1987	Kệ 2-6
83	Sơ đồ địa hình tỉnh Đồng Tháp	2	1/100.000	-	Kệ 2-6
84	Bản đồ ngập lũ và xâm nhập mặn vùng Đồng bằng sông Cửu Long	1	1/450.000	-	Kệ 2-6
85	Bản đồ địa hình Nam Bộ	3	1/500.000	1991	Kệ 2-6
86	Bản đồ phân bố các kiểu khí hậu, chế độ nhiệt, ẩm Việt Nam	2	1/4.000.000	1991	Kệ 2-6

178

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

DANH SÁCH BẢN ĐỒ PHÂN CHIA THEO KHU VỰC

Danh sách bộ bản đồ địa hình khu vực huyện Chợ Lách - Bến Tre

Năm xuất bản: 1994, tỷ lệ 1/5.000

TT	TÊN BẢN ĐỒ	ĐỊA BÀN	SỐ MẢNH	SỐ TỜ	TỶ LỆ
1	Bến Tre - Châu Thành, Chợ Lách/Tiền Giang - Cai Lậy	Chợ Lách	C - 48 - b - 69 - 56	1	1/5.000
2	Bến Tre - Chợ Lách/	Chợ Lách	C - 48 - b - 69 - 78	1	1/5.000
3	Bến Tre - Chợ Lách/	Chợ Lách	C - 48 - b - 69 - 155	1	1/5.000
4	Bến Tre - Chợ Lách/	Chợ Lách	C - 48 - b - 69 - 131	1	1/5.000
5	Bến Tre - Chợ Lách, Châu Thành/Tiền Giang - Cai Lậy	Chợ Lách	C - 48 - b - 69 - 55	1	1/5.000
6	Bến Tre - Chợ Lách/Tiền Giang - Cai Lậy	Chợ Lách	C - 48 - b - 69 - 54	1	1/5.000

6

Danh sách bản đồ địa hình khu vực biên giới Campuchia- Việt Nam

Năm đo vẽ 1970

TT	TÊN BẢN ĐỒ	ĐỊA BÀN	SỐ MẢNH	SỐ TỜ	TỶ LỆ	VỊ TRÍ KỆ
1	Campuchia - Campốt, Gò Công/Việt Nam: Kiên Giang	Campốt	NC - 48 - 5	181	1/250.000	Kệ 2-5
2	Campuchia: XVay Riêng - Công Pông Rou/Việt Nam: Long An - Mộc Hóa	Cong Pông Rou	6130 - I - ĐB	171	1/25.000	Kệ 2-5

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

3	Campuchia - Campốt/	Phsar Ream	5729 - IV	46	1/50.000	Kệ 2-5
4	Việt Nam - An Giang, Kiên Giang /Campuchia - Ta Keo, Campốt, Cang Đan	Ta Keo	5930 - UTM	83	1/100.000	Kệ 2-5
5	Việt Nam - Tây Ninh, Long An /Campuchia - XVay Riêng, Pray Veng	XVay Riêng	6131 - UTM	50	1/100.000	Kệ 2-5

531

Danh sách bản đồ địa hình khu vực đồng bằng sông Cửu Long

Năm đo vẽ 1965, tỷ lệ 1/50.000

TT	TÊN BẢN ĐỒ	ĐỊA BÀN	SỐ MÀNH	SỐ TỜ	TỶ LỆ	VỊ TRÍ KỆ
1	Việt Nam	Đức Hòa	6230 - I	1	1/50.000	Kệ 2-5
2	Việt Nam	Đức Huệ	6230 - IV	1	1/50.000	Kệ 2-5
3	Việt Nam	Hòn Tre	6833 - II	1	1/50.000	Kệ 2-5
4	Việt Nam	Phụng Hiệp	6128 - I	1	1/50.000	Kệ 2-5
5	Việt Nam	Vũng Liêm	6229 - III	1	1/50.000	Kệ 2-5
6	Việt Nam	Khiêm Ích	6229 - IV	1	1/50.000	Kệ 2-5
7	Việt Nam	Phong Phú	6129 - III	1	1/50.000	Kệ 2-5
8	Việt Nam	Trúc Giang	6229 - II	1	1/50.000	Kệ 2-5
9	Việt Nam	Ba Động	6328 - III	1	1/50.000	Kệ 2-5
10	Việt Nam	Thanh Phú	6328 - IV	1	1/50.000	Kệ 2-5
11	Việt Nam	Phú Vinh	6228 - I	1	1/50.000	Kệ 2-5
12	Minh Hải - Ngọc Hiển	Xóm Rạch Góc	C - 48 -127 - A	1	1/50.000	Kệ 2-5
13	Minh Hải - Ngọc Hiển, Đầm Dơi	Rạch Bồ Gui	C - 48 -115 - D	1	1/50.000	Kệ 2-5
14	Minh Hải - Ngọc Hiển	Xóm Mũi	C - 48 - 126 - B, A	1	1/50.000	Kệ 2-5

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

15	Minh Hải - Cái Nước, Ngọc Hiển	Sông Cửa Lớn	C - 48 - 114 - D	1	1/50.000	Kệ 2-5
16	Minh Hải - Cái Nước, Đầm Dơi, Ngọc Hiển	Cái Nước	C - 48 - 115 - A	1	1/50.000	Kệ 2-5
17	Minh Hải - Ngọc Hiển, Đầm Dơi	Tam Giang	C - 48 - 115 - C	1	1/50.000	Kệ 2-5
18	Minh Hải - Đầm Dơi, Ngọc Hiển	Thuận Hòa	C - 48 - 115 - B	1	1/50.000	Kệ 2-5
19	Minh Hải - Cái Nước, Trần Văn Thời, Ngọc Hiển	Phú Tân	C - 48 - 114 - B	1	1/50.000	Kệ 2-5

19

**Danh sách bản đồ địa hình,
Khu vực Việt Nam - Campuchia - Lào - Thái Lan**

In năm 1979

TT	TÊN BẢN ĐỒ	ĐỊA BÀN	SỐ MẢNH	SỐ TỜ	TỶ LỆ	VỊ TRÍ KỆ
1	Việt Nam: Qui Nhơn	Qui Nhơn	D - 49 - C	1	1/500.000	Kệ 2-5
2	Việt Nam: Đà Lạt	Đà Lạt	C - 49 - A	1	1/500.000	Kệ 2-5
3	Việt Nam: Trà Vinh	Trà Vinh	C - 48 - D	1	1/500.000	Kệ 2-5
4	Việt Nam: Mũi Cà Mau	Mũi Cà Mau	C - 48 - C	1	1/500.000	Kệ 2-5
5	Việt Nam - Lào - Campuchia: Xtung Treng	Xtung Treng	D - 48 - D	1	1/500.000	Kệ 2-5
6	Việt Nam - Campuchia: TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	C - 48 - B	1	1/500.000	Kệ 2-5
7	Việt Nam - Campuchia - Thái Lan: Nông Pênh	Nông Pênh	C - 48 - A	1	1/500.000	Kệ 2-5

6

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

Danh sách bản đồ địa hình - Khu vực ĐBSCL				In năm 1994, tỷ lệ 1/10.000		
TT	TÊN BẢN ĐỒ	ĐỊA BÀN	SỐ MÀN H	SỐ TỜ	TỶ LỆ	VỊ TRÍ KỆ
1	Hậu Giang-Thốt Nốt	Thốt Nốt	C - 48 - 68 - A - a - 4	1	1/10.000	Kệ 2-5
2	Đồng Tháp-Thạnh Hưng; Hậu Giang- Thốt Nốt	An Ninh	C - 48 - 68 - A - a - 1	1	1/10.000	Kệ 2-5
3	Cần Thơ-Thốt Nốt; An Giang-Long Xuyên; Đồng Tháp-Thạnh Hưng	Thới Hòa	C - 48 - 67 - B - b - 3	1	1/10.000	Kệ 2-5
4	Cần Thơ-Châu Thành	Phú Xuân	C - 48 - 80 - B - a - 6	1	1/10.000	Kệ 2-5
5	Vĩnh Long-Trà Ôn; Sóc Trăng-Kế Sách; Cần Thơ-Châu Thành	Phú Thạnh	C - 48 - 80 - B - b - 4	1	1/10.000	Kệ 2-5
6	Vĩnh Long-Bình Minh; Cần Thơ-TP. Cần Thơ	Thị Trấn Cái Vồn	C - 48 - 68 - D - c - 2	1	1/10.000	Kệ 2-5
7	Cần Thơ-TP. Cần Thơ; Vĩnh Long-Bình Minh;	Thành Phú	C - 48 - 68 - D - c - 1	1	1/10.000	Kệ 2-5
8	Hậu Giang-Thốt Nốt; Đồng Tháp - Lai Vung, Thạnh Hưng	Trường Thọ	C - 48 - 68 - A - a - 5	1	1/10.000	Kệ 2-5
9	Cần Thơ-Châu Thành, TP. Cần Thơ; Vĩnh Long - Trà Ôn	Phú Nhon	C - 48 - 80 - B - a - 2	1	1/10.000	Kệ 2-5

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

10	Cần Thơ-TP. Cần Thơ; Vĩnh Long-Bình Minh	Mỹ Hưng	C - 48 - 68 - D - c - 5	1	1/10.000	Kệ 2-5
11	Cần Thơ- Châu Thành; Vĩnh Long-Bình Minh,Trà Ôn	Phú Hưng	C - 48 - 80 - B - a - 3	1	1/10.000	Kệ 2-5
12	Đồng Tháp -Lai Vung; Hậu Giang-Ô Môn	Hòa Bình	C - 48 - 69 - A - d - 4	1	1/10.000	Kệ 2-5
13	Cần Thơ-TP. Cần Thơ, Châu Thành; Vĩnh Long-Bình Minh	TP. Cần Thơ	C - 48 - 68 - D - c - 3	1	1/10.000	Kệ 2-5
14	Cần Thơ-Ô Môn; Đồng Tháp-Lai Vung; Vĩnh Long-Bình Minh	Thới Trinh A	C - 48 - 68 - C - b - 1	1	1/10.000	Kệ 2-5
15	Cần Thơ-Ô Môn,Thốt Nốt; Đồng Tháp-Lai Vung	Thới Xương 1	C - 48 - 68 - A - c - 4	1	1/10.000	Kệ 2-5
16	Cần Thơ-TP. Cần Thơ	Bình Yên A	C - 48 - 68 - C - d - 2	1	1/10.000	Kệ 2-5
17	Cần Thơ-TP. Cần Thơ,Ô Môn; Vĩnh Long-Bình Minh	Trà Nóc	C - 48 - 68 - C - b - 4	1	1/10.000	Kệ 2-5
18	Cần Thơ-Thốt Nốt; Đồng Tháp-Lai Vung	Tân Phú	C - 46 - 68 - A - c - 2	1	1/10.000	Kệ 2-5

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

Danh sách bản đồ địa hình khu vực đồng bằng sông Cửu Long					Năm xuất bản 1976
TT	TÊN BẢN ĐỒ	ĐỊA BÀN	SỐ MẢNH	SỐ TỜ	TỶ LỆ
1	Campuchia/Việt Nam: Kiến Phong - Hồng Ngự, Thành Bình/Châu Đốc - Tân Châu	Hồng Ngự	6030 - I	1	1/50.000
2	Việt Nam: Châu Đốc - Tri Tôn, Châu Phú/An Giang - Châu Thành, Huệ Đức/Kiên Giang - Kiên Lương, Kiên Thành	Tri Tôn	6029 - IV	1	1/50.000
3	Việt Nam: An Giang - Huệ Đức, Thốt Nốt/Kiên Giang - Kiên Lương, Kiên Thành, Kiên Tân, Kiên Bình/	Rạch Giá	6029 - III	1	1/50.000
4	Việt Nam	Cờ Đỏ	6029 - II	1	1/50.000
5	Việt Nam: Châu Đốc - Châu Phú/An Giang - Huệ Đức, Châu Thành, Chợ Mới, Thốt Nốt/Vĩnh Long - Lấp Vò	Long Xuyên	6029 - I	1	1/50.000
6	Việt Nam: Kiên Giang - Kiên An, Kiên Thành, Kiên Tân, Kiên Bình/Chương Thiện - Kiên Hưng/	Kiên Thành	6028 - IV	1	1/50.000
7	Campuchia/Việt Nam: Kiên Giang - Phú Quốc/	Dương Đông	5729 - II	1	1/50.000
8	Campuchia/Việt Nam: Kiên Giang - Phú Quốc/	Xóm Ông Thầy	5729 - I	1	1/50.000

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

9	Việt Nam	Giá Rai	6027 - II	1	1/50.000
10	Việt Nam: Bạc Liêu - Phước Long, Giá Rai, Vĩnh Lợi/Chương Thiện - Kiến Thiên/Ba Xuyên - Thạnh Trị	Vĩnh Lợi	6127 - IV	1	1/50.000
11	Việt Nam: Bạc Liêu - Gia Rai, Vĩnh Lợi	Vĩnh Mỹ	6127 - III	1	1/50.000
12	Việt Nam: Bạc Liêu - Vĩnh Lợi, Vĩnh Châu	Giồng Giữa	6127 - II	1	1/50.000
13	Campuchia/Việt Nam: Châu Đốc - An Phú, Tân Châu, Châu Phú/Kiến Phong - Hồng Ngự	Tân Châu	6030 - IV	1	1/50.000
14	Campuchia/Việt Nam: Châu Đốc - An Phú, Tân Châu, Tịnh Biên, Châu Phú, Tri Tôn/	Châu Phú	6030 - III	1	1/50.000
15	Việt Nam: Châu Đốc - Châu Phú, Tân Châu/Kiến Phong - Hồng Ngự, Thành Bình	An Long	6030 - II	1	1/50.000
16	Việt Nam	Kiên Hưng	6028 - II	1	1/50.000
17	Việt Nam	Đức Long	6028 - I	1	1/50.000
18	Việt Nam: Kiên Giang - Kiên An/Chương Thiện - Kiên Long/An Xuyên - Thới Bình, Quận Long/ Bạc Liêu - Phước Long	Thới Bình	6027 - IV	1	1/50.000
19	Việt Nam	Quần Long	6027 - III	1	1/50.000
20	Việt Nam: Kiên Giang - Phú Quốc	Hòn Thơm	5728 - I	1	1/50.000

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

21	Việt Nam: Long An - Bến Lức, Thủ Thừa/Hậu Nghĩa - Đức Huệ, Đức Hòa/Định Tường - Long Định, Bến Tranh/ Kiến Tường - Tuyên Nhơn	Tân An	6230 - II	6	1/50.000
22	Việt Nam: Biên Hòa - Quảng Xuyên, Cần Giờ/Gò Công: Châu Thành, Hòa Lạc, Hòa Bình/	Cần Giờ	6329 - I	2	1/50.000
23	Việt Nam	Vĩnh Hòa	6028 - III	1	1/50.000
24	Việt Nam: Nam Phần - Bình Tuy - Tánh Linh, Hàm Tân/Trung Phần: Bình Thuận - Hàm Thuận/	Ấp Phú Sung	6530 - I	1	1/50.000
25	Campuchia/Việt Nam: Quảng Đức - Kiến Đức/Phước Long - Bồ Đức	O Rang	6433 - IV	1	1/50.000
26	Campuchia/Việt Nam: Phước Long - Bồ Đức, Đức Phong/Quảng Đức - Kiến Đức	Bù Gia Mập	6433 - III	1	1/50.000
27	Campuchia/Việt Nam: Quảng Đức - Kiến Đức/Phước Long - Phước Hòa	Ấp Doãn Văn	6433 - II	1	1/50.000
28	Việt Nam: Quảng Đức - Kiến Đức	Dak Dăm	6433 - I	1	1/50.000
29	Việt Nam: Phước Tuy - Đức Thạnh, Xuyên Mộc, Long Lễ, Đất Đỏ, Long Điền	Xuyên Mộc	6430 - II	1	1/50.000
30	Campuchia/Việt Nam: Quảng Đức - Đức Lập, Kiến Đức/	Đức Minh	6533 - IV	1	1/50.000

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

31	Việt Nam: Quảng Đức - Kiến Đức, Khiêm Đức, Đức Lập	Nghĩa Tín	6533 - III	1	1/50.000
32	Việt Nam: Quảng Đức - Khiêm Đức, Đức Lập/Tuyên Đức - Đức Trọng/	Ban N'Doh	6533 - II	1	1/50.000
33	Việt Nam: Quảng Đức - Đức Lập/Darlac - Ban Mê Thuật/	Đức Xuyên	6533 - I	1	1/50.000
34	Việt Nam: Quảng Đức - Kiến Đức, Khiêm Đức/Lâm Đồng - Bảo Lộc/	Gia Nghĩa	6532 - IV	1	1/50.000
35	Việt Nam: Bình Tuy - Tánh Linh/Long Khánh - Xuân Lộc, Định Quán/	Tánh Linh	6531 - III	1	1/50.000
36	Việt Nam: Bình Tuy - Tánh Linh/Bình Thuận - Hàm Thuận, Thiện Giáo/	Xã Tram Da Mi	6531 - II	1	1/50.000
37	Việt Nam: Lâm Đồng - Bảo Lộc, Di Linh/Bình Tuy - Tánh Linh/	Cirlao Da S'Rang	6531 - I	1	1/50.000
38	Việt Nam: Lâm Đồng - Bảo Lộc, Di Linh	Bảo Lộc	6532 - II	1	1/50.000
39	Việt Nam: Quảng Đức - Khiêm Đức/Lâm Đồng - Bảo Lộc, Di Linh/	Kro Layu	6532 - I	1	1/50.000
40	Việt Nam: Phước Long - Đức Phong/Quảng Đức - Kiến Đức/Lâm Đồng - Bảo Lộc	Đức Phong	6432 - I	1	1/50.000
41	Việt Nam: Phước Long - Đôn Luân/Long Khánh - Định Quán/	Ấp Cầu Cây	6431 - IV	1	1/50.000
42	Việt Nam	Xã Gia Kiệm	6431 - III	1	1/50.000

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

43	Việt Nam: Long Khánh - Định Quán, Xuân Lộc/Bình Tuy - Tánh Linh/	Định Quán	6431 - II	1	1/50.000
				49	

THỐNG KÊ CÁC SÁCH NGOẠI VĂN THUỘC TTNC ĐBSCL

Thông tin chung

Số lượng thống kê: 39 nhan đề các loại (bao gồm sách, báo, tạp chí...)

Thời gian thực hiện: 1975 – 2007

STT	Tên sách		NXB	Năm	Số trang	Số lượng	Vị trí lưu kho
1	Comite pour la coordination des etudes, sur le du mekong camboge, laos, thailande, Periodique Agricole	No.3	Demonstration	1975	345	1	Tủ 05-P.4-01
2	Socio - Economic bench Mark Surcvey	Volume II, annex I	Bangkok	1976	48	1	Tủ 05-P.4-01
3	Socio - Economic bench Mark Surcvey	Volume II	Bangkok	1976	57	1	Tủ 05-P.4-01
4	Socio - Economic bench Mark Surcvey	Volume I	Bangkok	1976	111	1	Tủ 05-P.4-01
5	Socio - Economic bench Mark Surcvey	Volume II, annex II	Bangkok	1976	69	1	Tủ 05-P.4-01
6	AIDS to Navigation required on the Meong River	Sách tài trợ	LHQ	1976	73	1	Tủ 05-P.4-01
7	Produits et teachniques agro-Alimenttaires une offre Francaise		Adepta	1989	209	1	Tủ 05-P.4-01
8	Human Geography People, Place, and Culture	Robert	New Jersey	1986	341	1	Tủ 05-P.4-01
9	Discrete random signals and Statistical signal processsing	Charles	Englewood Cliffs	1992	727	1	Tủ 05-P.4-01
10	Environmental Science	Charles	USA	1986	589	1	Tủ 05-P.4-01
11	Workshop on the conversion of mangrove areas to aquaculture	UNDP	Philippines	1986	175	1	Tủ 05-P.4-01
12	Comite pour la coordination des etudes, sur le du mekong camboge, laos, thailande, Periodique Agricole	No.2	Demonstration	1975	286	1	Tủ 05-P.4-01
13	Committee for coordination of investigations of the lowe mekong basin	UNDP	Proceedings	1968	283	5	Tủ 05-P.4-01

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

14	survey of the opium growing areas using spot imagery	Phase II	Bertrand Galtier	1990	66	1	Tủ 05-P.4-01
15	Comite pour la coordination des etudes, sur le du mekong camboge, laos, thailande, Periodique Agricole	No.1	Demonstration	1975	286	2	Tủ 05-P.4-01
16	Les poissons de mangrove du lagon sud-ouewt de nouvelle-caledonie	Pierre Thollot	Orstom	1996	321	1	Tủ 05-P.4-01
17	Travaux et documents de L'O.R.S.T.O.M	M.B.C.Gúerin	Orstom	1973	97	1	Tủ 05-P.4-01
18	Manuel de prospection pédologique	R. Maignien	Orstom	1969	132	1	Tủ 05-P.4-01
19	Forest products... 1985-2000		FAO	1986	101	1	Tủ 05-P.4-01
20	Project profiles for commercial co-financing		ADB	1993	25	1	Tủ 05-P.4-01
21	Durabilite du Developpement Agricole Au Nord-VN	INSA	Maison d'editon de L'agriculture	1995	238	1	Tủ 05-P.4-01
22	Economics explained		Simon&Schuster	1994	285	1	Tủ 05-P.4-01
23	30 năm xây dựng và phát triển TP. Cần Thơ (1975 - 2005)	UBND Cần Thơ	NXB Thống kê	2005	356	1	Tủ 05-P.4-01
24	30 năm xây dựng và phát triển An Giang	UBND An Giang	Nội tỉnh	2005	437	1	Tủ 05-P.4-01
25	Những phương pháp trồng lan	Thiên Ân	NXB Phụ nữ	2000	82	1	Tủ 05-P.4-01
26	The south China sea fisheries	FAO	UNDP	1973	40	2	Tủ 05-P.4-01
27	Framework for Mekong Basin reaserch network	MDDRC	MDDRC	1993	133	3	Tủ 05-P.4-01
28	Elements pour un diagnostic de la zone defavorisee	TDDT	ĐSQ Pháp	1989	33	4	Tủ 05-P.4-01
29	Hội thảo Khoa học Biotechnology in Agriculture	Bùi Cách Tuyển	ĐĐHNL	2006	195	5	Tủ 05-P.4-01
30	Omonrice	Tạp chí Nghiên cứu lúa gạo ĐBSCL	ĐHQG-HCM	2007	192	6	Tủ 05-P.4-01
31	La rose sous serre pour la fleur coupee	Richard Burn	Viện NC Nông nghiệp Pháp	2003	242	7	Tủ 05-P.4-01
32	people's committee of cantho city 2006-2010	ODA	Nội bộ	2005	90	8	Tủ 05-P.4-01
33	Mình hải - Nguồn lực Kinh tế & dự án	UBND Minh Hải	Nội bộ	2000	90	9	Tủ 05-P.4-01
34	Chiến lược phát triển đô thị	NHTG	Nội bộ	2006	64	10	Tủ 05-P.4-01
35	Sdage adour garonne		Nội bộ	1996	112	11	Tủ 05-P.4-01
36	ĐBSCL đồng hành cùng WTO	WTO	Nội bộ	2007	350	12	Tủ 05-P.4-01
37	Report of study on VN power development - a long term and medium term plan	IEC	Nhật Bản	1989	300	13	Tủ 05-P.4-01

Danh mục tư liệu Trung tâm Nghiên cứu Đồng bằng sông Cửu Long

38	Mekong delta master plan	wnedeco	workshop	1991	80	14	Tủ 05-P.4-01
39	actes du septieme colloque infomatique et biosphere	Flore, Vegetation	Pari, Pháp	1979	103	15	Tủ 05-P.4-01